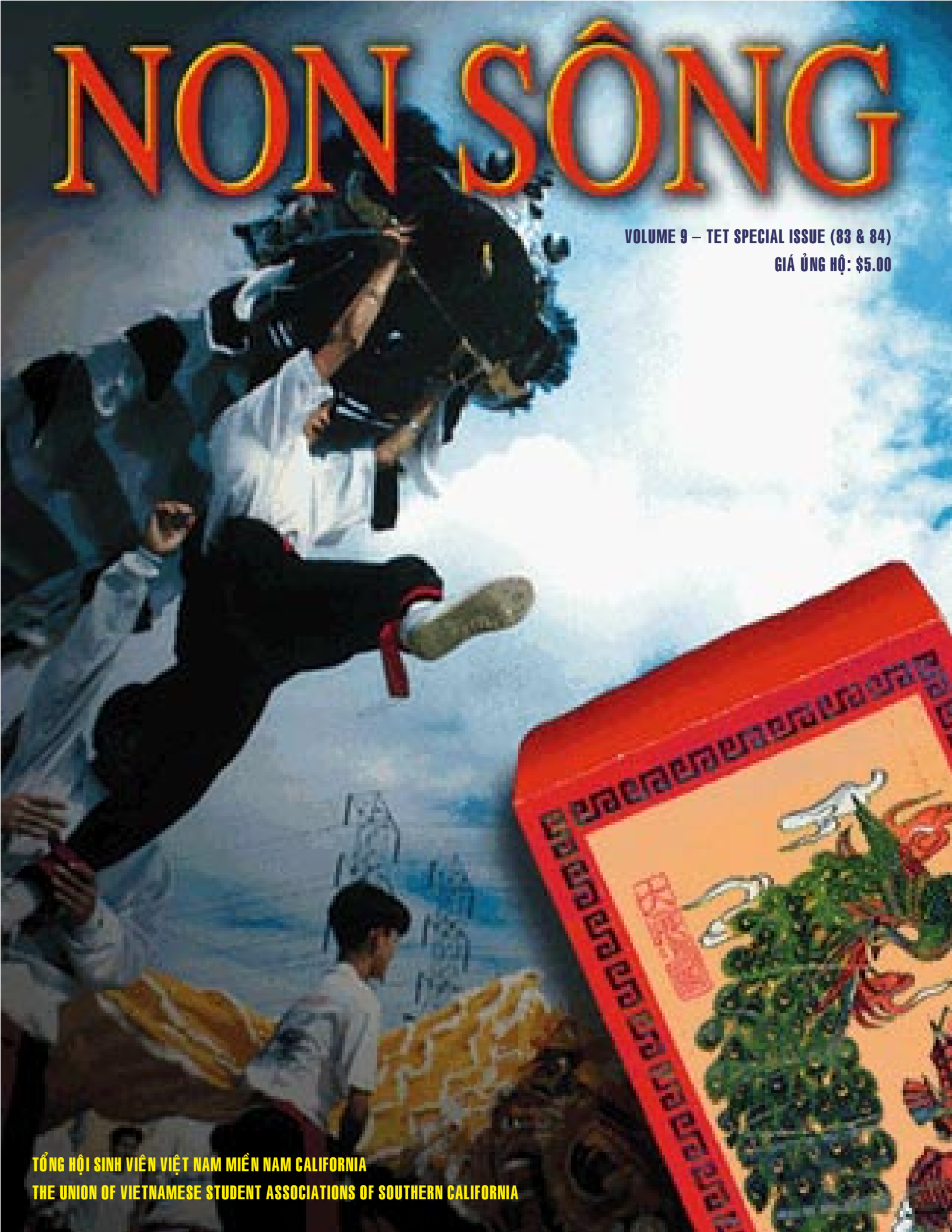


NON SÔNG

VOLUME 9 – TET SPECIAL ISSUE (83 & 84)

GIÁ ỦNG HỘ: \$5.00



TỔNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM MIỀN NAM CALIFORNIA
THE UNION OF VIETNAMESE STUDENT ASSOCIATIONS OF SOUTHERN CALIFORNIA

VỀ VỚI NON SÔNG



val design studio - 1996

**Đọc Non Sông, viết cho Non Sông, cổ động Non Sông,
và đặt mua Non Sông, để có dịp thả hồn về với Non Sông.**

**NON SÔNG MAGAZINE, TỜ BÁO CỦA GIỚI SINH VIÊN
HỌC SINH VIỆT NAM TRÊN TOÀN CẦU**

<http://vweb.net/nongsong>

Nếu không có cảnh hoa đào trước ngõ
Thì đâu hay xuân đã đến hay chưa
Lãng khách đứng thả hồn theo mây gió
Lòng hướng về quê cũ những xuân xưa!

Ôi những xuân xưa nay làm sao có được khi Thái Bình Dương vẫn còn chưa nổi được nhịp cầu, nhịp cầu giao cảm giữa người với người, nhịp cầu đưa người Việt ly hương đến với bờ vui, nhịp cầu chuyên chở những người con thân yêu của mẹ về lại mảnh đất Tiên Rồng để chung tay khôi phục lại non sông, để xóa sạch bóng sương mù đang vương vãi, để cho tuổi thơ tất cả gì đã mất ở những năm dài trong bóng “đỏ” vô nhân, và để cho mọi người cất tiếng hát hoan ca bên mái ấm gia đình khi xuân đến!

Các bạn trẻ cùng quý đợc giả thân mến!

Thêm một mùa xuân là thêm một tuổi đời khắc khoải chông chênh ở chốn tha hương này vì có ai đón được xuân vui trọn vẹn khi lòng còn hướng về tổ quốc với những nhớ nhung trong nghìn trùng xa cách! Vậy chúng ta, người Việt hải ngoại, trong năm mới sẽ có những quyết tâm gì? Sẽ có hướng phấn đấu như thế nào ngộ hầu mang được mùa xuân thực sự về lại trên mảnh đất thân yêu với lịch sử của hơn 4.000 năm văn hiến?

Để khơi lại mùa xuân trong tự tình dân tộc, khơi lại nét đẹp truyền thống văn hóa của quê hương, của niềm kiêu hãnh của một dân tộc anh hùng trong xuân Kỷ Dậu năm xưa, khi Quang Trung đại phá quân Thanh để đưa mùa xuân đất mẹ đi vào trang sử vàng rực rỡ, FHSO miền Nam Cali tiếp tục truyền thống của mình sẽ tổ chức hội chợ xuân Đình Sầu trong khuôn viên trường Golden West College với mục đích: tạo ra địa điểm lý tưởng vui xuân chung cho người Việt miền nam California nói riêng, cộng đồng người Việt hải ngoại nói chung; giúp cho tuổi trẻ hải ngoại ý thức hơn về một quê hương mến yêu qua những tiết mục văn hóa truyền thống đậm tình dân tộc để qua đó tinh thần tuổi trẻ được dâng cao và tạo ra cho mình một hướng đi chung để cùng mang mùa xuân hạnh phúc trở về quê mẹ; để xóa bỏ những tệ hiêm hay bất đồng chính kiến của tất cả mọi giới, tạo nên sự đoàn kết bên nhau cùng xây dựng hương tương lai!!

Quý đợc giả thân mến!

Để mùa xuân Đình Sầu năm nay với bớt đi nỗi buồn xa xứ, toàn thể ban biên tập Mon Sông xin chân thành bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến tất cả quý thân chủ, thân hữu, quý đợc giả yêu mến gần xa, quý ân nhân đã đồng góp bài vở thường xuyên cho Mon Sông ngày thêm lớn mạnh theo thời gian. Chúc tất cả quý vị một năm mới an khang như ý, tinh thần luôn sung mãn để cùng sánh bước bên nhau đi tới việc quang phục quê hương cho đất nước sớm có được những mùa xuân trọn vẹn! Rất mong thay mỗi giao cảm giữa quý vị và Mon Sông luôn mãi gắn bó hơn trên bước đường hương đến tương lai tươi đẹp!

Ban Biên Tập

Thơ Chủ tịch

Kính thưa quý độc giả thương mến của Non Sông và các bạn trẻ thân mến,

Cứ mỗi dịp Xuân về, khi tổ chức Hội Tết, các bạn thuộc Tổng Hội Sinh Viên đều chọn một chủ đề để phát huy tinh thần sinh hoạt cho năm mới. Chủ đề năm nay “Embracing Cultural Diversity” được dịch là “Dung Hòa Tính Đa Văn Hóa” nhằm mục đích nêu cao những thành quả đáng kể của các cộng đồng thiểu số trong những lãnh vực như văn hóa, xã hội, khoa học, nghệ thuật, kinh tế, và chính trị tại Hoa Kỳ. Hợp chủng quốc Hoa Kỳ là một quốc gia của những người di dân nên có tính chất đa chủng (heterogeneity). Hoa Kỳ còn là một đất nước văn minh, giàu mạnh bậc nhất thế giới mà trong đó các cộng đồng thiểu số đã góp phần không ít vào sự cường thịnh này. Hơn thế nữa, những nỗ lực của các cộng đồng này, trong đó có Việt Nam, đã biến miền Nam California thành một trong những trung tâm văn hóa đa dạng nhất tại Hoa Kỳ.

Thưa quý vị, người Hoa Kỳ đã từ bỏ ý định thuần hóa những người mới đến Hoa Kỳ để theo một văn hóa mới, nhưng họ đã biết chấp nhận sự khác biệt giữa các nền văn hóa và đón nhận các sự dị biệt ấy mà làm phong phú thêm nền văn hóa của họ. Tinh thần dung hòa đó là điểm son mà chúng ta cần phải nên học hỏi.

Hơn hai mươi năm có mặt tại Hoa Kỳ, tuy phát triển trên nhiều lãnh vực, cộng đồng chúng ta còn đang gặp phải nhiều thử thách. Một thử thách lớn và quan trọng đó là làm sao lấp được các hố sâu chia rẽ trong cộng đồng. Chúng ta gồm nhiều thành phần khác nhau có nhiều đoàn thể và nhiều khuynh hướng khác nhau, nhưng chúng ta đều có một mẫu số chung là người Việt da vàng (homogeneity). Tất cả phải là những đóa hoa trong một vườn hoa “cộng đồng Việt Nam.” Không thể tất cả đều là hoa cúc hay hoa lan hoặc hoa lan đẹp và có giá trị hơn hoa cúc. Do đó những thái độ như “hễ ai không giống mình, mình tặng người ấy một cái tên, kẻ nào không theo ta, ta đội cho họ một cái mũ” cần phải được thay đổi. Sinh hoạt của người lớn cần phải được gần gũi với tuổi trẻ hơn, và sinh hoạt của giới trẻ cần phải được gần gũi với cộng đồng hơn. Vì thế muốn tranh đấu hiệu quả hơn, chúng ta cần chấp nhận và tôn trọng mọi khác biệt của nhau và nắm tay xây dựng một vườn hoa - cộng đồng- ngày càng đẹp hơn và vững mạnh hơn.

Kính thưa quý vị phụ huynh, quý vị lãnh đạo tinh thần, các đoàn thể hoạt động, các cơ quan ngôn luận, chúng ta hãy dùng những phương tiện chúng ta sẵn có để tạo cho cộng đồng một môi trường đoàn kết, thân mật để tuổi trẻ mạnh dạn góp phần vào việc phục vụ và xây dựng cộng đồng. Năm 1997 này, chúng ta hãy phát huy tinh thần khắc phục những thử thách, chôn lấp những hố sâu chia rẽ. Nhất định không để những sinh hoạt đa dạng làm chia rẽ, phân tán chúng ta mà là những bổ túc hữu ích, tương quan để cộng đồng chúng ta cùng tiến. Ở đây chủ đề năm nay cũng có thể được hiểu là “Dung Hòa Những Dị Biệt (Diversity).” Trong tinh thần cần cù, hợp tác, và yêu chuộng sự thanh bình của năm Đinh Sửu, chúng ta hãy *dung hòa những dị biệt* cùng nhau bắt tay phát triển một cộng đồng đoàn kết cho thế hệ tương lai. Hơn nữa, một cộng đồng đoàn kết và vững mạnh sẽ giúp ích cho một tương lai Việt Nam tự do hữu hiệu hơn. Ước gì tinh thần “quyết chiến” của Hội Nghị Diên Hồng năm xưa đã đẩy lui được ngoại xâm sẽ là sức mạnh “quyết tiến” của năm Đinh Sửu.

Đại diện cho các anh chị em thuộc Tổng Hội Sinh Viên, tôi xin chân thành cảm tạ quý độc giả của Non Sông, quý mạnh thường quân, quý bạn trẻ, cùng đồng bào đã nhiệt liệt ủng hộ tuổi trẻ trong năm qua. Trước thềm năm mới, chúng tôi xin kính chúc quý vị và gia đình một năm Đinh Sửu an lành và hạnh phúc.

Kính chào,

Hoàng Quốc Khánh

Chủ Tịch Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam Miền Nam California

NON SÔNG

m a g a z i n e

BAN ĐIỀU HÀNH • ADMINISTRATION

Chủ Nhiệm • Director

Dan Tâm tamdan@aol.com

Đồng Chủ Nhiệm • Co-Director

Phạm Nhã Anh nhapham@csulb.edu

Thư Ký • Secretary

Thái Ngọc Ngân nganhai@aol.com

Thủ Quỹ • Treasurer

Nguyễn Hồng Nhi

BAN BIÊN TẬP • EDITORIAL

Chủ Bút • Editor-in-Chief

Nguyễn Kiều Lệ kieule2@juno.com

Biên Tập Viên • Contributing Editors

Nguyễn Mai Trâm, Trọng Thức

Lê Thái Minh Đoàn

Thư Tín • Correspondent

Trúc Phương

KỸ THUẬT • ART AND PRODUCTION

Art Director

Vũ Hoàng Lân lanhvu@csulb.edu

Production Artist

Lê Đình Phú

Minh Họa • Illustration

Vũ Hoàng Lân, TVI, Lê Đình Phú

Đánh Máy • Typing

Nguyễn Mai Trâm, Võ Khánh

Dương Quốc Chương, Ngọc Trâm

Trình Bày Bìa • Cover Design

Vũ Hoàng Lân

at Val Graphic 714-539-9075

Ảnh Bìa • Cover Photo

Nhiếp Ảnh Gia Hồ Đăng

Kỹ Thuật Internet • Webmaster

Nguyễn Quân

Nhiếp Ảnh • Photography

Nhiếp Ảnh Gia Hồ Đăng, Nguyễn Quân

Phát Hành • Distribution

Võ Khánh, Nguyễn Lê Bảo

ADVERTISING & MARKETING

714-893-3139

Linh Nhi 714-378-9757

Phạm Trung

Việt Tâm 714-286-2059

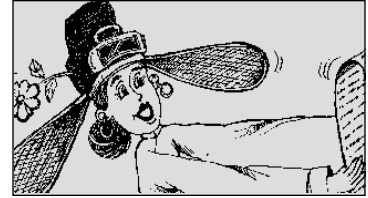
Tạp chí được thực hiện trên bộ chữ Việt VNI
714-891-7856 www.vnisoft.com

MỤC LỤC

Tết

8 Số Táo Quân

20 Những Phong Tục Tết



Quan Điểm

66 Tham Gia Sinh Hoạt Cộng Đồng: Nên Hay Không Nên?

72 Những Vấn Đề của Tuổi Trẻ Việt Nam Ngày Hôm Nay

Nghiên Cứu Lịch Sử

46 Chairman Hồ Chí Minh: Hero or Villain?

Tù Bút Ngày Xuân

10 Cành Mai Đầu Xuân

12 Đêm Giao Thừa

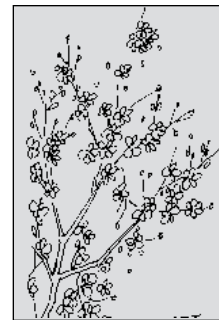
40 Đầu Xuân Tưởng Niệm

56 Xuân Hy Vọng

58 Nhỏ Ơi

65 Đổi Thay

70 Những Mẫu Chuyện Nho Nhỏ về Tui



Truyện Ngắn

14 Lời Tỏ Tình của Mùa Xuân

30 Hứa Hẹn Đầu Năm

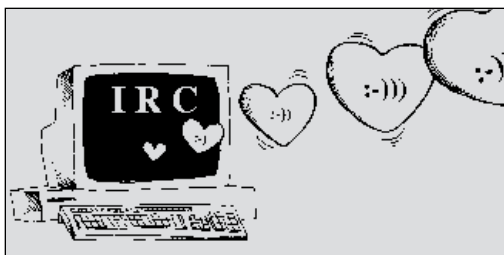
34 Tìm Em



- 42 Xuân Năm Ấy
- 62 Kỷ Niệm Nào Buồn
- 76 Mất Trâu

Thơ

- 11 Quét Rác Ăn Tết
- 13 Xuân Viên Mãn
- 18 Rượu Chiều Xuân
- 19 Xuân, Mười Xuân Tha Hương
- 32 Bài Thơ Xuân
- 33 Không Duyên Cố, Xuân Ca
- 36 Xuân Nhớ
- 39 Tương Tư Chiều
- 41 Xuân Hy Vọng
- 45 Nhớ Xuân Xưa, Xuân Hồng
- 57 Giấc Mộng Xuân
- Xuân Về Thôi Hết Sầu Vương
- Hồn Xuân Khung Cửa
- 61 Một Đời Người
- 64 Hiếu
- 69 Về Đâu, Tuyết Trắng, Tuổi Lưu Vong
- 78 Bài Ca Cho Anh, Tình Tang



Nụ Cười Xuân

- 113 Đố Vui Để Biết
- 114 Trang Biếm Họa
- 115 Diễu



NonSong Magazine is a bilingual magazine published bimonthly by the Union of Vietnamese Student Associations of Southern California. Please send all inquiries, letters, submissions, subscription orders or address changes to us at:

NON SÔNG magazine

12771 Western Avenue, Suite H, Garden Grove, CA 92841

Telephone: 714-893-3139 • Fax: 714-894-9549

Email: nonsong@aol.com or thsvncali@aol.com • Web homepage: http://vweb.net/thsv_ncali

Subscription rate is \$18 per year within the United States and \$30 outside the United States
Please make check payable to: U.V.S.A. and send to the address above

Toàn thể Ban Báo Chí Non Sông

thân chúc anh chị em sinh viên,
quý độc giả, thân chủ bảo trợ,
và các cộng sự viên

**MỘT NĂM MỚI AN KHANG, HẠNH PHÚC
VÀ ĐẠT ĐƯỢC NHIỀU THÀNH CÔNG**



Thơ Chủ Nhiệm

Quý vị và quý bạn mến,

Nhân dịp Xuân về Tết đến, thay mặt cho toàn thể ban biên tập và trị sự tạp chí Non Sông, chúng tôi kính chúc quý độc giả, các vị cố vấn, quý thân chủ quảng cáo bảo trợ, và các cộng sự viên một năm mới an khang và hạnh phúc.



Trong năm qua, tờ tạp chí Non Sông đã chuyển mình qua một giai đoạn lịch sử của chính nó. Từ một tờ tạp chí được thực hiện hoàn toàn bằng ngân quỹ của Tổng Hội Sinh Viên Nam California (THSV), do tình hình tài chính eo hẹp của THSV, tờ tạp chí đã từ từ chuyển sang tự lập. Dĩ nhiên đây là một khó khăn lớn cho ban báo chí Non Sông, vì các anh chị em trong ban báo chí hầu hết là sinh viên đại học, sinh hoạt thiện nguyện, và vì tạp chí Non Sông không phải là tạp chí thương mại nhưng là tạp chí phục vụ mục đích gìn giữ và truyền bá văn hóa Việt tại hải ngoại. Với sự hỗ trợ về tài chính và tinh thần của các thân chủ quảng cáo, độc giả và của nhiều thân hữu, anh chị em sinh viên khắp nơi và THSV Nam California, tờ tạp chí Non Sông đã bắt đầu tự đứng vững và tiến về phía trước.

Song song với khả năng tự lập của mình, tạp chí Non Sông cũng đã được phát triển về số lượng, nội dung, và hình thức. Chúng tôi luôn tự nhủ là chúng tôi phải đi đến cho quý độc giả một tờ báo dày hơn, với nhiều bài hay hơn, và được trình bày đẹp hơn. Sau một năm, như quý vị và quý bạn đã thấy, tạp chí Non Sông đã vượt bực hơn chính Non Sông một năm về trước, đó là một tờ tạp chí được thực hiện công phu, nhiều bài vở chất lượng, và được trình bày chuyên nghiệp.

Trong năm tới chúng tôi sẽ vẫn tiếp tục hoàn thiện tờ tạp chí ngõ hầu đem lại cho quý vị và quý bạn những giây phút sáng khoái khi thường thức tạp chí Non Sông. Chúng tôi dự định in ít nhất 80 trang mỗi kỳ phát hành và hơn 100 trang trong dịp Xuân và ấn hành hàng ngàn ấn bản mỗi kỳ. Để thực hiện được những điều chúng tôi mong mỏi, chúng tôi rất cần sự hỗ trợ và sự tiếp tay của tất cả quý vị và quý bạn. Đối với quý độc giả từng yêu mến Non Sông, xin quý vị và quý bạn giới thiệu Non Sông đến người thân, bạn bè, và cố động mọi người ủng hộ Non Sông. Đối với quý vị viết văn, thơ, hay nghiên cứu khoa học nhân văn, xin quý vị tiếp tục thương mến gửi những tác phẩm của mình về cho chúng tôi. Những bạn trẻ đang bắt đầu viết văn, thơ, xin đừng ngần ngại gửi bài cho chúng tôi. Đây là môi trường tốt để các bạn trau dồi tài năng của mình. Chúng tôi cũng mong quý thân chủ tiếp tục ủng hộ chúng tôi; và những vị chủ nhân các thương mại, dịch vụ, hãy tiếp sức với chúng tôi trong mục đích chung gìn giữ và phát huy văn hóa Việt của chúng ta. Cuối cùng, với những cộng tác viên, chúng tôi mong sẽ luôn được sự cộng tác của quý bạn.

Một lần nữa, trước thêm năm mới, cầu chúc quý vị và quý bạn những điều tốt lành nhất. Hy vọng rằng đặc san Non Sông Tết ĐINH SỬN 1997 này sẽ đem lại cho quý vị và quý bạn một ít hương vị của ngày Tết Việt Nam.

Trân trọng,

Dan Tâm

TÁO BÀ DANG SỐ



Muôn tâu Ngọc Hoàng
Thần táo sinh viên
Làm việc muốn điên
Nên đành đến trể
Từ từ thần kể
Cho Ngọc Hoàng nghe
Hè... hè... hè... hè
Nghỉ mệt cái đã
Chắc người thấy lạ
Sao chỉ có thần,
Bà táo giật gân
Một mình về tấu!
Mong người hiểu thấu
Vì cả hai chồng
Lo chuyện Non Sông
Cả hai cùng “bịnh”
Thần theo mệnh lệnh
Thay chồng đến đây
Giải quyết việc này
Rồi về bẩm báo

Để thần báo cáo
Tin tức năm châu
Vòng quanh địa cầu
Việt Nam báo trước:
Chế độ nhà nước
Làm khổ dân đen
Những kẻ tham tiền
Hôi ô tham nhũng
Dân ta làm lụng
Sống cảnh cơ hàn
Bao cảnh lâm than
Lại thêm bão lụt
Miền Bắc, miền Trung
Thương dân vô cùng
Thần đành ngồi khóc.
Tin nhà đã hết
Trung Quốc kể bên
Dân nghèo cũng rên
Hừ... hừ... hừ...hừ
Công an bụng bự

Dân dã bụng teo
Thêm chuyện tầm phào
Hồng Kông nhập Quốc (1)
Hương tình trời đất
Nên có chuyện may
Đáng yêu lắm thay
Về tin tị nạn
Đất Phi làm bạn
Giúp đỡ đồng bào
Tinh thần lên cao
“Việt Nam làng nhỏ”
Giúp người khốn khó
Trong bước đường cùng
Đó là chuyện chung
Cùng nhau tiến bước
Dân tình đi trước
“Hò hát”(2) đi sau
Tất cả cùng nhau
Mở lòng nhân ái
Tinh thần sáng khoái

“Góp một bàn tay”
 Rồi “Ngọc ê vai”(3)
 Gánh nhiều công việc
 Thanh niên Bách Việt
 Giữ văn hoá nhà
 Đêm “Hùng Sử Ca”
 Vang lừng sông núi
 Thần thấy chúm mũi
 Choáng váng mặt mày
 Thần phải ngủ ngay
 Xong rồi sẽ tiếp
 Khò... khò... khò... khò
 Dân chủ tự do
 Lợn Tơ trúng cử
 Bốp phải qui điền
 Đến chuyên liên miên
 Ở vùng Do Thái
 Thêm phần ái ngại
 Ai-rắc – Trung Đông
 Pháo trực vương nông
 Bắn ra tứ phía
 Thêm phần khiếp vía
 Với Bót-Nhi-A
 Dấy động can qua
 Đến vùng Beo-gát
 Cửa nhà xơ xác
 Tại Xô-ma-li-a
 Cộng thêm ở Nga
 Chéc-nia lộn xộn
 Thế giới bẽ bộn
 Dàn xếp lung tung
 Ra vẻ anh hùng
 Mỹ đưa vai đỡ
 Chuyện hay chuyện dở
 Lúc đánh lúc xoa
 Lấy chữ “dĩ hòa”
 Làm câu “vi quý”
 Lại quay về Mỹ
 Suốt mấy tháng qua
 Dân chúng kêu ca
 Eo-phe cải tổ
 Đọc hoài ngộp thở
 Thần xin giải lao
 Buông tiếng thở phào
 Rồi thần xin tiếp
 Khiếp! Khiếp! Khiếp! Khiếp!
 Mỹ quốc liên tiếp
 Mưa gió hãi hùng

Giông tố bão bùng
 Khấp miền Đông Bắc
 Khổ hơn nạn giặc
 Xe cộ trôi “sông”
 Dân chúng chạy rong
 Đầu đường, xó chợ
 Kể hoài thêm sợ
 Xin đổi đề tài
 Chuyện vắn, chuyện dài
 Chuyện mới, chuyện cũ
 Tin ngoài đã đủ
 Giờ chuyện sinh viên
 Picnic liên trường
 Trái tình huynh, đệ
 Thần đây muốn thử
 Một cái thật dài
 Rồi sẽ tiếp ngay
 Chuyện ngày thứ bảy,
 Sáng nào cũng vậy
 Chương trình dạy kèm
 Đến chín giờ đêm
 Phát thanh Tổng Hội
 Việc làm tiếp nối
 Tin tức nối liền
 Họp hành liên miên
 Vì bao nhiêu thứ
 Trại hè vẫn giữ
 “Về với Non Sông”
 Người dự thật đông
 Thần đây cũng có
 Xin nói nhỏ nhỏ
 Kéo mọi người nghe
 Hehehehe
 Hết kỳ trại hè
 Lại lo chợ tết
 Mọi người đã mệt
 Nhưng phải đương đầu
 Tuổi trẻ cùng nhau
 Tham gia công tác
 Vừa làm vừa hát
 Nhưng vẫn khẩn cầu
 Xin ngài chớ rầu
 Buông giọt lệ rơi
 Làm ướt khắp nơi
 Sinh viên “bệnh” nặng
 Lời thật nói thẳng
 Sau hội chợ xuân
 Ngài sẽ được phần

Bánh, quà, tiền bạc
 Mong đừng thoái thác
 Xin giúp một tay
 Tạo thêm hăng say
 Sinh viên cảm kích
 Híc... híc... híc... híc...

Nay xin tiếp kể
 Tuổi trẻ ngày nay
 Nhắm hướng tương lai
 Làm không biết cực
 Mọi người nỗ lực
 Vui quá là vui
 Nhưng vẫn ngậm ngùi
 Cho phần tờ báo
 Nào xin quảng cáo,
 Độc giả dài lâu,
 Đi khắp địa cầu
 Vẫn không đủ được:
 Tiền in phí cước,
 Tiền gửi báo đi.
 Nếu ngài từ bi
 Hộ phù năm tới
 Ở dưới địa giới
 Lắm người bon chen
 Chúng thần sinh viên
 Không màng danh lợi
 Dù thân tiều tụy
 Cũng thấy vui lòng
 Lo chuyện Non Sông
 Giữ gìn văn hoá,
 Xây dựng tình thương.
 Thần phải lên đường
 Kéo về nhà trẻ
 Chông thần khó dễ
 Lại lắm ghen tương
 Lỡ có sai đường
 Đời thần tiêu tán.
 Mà người cũng chán
 Chê tấu hơi dài
 Thôi mình bye bye
 Sang năm gặp lại.

Bà Táo Sinh Viên

- (1) *Trung Quốc*
- (2) *Sinh viên*
- (3) *Project Ngọc của UC Irvine*

Cánh Mai



Đầu Xuân

Hoài Bảo

Dào tiêu biểu cho Tết tại miền Bắc thì mai tượng trưng cho những ngày Xuân ở miền Nam. Mai đến và dính liền với đời sống và lịch sử người Việt trong bao thế kỷ qua. Mai đi vào thơ, nhạc, họa, và lòng người, mang lại cho con người cuộc sống tinh thần, một nguồn cảm hứng vô tận.

Mai có nhiều loại: mai vàng, mai đỏ, mai trắng và mai chiếu thủy. Mai vàng hay Huỳnh Mai, lá dầy, hoa có từ 5 đến 10 cánh, cánh hoa mong manh rất dễ rụng, nhiều tiểu nhụy và có tới 10 quả nhân nhỏ đen cứng. Vỏ cây Huỳnh Mai còn được dùng làm thuốc. Người mình chuộng nhất là mai đỏ hay là mai Tứ Quý: lá dầy có nhiều cạnh nhỏ và nhám. Hoa 5 cánh vàng: nhiều tiểu nhụy, và hoa trở quanh năm. Quả nhân cứng, đen quanh đế hoa đồng trường to, màu đỏ. Mai trắng hay Bạch Mai: mai trắng tuy không rực rỡ và kiêu sa như mai vàng hay mai đỏ, nhưng mai trắng có mùi thơm dịu dàng tao nhã. Hoa có 4 cánh nhỏ, nhiều tiểu nhụy và một hạt đen cứng. Mai Chiếu Thủy: thân nhỏ hơn ba loại mai trên nên thường được dùng làm kiếng. Hoa có 5 cánh trắng nhỏ, cuống hoa dài. Lá mỏng và xanh lợt cả hai mặt.

Vào những ngày trước Tết, trên đường Nguyễn Huệ lúc nào cũng dập dìu người và xe cộ. Chợ hoa Nguyễn

Huệ là một truyền thống có từ bao năm nay. Người và hoa như quyện vào nhau, pha trộn thành nhiều màu sắc tươi mát. Trong rừng hoa đó, hoa mai nổi bật hơn cả, vì hoa vàng kiêu sa và cây cao trội nhất. Người người đi chợ hoa đều muốn chọn cho mình một cành hoa mai đẹp và ứng ý nhất trong rừng hoa ấy. Một cành mai đẹp phải có đủ cành Văn và cành Vũ (nhánh ngang, nhánh đứng), cành Phụ và cành Tử (cành lớn, cành nhỏ), cành Quân và cành Thần (cành dài, ngắn). Cành Văn và cành Vũ nói lên sự cương nhu lúc cứng lúc mềm. Cành Phụ và cành Tử tiêu biểu cho tình cha con. Cành Quân và cành Thần tượng trưng cho nghi lễ. Một khi chọn xong một cành hoa vừa ý, mai được chở về nhà. Về đến nhà, cành mai được đốt cháy xén một đoạn ngắn dưới gốc rồi trước khi bỏ vào bình. Đôi khi thuốc Aspirine được bỏ vào bình hoa để giữ hoa nở lâu và ít rụng.

Chữ mai, người miền Nam phát âm tựa tựa chữ may mắn, vì thế chưng mai ngày Tết cũng để bói vận mạng may mắn trong năm mới. Nhiều gia đình tin rằng khi mai tươi tốt và nở rộ hoa vào sáng mừng một Tết là dấu hiệu một năm mới tốt đẹp, làm ăn phát đạt. Ngược lại, một cành mai héo, không nở hoa đều tượng trưng cho một năm thiếu may mắn làm ăn ế ẩm.

Mai còn được thể hiện qua những

bức tranh. Trong tranh tứ quý: mai, liên, cúc, tùng. Mai đại diện cho mùa Xuân, mùa tươi đẹp và tràn đầy sức sống. Không những mai chỉ là hương sắc của mùa Xuân. Mai còn là một trong tứ quân tử của mai, lan, cúc, trúc. Mai tượng trưng cho con người có tài, đức, và con người có nhân cách cao thượng.

Mai còn là một chủ đề cho nhiều thi sĩ. Đã có những câu thơ bất hủ lồng qua ý mai. Điển hình là bài thơ, Vịnh Chùa Cây Mai, trong đó Tôn Thọ Tường đã ví mình như một cây mai khi sa cơ bị mọi người khinh khi ruồng bỏ.

*“Đau đớn cho Mai cách dưới đèo
Mười phần trong sạch phận cheo leo...”*

Trong bài “Gối Gốc Mai”, nhà thơ Vô Ngã đã ví lòng mình như tính chất thanh cao của mai. Dù đời có chuyển biến tới đâu, biển dâu ra sao, thì tác giả vẫn luôn giữ lòng thanh thản.

*“Hoa bướm ngàn năm sương khói bay;
Ngàn năm gió bãi lạnh trắng gầy.
Ngàn năm suốt tiệc xuân xao vọng,
Ta vẫn ngàn năm gối gốc mai...”*

Mai và Tết, là một phần hương sắc của mùa Xuân. Mai không chỉ làm đẹp ngày Xuân trong Nam và còn mang ý nghĩa đặc biệt. Có thể nói mai đã “hoá thân” để đi vào tiềm thức của mỗi người dân Việt. □

Quét Rác ăn tết

Quét rác ăn tết:

Quét hết đau thương, quét hết bạo quyền,
quét sạch hung đồ bè lũ mị dân

Vung chổi quét tan: khổ đau, nghèo đói

quét cho tan nỗi đời mệt mỏi

cho lệ cạn dòng, tiếng nói yêu thương.

Quét cho em thơ vui vẻ đến trường;

cho quê hương lành trong, cao quý.

Quét cho tan đồ quỷ!!!

Quét cho nát tan lưu manh!!!

quét cho sạch sành sanh...

Bọn cường quyền hôi hám.

Quét cho sạch như trời thu tháng tám

cho mẹ già hết khổ chồng con.

Cho quê hương hết hát nhạc buồn.

Quét sạch đi cho người anh, người chị

đứng vươn mình trên quê hương hùng vĩ

không phải lo buồn bụi bám châu thân.

Cho đẹp tuyệt trần

ngôi nhà nước Việt

Quét hết đi không gì luyến tiếc:

quét cho tan đạn súng

quét cho tan tham nhũng

quét cho sạch hận thù

cho lòng người lồng lộng hương thu.

Anh hãy quét giùm tôi

những cọng rác tôi đòi

những mảnh bom tàn nhẫn,

những khối đầu uất hận,

cả những thằng người thèm khát chiến tranh.

quét cho sạch sành sanh

những đứa xu thời nịnh nọt

những con ghè ton hót

chỉ biết về mình mối lợi hôi tanh.

Quét đi anh!

Quét cho hết buồn thương, tủi nhục.

Quét cho quê hương ngập tràn hạnh phúc.

Cho khúc nhạc vui: tấu khúc thanh bình.

Cho mọi người vui: đón ánh bình minh.

Quét cho mùa xuân,

đẹp đẽ tuyệt trần.

Anh quét đi anh

quét sạch đau thương dưới ách nhục nhân

với cả đất trời bè lũ hung hăng.

Cho tôi vui với,

mừng ngày mai tới.

Anh quét đi anh!

Quét sạch ra sân từng cọng rác người.

Nguyễn Đăng



Đêm Giao Thừa



Lưu Linh

Sáng nay ngủ dậy, nhìn ra cửa sổ, ngoài trời đang lất phất mưa. Tôi thầm nhủ: Phải chăng là mùa xuân? Sáng nay là đêm giao thừa của quê hương. Nhóm “nghệ sĩ lên đường” (mà lũ bạn vẫn gọi đùa là “nghệ sĩ bên đường”) của tụi tôi hẹn nhau tụ tập nhà thằng Đông lúc 9g để cùng đón giao thừa. 9g sáng ở đây chỉ mới 11g khuya ở bên. Có lẽ giờ này ở Việt Nam, nhà nhà đang bày bàn thờ, treo pháo. Có lẽ giờ này ở Việt Nam, ai cũng nôn nao chờ 12 tiếng gõ của chuông đồng hồ.

Tôi phóng xe như bay đến nhà thằng Đông. Cả nhóm đã tụ tập trong phòng khách. Dường như ai cũng trông có vẻ tươi tắn hơn ngày thường. Tết mà, dù là tết xa nhà.

Trên bàn phòng khách đầy ắp bánh mứt, kẹo mãng cầu nè, mứt dừa nè, me rim đường (món mà tôi ưa nhất), hạt sen và nhiều nhất là hạt dưa. Công lao của anh Hoàng xách từ Việt Nam về đó, anh Hoàng vừa mới về thăm gia đình và người yêu trong dịp Christmas break rồi. Tiếng cấn hột dưa lách tách hòa với tiếng cười nói râm ran. Tôi ngồi xuống cạnh anh Sơn, đưa mắt quan sát một vòng, những đường viền khéo léo của viết chì đen xung quanh mi mắt làm các

bạn gái xinh hơn. Phơn phớt trên gò má, một chút phấn hồng làm cho các bạn dễ thương hơn thì phải. Tôi nghe lòng vui vui.

Anh Hoàng búng đàn, những nốt thánh thót của một đoạn nhạc dạo thật quen thuộc, cả bọn cất giọng với tiếng vỗ tay đều: “Tuổi trẻ ta, tương lai trên đôi bàn tay rắn chắc... Đây trong thân ta dòng máu Lạc Long. Đây trong tim ta tình yêu đất nước. Sức trai ta đời núi lập biển...”

Tiếng hát, tiếng đàn, tiếng cười, tiếng nói... trong tim tôi rộn rã niềm vui.

Tiếng hát dứt, Hoa la lên liền:

— Anh Sơn, anh Hoàng, lì xì đi.

Anh Sơn:

— Cái gì? Bộ tưởng còn con nít lắm sao mà đòi lì xì? “Hăm” đi “hăm” lại rồi đó nhỏ, nếu “hăm” lâu quá anh e nó thiu mất.

Hằng đáp ngay bằng câu trong “Em Đi Chùa Hương” của Nguyễn Nhược Pháp: “Em còn bé lắm, ới mấy anh kia ới,” cả bọn cười ồ.

— Không dám đâu Hằng ơi! Chứ không phải “đóng cửa cài then xuân cứ sang” sao? -- Tôi chọc thêm.

Hoa nhéo tai tôi:

— Bộ nhóc muốn nói mấy chị già đó phải không?

Tôi kéo dài giọng:

— Dạ... đâu...có, lẽ ra Hoa phải

nói là: “Bộ cụ muốn nói mấy cháu già đó hở...?” thì mới chứng minh được là Phính nói sai mà.

Mọi người lại phá lên cười.

Anh Hoàng còn chưa tha:

— Nè, hột dưa tôi mua về đâu có tằm màu đâu mà sao môi mấy cô đỏ quá vậy?

Dụng chạm nên cả bọn con gái bắt đầu nhao nhao:

— Chứ không phải mỗi lần tán gái, mấy ông múa lưỡi: môi má em hồng làm lòng anh ngất ngây sao?

— Hồi nào? Tốn tiền cho em shopping thì có. -- Đông chen vào.

Duyên nguyệt dài:

— Hèn gì ế là phải, hồi bữa còn bày đặt than van với tui (giọng nhỏ miền Nam rặt) là “làm con trai ở đây tủi lắm Duyên ơi!”

Đông cười:

— Mời Duyên ăn kẹo nè, sao hôm nay Duyên chanh chua quá vậy?

Tôi nhìn thấy nụ cười trong mắt Duyên.

Túm tùm đằng kia, Nhã, Ly, Đạt và anh Sơn đang nói về một cái software mới, đảng này Đông loay hoay với máy vi tính, còn anh Hoàng đang tập một ca khúc mới cho Hằng. Không khí trong phòng ấm cúng và dễ thương quá đỗi. Tôi ngã người trên ghế, để mặc cho tư tưởng đi rong.

Tiếng gõ “bing bong” phát ra từ máy vi tính của Đông, 12 tiếng chuẩn xác của đồng hồ. Tôi thẫn thẩn phục cái tính chu đáo của thằng Đông, nó đã chuẩn bị đủ mọi thứ để mang lại niềm vui cho cả bọn. Tiếng trong trẻo thật trẻ con phát ra từ máy vi tính kèm theo hình một chú két lắc lư cái đầu tỏ ý chào mừng, chúc mừng năm mới các bạn trẻ (đúng là tiếng của thằng Tý em Đông)... lách tách, đi đùng... cả bọn trở mắt, Đông thâu cả tiếng pháo vào máy. Tôi nghe mũi cay cay, mắt nóng ran vì xúc động. Dù không có pháo giao thừa của ngày xuân, tôi vẫn nghe thơm nồng mùi diêm sinh quanh quẩn. Hòa trong tiếng pháo là tiếng hát “Ngày xuân nâng chén ta chúc nơi nơi...”... Niềm vui trong tôi đã òa vỡ thành những giọt nước mắt, tôi chộp ngay cây guitar, hòa theo, cả bọn hát vang..., niềm vui, niềm vui... chúng tôi say sưa hát... “Nhất cao ly đây, hãy chúc ngày mai sáng trời tự do. Nước non thanh bình, muôn nhà hạnh phúc chan hòa...”

Không còn là màn đêm với bầu trời đầy sao như ngày xưa tôi đón giao thừa bên Mai, một người bạn thân của tôi hồi còn trung học. Nắng trưa đã hắt vào bệ cửa sổ. Bên tai tôi là tiếng chúc tụng của mọi người. Tôi chợt nghe tiếng thì thầm chúc tụng của chính mình như ngày xa xưa tôi chúc Mai hằng năm: chúc nhỏ vui khỏe, bình yên và học giỏi. Bên tai tôi tiếng Duyên nhẹ nhàng:

— Chúc Phính học hành đến nơi đến chốn.

Tôi như tỉnh ra, nụ cười rạng rỡ trên môi Duyên, tôi nói lấp bắp như đang còn trong mộng:

— Chúc nhỏ thành công... Tôi không biết mình đang nói với Duyên hay...

Tôi nhìn ra ngoài sân, trong không gian nắng đã đông đầy. Tôi đưa tay lên ngực, tim tôi cũng đông đầy niềm tin và tình thương. □

Aurora, Colorado
Oct. 18th, 1994

Xuân viên mãn

Hãy nghe đây nhựa xuân tràn sức sống

đang luân lưu như máu chảy về tim

hãy lắng nhìn kia những đóa hoa xinh

cả vũ trụ bừng lên xuân rộn rã

Xuân thanh bình người sao vui quá

cả đất trời sáng lạn ánh dương quang

để hồn thơ lai láng cả ngàn hàng

ca sự sống đang đăm chồi nảy nụ

Mảnh trở bông từ những cây đại thụ

hạt chuyen mình hết giá buốt vô tri

xuân về đây cho chảy nhựa xuân thì

cho rực rỡ, cho tung bừng hoa lá

Len vào hồn một niềm vui rất lạ

đang dâng đầy chan chứa khắp châu thân

như đàn chim ca hát đón mừng xuân

cùng ong bướm dập dìu ngày nắng mới

Ca lên đi cho hồn ta phơi phơi

Cho đông đầy nhựa sống của xuân tươi

Cho suốt năm còn rộn rã tiếng cười

Cho gặt hái một mùa xuân viên mãn.

Trần Đình Ngọc

Lời Tỏ Tình Của Mùa Xuân

VI KHA

Tôi đưa mắt lên quan sát Lan Anh. Nàng hôm nay trông thật xinh đẹp với chiếc áo dài trắng dịu dàng, tha thướt. Suối tóc của nàng buông xòa tự nhiên trên tấm lưng thon thả, ánh lên qua tia nắng sớm những sợi vàng bay nhẹ theo gió gợi cảm vô cùng.

Vẫn như mọi khi, Lan Anh vẫn hồn nhiên trong câu nói, tiếng cười cùng đám bạn. Nét vô tư của nàng không chỉ bộc lộ qua đôi bờ mắt to tròn, mà còn duyên dáng hiện trên đôi vành môi bé nhỏ, luôn đem tặng cho đời những nụ cười tươi thắm.

Hai đứa chúng tôi quen thân nhau từ thửa còn là học sinh tiểu học. Thời gian thấm thoát thế mà đã gần 7 năm. Ngoài việc chung trường, chung thầy, tôi còn được cái may mắn nhìn ngắm sự trưởng thành của Lan Anh theo năm tháng. Bác Nhân, mẹ của Lan Anh, thường nói Lan Anh đã không còn là cô bé “Ti” nhỏ xíu với đôi bím tóc thắt nơ hồng nữa. Có lẽ bác nói vậy để cho cô bạn của tôi không còn được phép mè nheo với bác nữa. Nhưng riêng đối với tôi, Lan Anh vẫn còn là một cô bé Ti, với tất cả nét hồn nhiên, đáng yêu, thậm chí càng ngày, cái nét khả ái đó càng trở nên quyến rũ lạ.

Có những lúc tôi cảm thấy mình dường như đã thay đổi. Không rõ lắm

những gì đang diễn ra trong tôi. Nhưng mấy năm gần đây, Lan Anh đã trở nên một phần quan trọng không thể thiếu trong đời sống hằng ngày của tôi. Nhiều đêm, tôi chợt nhớ nhung kỳ lạ người bạn gái ấy. Có khi, nói chuyện cùng nàng, tôi không còn dám nhìn thẳng vào đôi mắt đen tuyệt đẹp nọ. Tôi ngỡ ngàng khi phát hiện ra những cảm giác khác lạ đó của mình... cũng như ngỡ ngàng, trước sự trưởng thành của Lan Anh.

Nàng vẫn hồn nhiên, vẫn riu rít vui bên tôi như những ngày thơ ấu. Chắc rằng, trong nàng hoàn toàn không có những cảm xúc giống như tôi. Nàng vẫn chỉ xem tôi như một người bạn thân để tin tưởng, đổi trao tâm sự, hoặc để vui đùa, giỡn phá, không hơn, không kém.

— Duy nè! — Lan Anh lên tiếng gọi.

— Gì hở?

Nàng ùa đến bên tôi với cây guitar trên tay:

— Hồng biết sao Ti run quá hà!

Khi chỉ có hai đứa, nàng luôn xung Ti với tôi. Chứ Ti nghe thật dễ thương, thật gần gũi biết là bao. Trông nét mặt hồi hộp của nàng, tôi vội trấn an:

— Đừng lo! Lát nữa lên sân khấu, cứ coi như là hông có ai ngồi dưới là được rồi.

— Ui chao! — Lan Anh nhăn mặt, phụng phịu — Làm sao mà hông thấy



ai được! Cả ngàn con mắt đầy ra đó nha.

— Thì nhắm con mắt của Ti lại.

— Xớ! Nhắm lại thì kỳ thí mờ đi... rùi người ta tưởng Ti bị mù thì sao?

— Ai tưởng kệ họ, miễn sao Ti hông run, và Duy biết Ti hông mù là được rồi.

— Xớ! Quân sư dỏm! Duy dỏm quá đi! Hông thèm nói chuyện với Duy nữa à!

Tôi thích thú nhìn nàng đang mè nheo bên mình. Trong gia đình, Lan Anh đã bị “bắt làm người lớn, để phần mè nheo lại cho bé Lan Chi.” Nhưng đối với tôi, nàng luôn đồng đặc tuyên bố:

— Hông biết đó nha! Hễ mà Ti muốn mè nheo mà me hông chiều cho thì Duy phải cho Ti mè nheo với Duy đó.

— Ui chà — tôi cười mỗi khi nghe nàng nói thế — Ừm, vậy thì bắt công rồi... vì lúc Duy muốn mè nheo thì mè nheo với ai đây?

— Xí xí xớ xớ! — nàng dí ngón tay vào vai tôi — Con trai mà giành mè nheo với Ti, hông biết xấu hổ... Lêu lêu mắc cỡ quá đi!

— Vậy thì khổ cho Duy rồi!

— Hừm... khổ thì bo bo xịt Ti ra đi! Ti hông thèm Duy nữa, Ti đi tìm người khác Ti mè nheo.

Ui chà, tìm người khác mè nheo thì càng khổ cho tôi gấp bội. Cho nên, lần nào cũng thế, tôi đều phải luôn gãi đầu, cầu hoà:

— Thôi được rồi! Duy chịu thua Ti đó! Nhưng mà nè, một ngày ăn hiếp hay mè nheo Duy một lần thôi nha! Nhiều quá, Duy chịu hông nổi đâu à... chừng đó thì Duy chạy làng đó.

— Dám chạy hông nè? — nàng ngắt vào vai tôi đau nhói — Ngắt cho Duy bị thẹo đầy hết... Duy xấu như ma! Đi đâu ai cũng sợ rồi Duy cũng phải trở địa cho Ti ăn hiếp tiếp mà thôi!

Lan Anh lại néo vào vai tôi một phát:

— Duy à! Người ta run thiệt chứ bộ!

Rồi trông thấy tôi đang nhăn nhó, nàng lại cào nhào thêm:

— Hừm, biết vậy, hông thèm đi hát với Duy ngày hôm nay đâu.

Nàng làm mặt giận rồi! Ghét thật! Lúc nào cũng thế. Bắt tôi chịu cho bằng được, hông thôi, hông thèm nhìn mặt cả buổi.

Nhiều khi, nàng giận tôi thật vô cớ, làm cho tôi cũng phát bực mình. Ừ, không gặp mặt thì thôi, ai thèm. Nhưng khi về nhà thì lại nhớ. Lại thèm bị ngắt, bị néo, thèm được nghe tiếng xớ đáng yêu nọ vô cùng. Nhớ nhưng quá, chịu thôi, đành treo cờ trắng, đành mon men tìm sang nhà với bọc xí muội trên tay, để hai đứa bắt đầu làm quen lại:

— Làm quen con chó leng keng con chó thối kèn, con chó làm quen!

Ừ, con chó phải đành ve vẩy chiếc đuôi sang nhà “làm quen” lại, hông thì tối về, con chó bên này nhớ con chó bên kia... buồn muốn chết đi được!

— Xớ! Con chó bên này giận rồi, hông thèm làm quen lại với con chó bên kia đâu!

— Cho năn nỉ mà!

— Hông cho mà!

— Đừng giận mà.

— Kệ tui mà!

Chừng chắc thấy tôi năn nỉ cũng tội, nên nàng thường nghênh mặt, đưa mắt nhìn:

— Làm người ta giận. Vậy có quà bồi thường hông?

Còn chờ gì hơn nữa. Nàng đã “khoan hồng” rồi.

— Có đây! Có đây! Một bịch ô mai me... ăn một cục, Ti vui vẻ thêm một ngày, chịu hông?

Ô mai me, chè đậu, gỏi khô bò, hay bánh flan là những món quà “lễ vật” cầu hoà thông thương của tôi. Để rồi luôn nghe nàng vừa “khoan hồng” ném các thứ vừa “giáo dục”:

— Hông biết là lần thứ mấy rồi nữa! Sao mà ham chọc cho Ti giận quá

dzi nè! Lần sau nếu muốn mời Ti đi ăn thì cứ lên tiếng... hông cần chọc Ti giận rồi lại mua quà năn nỉ nha...

Rồi lại sẽ cười khúc khích:

— Hum... nhưng mà có người đi mua đĩa cho ăn thì càng thích hơn đó... vậy ăn xong Ti giận tiếp!

Bên ngoài, tiếng vỗ tay vang lên. Xoay sang tôi, Lan Anh hỏi dồn:

— Quân sư à! Làm ơn đi! Chỉ cho Ti làm sao hít run đi mà!

Tôi cười, nghĩ ra một kế, liền khều Ti nói:

— Lần đầu tiên Duy lên hát cũng thế đó! Run quá chừng đi... Nhưng khi lên sân khấu và hát, thì lại hết run, vì có một phương pháp.

— Phương pháp gì?

— Khi mình hát, mình nghĩ rằng mình đang hát bài hát đó cho người nào mà mình yêu mến nhất, thế là mấy người xung quanh tự động tan biến khỏi tầm mắt ngay!

— Í ẹ! Duy ghê hén! — nàng tròn xoe mắt reo lên, rồi ngồi xuống cạnh bên tôi, cười khúc khích hỏi — Vậy lần ấy Duy hát bài hát đó cho ai?

Tôi cười, có nghĩ đến ai đâu, vì đây chỉ là cái kế để thoát nạn bị nàng tra tấn mà thôi. Bị nàng hỏi dồn, không biết nói làm sao, tôi đành trả lời đại:

— Thì Duy nghĩ đến... Mẹ của Duy đó.

Lan Anh bật cười giòn, đấm vào vai tôi, nàng nói:

— Xạo! Xạo! Xạoooooo! Xạo quá đi!

— Thiệt mà! — tôi cũng cười theo.

— Hông tin! nhất định hông tinnnn!

Nàng nghếch mặt lên, cái mỏ chu ra kéo dài giọng nói... sao mà dễ thương lạ.

— Nè, đến lượt hai em rồi đó. Chuẩn bị xong chưa?

Thấy Bình, người chịu trách nhiệm cho cuộc thi văn nghệ mừng xuân ngày hôm nay, bước vào hồi thúc tụi tôi.

— Dạ xong rồi thầy!

Lan Anh nhanh nhẩu lên tiếng, rồi nhìn sang tôi với đôi mắt hồi hộp. Nàng kể vào tai tôi nói nhỏ:

— Ti mà bị người ta chê thì chiều nay, Duy biết tay Ti.

— Bảo đảm hông ai chê đâu! Cứ

trên cây guitar, rồi khe khẽ nói:

— Duy nè, chừng nào Ti run thì Ti làm theo cách Duy nói đó nha... Nếu làm mà hông hết run thì Ti néo cho Duy bầm tay luôn à...

Nàng cười thật tươi, thật hồn nhiên. Đối với tôi, bấy nhiêu là quá đủ. Tôi sung sướng, dạo lên phần đầu của bài nhạc... Cả hội trường im phăng phắc ngay, để cho giọng hát nhẹ nhàng, êm ngọt của Lan Anh cất lên, bay bổng:

“Mùa xuân đến
Đạp xe trên phố
Tóc xõa vai mềm...”

Nàng nhìn sang tôi, đã đến phiên tôi rồi:

“Mùa xuân hát
Nụ hoa thơm ngát
Nở trên môi hồng...”

Tôi hát mà trái tim chột bồi hồi vô cùng. Đôi môi đẹp của nàng, quả thật đang nở ra một nụ hoa mùa xuân thật tươi. Gương mặt hiền dịu của nàng, với nét đẹp không cần son phấn đã làm cho tôi bị lôi cuốn hẳn. Trong mắt tôi, tôi không còn thấy chi ngoài người

bạn gái thân mến và duyên dáng này. Gương mặt nghiêng nghiêng thả nhẹ dòng tóc bay trong nắng. Đóa môi xinh xinh cất ra những lời hát thật say sưa. Hát vì thích hát, chứ không vì lý do gì khác cả.

“Mùa xuân rất hiền
Lặng im ngồi nghe em hát...”

Giọng tôi tiếp theo, thật tha thiết:

“Và tôi biết rằng

Nói yêu em là điều khó khăn!”

Bất chợt Lan Anh nhìn sang tôi. Nàng bắt gặp trong tia nhìn của tôi có những gì mà tôi đang ôm ấp, “Nói yêu em là điều khó khăn”.

Một thoáng ngỡ ngàng. Đôi má nàng đỏ hồng lên. Nàng cúi đầu nhìn vào đôi bàn tay đẹp đang chạy trên cung phím. Phần tôi, tôi cũng xôn xao lạ. Cố gắng tập trung vào bài hát, nhưng tư tưởng tôi cứ luôn bị phân tán. Dường như chúng chỉ còn tụ lại tại nơi đó, nơi mà Lan Anh với tà áo dài trắng dịu dàng, tay ôm cây guitar, đang cùng tôi đàn hát.

“Và tôi lặng im

Ngồi nghe...Lời tỏ tình...

Của mùa xuân!”

Tiếng hát của nàng vừa dứt, một tràng pháo tay đã vang rền khắp trường. Vội cúi đầu chào tất cả, Lan Anh nhanh nhẹn lên ngay vào sau sân khấu, khuất bóng.

Tôi bước chầm chậm về góc riêng của mình, lẳng lặng thu dọn các thứ, và cố trấn an mình trước nỗi xúc động vừa qua

— Duy!

Tôi quay lại, nàng đã đứng ngay sau lưng từ lúc nào. Hai đứa tự dưng đâm ra ngại ngùng, lúng túng. Nàng cúi đầu vờ vờ sợi nơ đỏ buộc trên cây đàn. Mái tóc dài che khuất gương mặt... Tôi cũng lặng im. Tay chân chột trở nên thừa thãi quá, chẳng biết làm gì, nói gì.

Sau một chốc cùng im lặng, tôi đành hắng, gắng lên tiếng mặc dù cuống họng không hiểu sao, khô khan lạ.

— Ti hát hay quá! Hay hơn cả lúc tập dợt nhiều...

— Xớ! Còn nói nữa!

Vẫn cúi đầu, vờ vờ sợi nơ.

— Hum... Ti có run không?

Nàng lắc nhẹ đầu, rồi khẽ ngược nhìn tôi với ánh mắt tinh nghịch:

— Nhưng Duy run! — nàng nói.

Ba chữ gọn lỏn, nhưng đủ sức làm cho tôi run thêm tập hai. Tôi như đứa trẻ phạm lỗi bị bắt gặp. Hai tai đỏ bừng lên, ngượng ngùng, không biết nói ra làm sao. Tim đen của mình đã bị nàng nói trúng rồi còn gì. Quê quá đi thôi!

— Duy hát hay ghê!



photo: Nguyễn Quán

làm theo như cách của Duy vừa chỉ thì hết run ngay!

Hai đứa cầm hai cây guitar bước ra sân khấu. Một tràng pháo tay vang lên. Lan Anh vội nắm lấy tay tôi. Bàn tay nàng lạnh ngắt. Tôi nhìn nàng mỉm cười động viên, rồi khe khẽ đưa mắt ra hiệu cho nàng nhìn về phía phải của sân trường. Cả lớp chúng tôi đang ngồi đó. Tụi nó vỗ tay to nhất và dòn dã nhất.

Bất gặp những gương mặt thân quen của đám bạn, Lan Anh đã phần nào bình tĩnh hơn. Nàng kéo chiếc ghế ngồi cạnh tôi, dạo thử vài đường

Nàng nhìn tôi. Đôi bờ mắt giao nhau, tình cờ, chân thật, ý vị, để cho ai đó đổ mặt, thẹn thùng.

— Tết này nhớ sang nhà Ti nha!
— nàng nói, trong nụ cười bền lễn.

— Ô nhất định! Nhất định sang!
Nhất định sẽ có bao lì xì cho Ti mà!
— tôi nhanh nhẩu trả lời như cái máy.

— Ti hông cần lì xì của Duy!
— Vậy đỡ cho Duy quá! — tôi pha trò, cố thu giãn tinh thần cho mình.

— Xớ! — nàng ngắt tay tôi —
Người ta không thêm lì xì nhưng người ta bắt đặng ấy phải làm một điều!

— Điều gì?

Nàng chân chừ, qua một thoáng e ngại rồi cười tùm tùm:

— Hát bài “Lời Tỏ Tình Của Mùa Xuân” cho Ti nghe. Một mình Ti nghe thôi! Để cho Ti có thể nghe được đúng cái câu “...Và tôi lặng im...Ngồi nghe...Lời tỏ tình...Của mùa xuân...” mà lúc này Ti vừa hát.

Tôi đi từ ngạc nhiên đến mừng rỡ. Con tim của tôi có lẽ đang nhảy rộn lên trước lời nói đó. Nhìn nàng đang ngược mắt chờ đợi, tôi sung sướng vô vàn, nhưng để phá nàng tôi cười dạo lên một đoạn nhạc rồi hát:

“Nói yêu em... Là điều khó khăn!”

— Xớ! Quỉ chùa này thí ghét quá đi à! — nàng đỏ mặt mắc cỡ, rồi ngắt vào tay tôi liên hồi.

— Ghét! Ghét! Ghét! Ghét quỉ chùa!

Nàng vừa la vừa néo. Tôi cười sung sướng bỏ chạy để cho nàng đuổi theo vòng quanh gốc phượng già tại sân sau.

Lấn trong tiếng lá xào xạc, tiếng cười giòn tan, tiếng rộn rã của hai con tim là giọng thầy Bình vang lên trên loa phát thanh:

— Giải nhất của buổi thi văn nghệ mừng xuân 1988 thuộc về lớp 12P5, qua bài “Lời Tỏ Tình Của Mùa Xuân”... □

(Hồi Ký Hoa Phượng)

To those who lived, served, and died in my dear country, Viet Nam, on the side of the Free World. With a great courage these heroes served the ashes of their fathers and the temples of their Gods. We, the youths will not rest until Viet Nam is free. And we will restore happiness, love, and pride to the descendants of Lac Hong. Moreover, we solemnly confirm to sacrifice our lives to fight for the good fight and for the supreme interest of the country and the people.

Youth's Cries!!!!

*As freedom flies away, I wipe the sad tears
That reflect the sad memories of the long years
The memories remain of all laughter and pain
Blood's memories will always live in youth's mind*

*Heroes' blood is streamed for their dear country's sake
One by one—father, son choose the death
When many men die—women and children cry
Ache in their hearts that cannot be described*

*O Communists Revolutionary! O invader! O cruel tyranny!
Forever and ever, you're our number one enemy
O enemy! We're sure you know that too
You hate us as much as we hate you*

*Enemy! You bring tears to innocent eyes
Yet too much cruel you made them cry
We don't know how to describe their pain
Thinking of our ruined country—there tears' rain*

*Tyranny! You thirst for innocent youth's misery
You thirst for innocent blood, O cruel tyranny!
In darkness you can hear youth's bitter cries
Communist! We, the youths want to fight—die*

*The youths cry for democracy, pray for justice
The youths will fight for their country's peace
They yell with pain for freedom to God
Rivers flow and grow in waves of blood*

*O cruel enemy! You're there and we're here
We'll make your glad heart turn to fear
Because some of our friends choose to die
No matter the storm—they continue to fight*

*Killing each other for the fault of another
Today brings tear, sorrow, death over and over
They'll not rest until their ancestry is free
Communist! From generation to generation, you're our enemy*

*Glory to the heroes! Down with the tyranny!
Freedom, justice, and peace to our dear country!
Communist! You have turned our fatherland to red
Now you're on the list: “Sentence of Death!”*

“Youth's cries are our society's voices of tomorrow.”

Truong Sinh

RƯỢU Chiều Xuân

(Tặng anh Hiền và các bạn đồng cảnh)

Ta hẹn bạn chiều mừng 2 Tết
Ghé nhà anh bạn uống vài ly
Nghe câu thơ cổ hoa đào nở
Ngắm giọt mưa chiều để thưởng xuân

Để nghe những quãng đời phiêu bạt
Ngồi kể cho nhau chuyện giang hồ
Áo người vai ướt qua sương gió
Ta cũng nửa đời mưa bụi ngang

Uống dăm ly rượu dành nhau nói
Chuyện thật lòng như chuyện dóc thoi
Ai thương những kẻ đời lỡ vận
Chuyện vợ con nói để cười trừ

Đến lúc tuổi chiều nghiêng bóng xế
Mới hay trần thế chuyện phù du
Thương người ta nói xin đừng trách
Ở vậy nhiều khi được phước tu

Uống dăm ly rượu hào khí cả
Thua người, ta ý chẳng bon chen
Người xưa, đâu thiếu tay tri thức
Về trồng hoa cúc, ngắm trăng lên

Ta biết đời ta ừ cũng khổ
Nhưng mà có kẻ khổ hơn ta
Đánh game có người thua sạch túi
Ta thua năm các chẳng hề chi

Xá gì những kẻ làm ta giận
Chẳng qua hỉ nợ kiếp người thôi
Biết đâu những lúc lời quá độ
Ta cũng làm buồn một tí người

Hãy nâng ly uống này rượu tết
Để ấm trong lòng một chút xuân

Ý rằng xuân tết lòng người cả
Bạn thân tình, uống chẳng thấy say

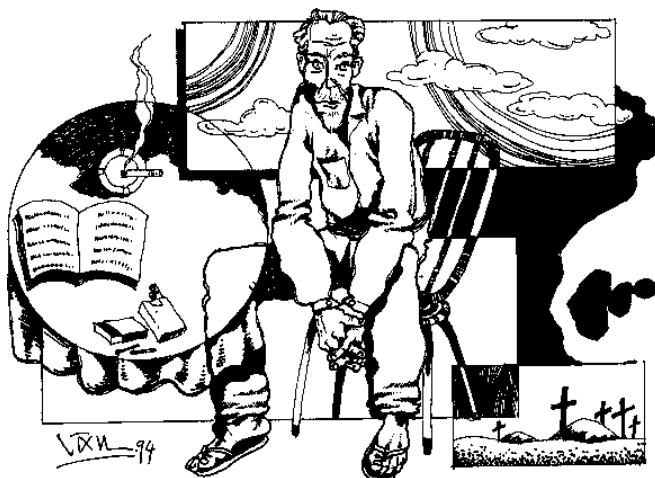
Ly hương, những đứa cùng tâm sự
Hoài niệm những ngày hoa bướm xưa
Bạn cũ nhiều tên chưa gặp lại
Biết đâu đã chết tận nơi nào

Nhắc lại trăm lần ta hụt chết
Kể ra mình sống thật là tài
Kiếp người những số phong trần cả
Có khác gì đâu chuyện trước sau

Xa quê ai cũng tâm hoài cảm
Có bạn ngồi đây như ở quê
Quê hương không nhớ người xưa nữa
Hãy cứ xem nơi này là quê

Thôi đưa chai rót ly này nữa
Để kể như mình được sống vui
Mai sau khi chết cho địa chỉ
Để còn nhận nữa dưới âm ty

Nguyễn Nhiệm
Tết 1996



Xuân!!!

Xuân Sài Gòn năm xưa nhộn nhịp quá
Nhất là khi ta đi dạo chợ hoa
Xuân Cali nơi quê người, xứ lạ
Chẳng có gì... không một dấu chân qua!!!

Xuân năm nào ta cùng nhau sánh bước
Đi lễ chùa ta hái lộc, cầu may
Xuân năm nay, ta là người mất nước
Sống nhờ người... nơi xứ lạ trắng tay!!!

Xuân ngày xưa có mẹ già lo hết
Từ bánh chưng, kẹo, mứt, pháo, dưa
Xuân bây giờ, ta như người đã chết
Pháo giao thừa ta ngỡ súng đêm xưa!!!

Xuân xứ lạ, sao nghe lòng lạnh lạnh
Không lì xì, không mai nở vàng cây
Không bánh kẹo, không mứt dưa, mứt hạnh
Ngỡ chết rồi... sao xuân vẫn còn đây???

Kim Đan Tử



Mười xuân tha hương

Xuân ở xứ người xuân tha hương
Bốn phương tám hướng tuyết đầy đường
Mai vàng pháo nổ không một mảnh
Chạnh cõi lòng ai nhớ cố hương
Xuân ở nơi này gió với mây
Tuyết rơi trắng xóa, sương phủ đầy
Nắng ấm gió êm đâu rồi nhỉ?
Giã lạnh hồn ai nổi đắng cay.

Xuân ở xa nhà chẳng thấy vui
Hồn xuân đã bị tuyết chôn vùi
Đường phố vắng tanh không một bóng
Trần ngập hồn ai nổi đơn côi

Xuân ở quê nhà có bướm hoa
Còn xuân viễn xứ tuyết đầy nhà
Mười năm xa cách quê yêu dấu
Mỗi độ xuân về nhớ thiết tha!

P.A.T

1-1-1996

(Cũng vào một mùa xuân năm trước...)

NHỮNG PHONG TỤC TẾT

Ban Biên Tập Non Sông

I. Đại Cương về Âm Lịch.

Ở Việt Nam, ngày tháng dựa theo Âm Lịch, tức là sự thay đổi của chu kỳ mặt trăng để là ngày tháng để làm ngày tháng.

Theo Âm Lịch, mỗi năm có 12 tháng, mỗi tháng có 29 hoặc 30 ngày và có 355 ngày trong một năm. Cứ khoảng bốn năm lại có thêm một tháng thứ mười ba (gọi là tháng nhuận) để điều chỉnh, là cho mỗi năm âm lịch có thể đúng vào mùa xuân.

Trong Âm Lịch, những năm được đặt tên cho 12 con giáp. Cứ 12 năm là lại hết một chu kỳ Âm Lịch khởi đầu bằng năm Tý:

Tí (Chuột - Mouse), Sửu (Trâu - Ox), Dần (Cọp - Tiger), Mão (Mèo - Cat), Thìn (Rồng - Dragon), Tị (Rắn - Snake), Ngọ (Ngựa - Horse), Mùi (Dê - Goat), Thân (Khỉ - Monkey), Dậu (Gà - Chicken), Tuất (Chó - Dog), Hợi (Heo - Boar)

Tên mỗi năm được gọi theo 12 con giáp và 10 “thiên can.” Mười thiên can đó là:

Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ,

Canh, Tân, Nhâm, Quý, lấy từ những quẻ âm dương trong khoa dịch học Đông Phương. Thí dụ: Mậu-Thân, Kỷ-Dậu, Canh-Tuất, Tân-Hợi, Nhâm-Tí,...Canh-Thân,...Nhâm-Thân,...

Như vậy, cứ đúng $(12/2) \times 10 = 60$ năm là một tên được lập lại như cũ. Thí dụ: 60 năm sau năm Mậu-Thân 1968, tức là năm 2028 sẽ mang tên Mậu-Thân trở lại, hoàn tất 1 chu kỳ tên năm.

Để ý là trong mười hai con giáp kể trên, cách đặt tên cho 4 con thú của Việt Nam và Tàu có khác nhau, được liệt kê như sau:

*Mẹo (Mèo): Người Tàu gọi là năm con Thỏ (Thỏ). Điều này rất hợp lý nếu để ý rằng tổ tiên người Tàu sống đời du mục; còn tổ tiên dân Việt sống bằng nghề nông. Do đó, những đồng cỏ lớn của Tàu là nơi nuôi dưỡng thỏ rất tốt, và những gia đình Việt Nam luôn luôn cần mèo để bắt chuột.

Hơn nữa, người Việt Nam có gia đình tính, thể hiện qua việc cư ngụ thành từng làng bao quanh bởi lũy tre xanh của dân ta.

*Mùi (Dê): Tức là dê nhà. Người Tàu gọi là “Sơn Dương,” tức là dê núi [Ram]. Sự khác biệt có lẽ cũng phát sinh từ đời sống du mục của Tàu và nông nghiệp của Việt Nam.

*Hợi (Heo): Là con heo nuôi trong nhà, người Tàu chọn con heo rừng (Boar).

*Sửu (Trâu): Người Tàu gọi là trâu núi, dịch theo tiếng Mỹ là “Buffalo”; còn người Việt, do đời sống nông nghiệp, chọn trâu cày, dịch sang tiếng Mỹ là “Carabao.”

II. Nguồn Gốc Tết.

Cho đến nay, không ai có thể khẳng định Tết phát xuất từ thời nào. Người ta chỉ có thể dựa trên những đồ hình khắc trên trống đồng Ngọc Lũ tìm thấy ở Đông Sơn, phía Nam Hà Nội, để hình dung ra những hội đua thuyền rồng và những màn vũ tập thể đã được đúc trên trống đồng, một cổ vật đã được các nhà khảo cổ xác định là đã được chế tạo từ 1,000 năm trước Thiên Chúa.

Nếu dựa trên mùa màng, thời tiết

thì miền Bắc, nơi khởi nguồn của nền văn hóa Việt Nam, có được một thời tiết lý tưởng vào ngay độ xuân về. Vì Việt Nam chỉ có hai mùa mưa và nắng, những cơn mưa xuân miền Bắc có đặc tính là thật nhẹ (chỉ đủ làm ẩm áo người ta). Do đó, điều dễ thấy là ai cũng muốn chung vui tập thể trong thời tiết lý tưởng nhất, đó là mùa xuân; hình thành ngày Tết.

III. Những Phong Tục Gia Đình Trong Ngày Tết.

Tết là dịp để người ta biểu lộ tình thương đến cho nhau qua những lời chúc tụng, những món quà đầu năm. Tết còn là dịp để người ta thăm viếng thân nhân, nhớ về tổ tiên, cha ông mình. Tết cũng là dịp để người ta tha thứ lỗi lầm cho nhau. Theo đúng phong tục Việt Nam, ai cũng muốn được vui trọn ngày Tết và người lớn thường dùng dịp Tết để tạo hòa khí, quên đi những xung đột đã xảy ra trong năm.

1. Đốt Pháo Giao Thừa.

Vào đúng rạng sáng mồng một Tết (tức vừa qua 12 giờ đêm của ngày cuối cùng năm cũ), người ta bắt đầu đốt pháo khắp nơi để đón Giao Thừa. Nhiều người mê tín cho rằng đốt pháo đầu năm có thể trừ được tà ma hay những oan hồn người chết ám ảnh, và như thế có thể làm ăn may mắn trong năm mới.

2. Chúc Thọ.

Sáng sớm mồng một Tết sẽ là ngày dành cho con cháu trong nhà chúc tuổi ông/bà, cha/mẹ. Thông thường, con cháu trong nhà sẽ tụ tập để đến chúc tuổi các vị lớn hơn trong gia đình để tỏ lòng hiếu thảo của mình đối với tổ tiên, ông bà, cha mẹ.

3. Lì Xì.

Cứ mỗi dịp Tết đến là các em nhi đồng Việt Nam lại nao nức để nhận những món tiền do các bậc cha mẹ, cô, dì, chú, bác, anh, chị,... trao tặng. Đây cũng là dịp để các em nhận ra rằng mình đã lớn thêm một tuổi.

4. Xông Nhà.

Nhiều người tin rằng người vào nhà mình đầu tiên trong hôm mồng một tết (gọi là xông nhà) sẽ là người tạo vận hên, sui cho gia đình mình trong cả năm. Vì thế, cứ mỗi năm là người ta nhờ người có vận may xông nhà dùm. Có khi chủ nhà xông nhà

i. Thi chèo thuyền: Tổ tiên dân Việt giỏi nghề thủy chiến. Đội binh hải quân đầu tiên của Việt Nam do Cao Nhựt, một nữ tướng của hai bà Trưng cầm đầu, được lịch sử ghi rõ là khoảng 50 năm sau Thiên Chúa. Theo truyền thống đó, người ta thường tổ



cho chính họ nếu không nhờ được người khác.

IV. Những Phong Tục Xã Hội Trong Ngày Tết.

1. Hội Xuân.

Vốn sống nghề nông nghiệp, người Việt Nam quanh năm chân lấm tay bùn, chỉ có dịp Tết là có thì giờ để nghỉ ngơi. Vì thế, mỗi làng thường tổ chức một dịp hội hè vào mùa xuân. Tuy nhiên, thời gian tổ chức khác nhau tùy theo mỗi làng; nhưng thông thường người ta chọn dịp Tết để tổ chức hội xuân.

Những trò chơi trong hội xuân thật khó mà kể hết, nhưng những trò thông dụng nhất là những trò chơi sau đây:

chức những giải đua thuyền hàng năm. Người tham dự có thể bơi theo đội hoặc theo cá nhân. Thường thường, người ta khua chiêng đánh trống cho cuộc đua được thêm phần hào hứng. Sinh hoạt này có thể được nhìn thấy trên thân của trống đồng Ngọc Lũ, một cổ vật trên 3,000 tuổi đã được tìm thấy ở Bắc Phần.

ii. Thả Chim: Ngày xưa, chim bồ câu là vật có thể đưa tin lẹ nhất và chính xác nhất, lại có trí nhớ khác thường. Do đó, chim bồ câu được những người nuôi đem tới hội xuân để thi. Thông thường các chủ nuôi chim phải huấn luyện sao cho khi nghe một tiếng trống lệnh là đàn chim đồng loạt bay lên. Thể lệ chấm thi

thường tập trung chính vào cách chọn chim, cách nuôi chim, và cách thả chim bay ra.

iii. Đánh Đu: Thường được trồng trên một thửa ruộng trong làng vào ngày 25, 26 tháng Chạp; gồm 8 cây tre thật chắc chia thành 2 bên, mỗi bên tám cây. Trên đỉnh cây đu là những cờ nheo (cờ chữ nhật, dài) biểu tượng cho ngày hội trong làng. Treo từ đỉnh cây đu xuống là những ghé dùng cho trai gái trong làng ngồi đu. Nhờ sức bật của thân tre, người chơi cây đu cảm thấy rất thích thú khi có thể đu bổng lên không. Đây là trò chơi dành cho các thanh niên nam nữ.

iv. Đánh vật: Đề cao tinh thần thượng võ. Các đối thủ trong làng thường là những người biết vật. Khi lên đài, thường thường người ta chỉ mặc khố. Chung quanh đài là ban giám khảo gồm các cụ trong làng. Trong khi thi, chiêng chống thường được khua lên inh ỏi để thúc dục tinh thần thi đua. Hết như đô vật trong thế vận hội ngày nay. Sau màn đô vật sẽ là màn đốt pháo mừng cuộc vui.

v. Thi Hát: Gồm ba hình thức chính là hát đối, hát ví, và hát đố. Được đặt ra nhằm mục đích vừa giải trí lành mạnh vừa giúp cho trai gái trong làng có dịp làm quen hay tỏ tình với nhau.

* Hát đối: Hai bên nam nữ, mỗi bên hát một câu để đáp lại câu hát bên kia.

* Hát ví: Thường là những câu thơ, ca dao tình tứ ở thể so sánh. Sau đây là một thí dụ:

Bây giờ ta gặp mình đây

Như cá gặp nước, như mây gặp rồng.

Mây gặp rồng bắt phong, bắt vũ (1)

Cá gặp nước con ngược, con xuôi.

(1) Phong, vũ: gió, bão

* Hát đố: Một bên (nam hoặc nữ) hát một câu đố, phe còn lại hát câu trả lời. Lời hát có thể lấy từ ca dao, tục ngữ; còn giọng hát thì tùy theo từng địa phương. Thí dụ:

-Đố:

Cái gì nó bé, nó cay

Cái gì nó bé, nó hay cửa quyền.

2. Múa Lân.

Không rõ phát xuất từ thời nào, cũng không rõ bắt nguồn từ Việt Nam hay từ Tàu, ngày nay người ta chỉ có thể biết chắc được vài sự kiện sau đây:

-Lân là một trong bốn con thú trong huyền thoại là Long (Rồng - Dragon), Ly (đọc trọ ra thành Lân, một loại thú đầu sư tử, mình ngựa), Quy (Rùa - Turtle), và Phượng (?). Lân là một loại sư tử trong huyền thoại (những chuyện không rõ rệt), nên dịch theo đúng nghĩa phải được coi là "Lân dance." Đối với người Tàu, Long là "con rồng" cũng chỉ có trong huyền thoại, nếu dịch theo tiếng Mỹ thì phải là "dragon dance."

-Múa lân là một hình thức giải trí tập thể, nhất là cho các trẻ em. Ngày xưa, khi mọi phương tiện đều hạn hẹp, hình dạng sắc sỡ và oai hùng của con lân có thể kích thích trẻ em, tạo cho các em những dịp vui thoải mái.

-Sự khác biệt giữa Lân và Long là ở cái đuôi: đuôi Lân ngắn, đuôi Long dài. Đầu lân và đầu long cũng khác nhau; kỹ thuật múa cũng không giống: múa lân đòi hỏi những động tác mạnh; trong khi múa long đòi hỏi những động tác mềm mại và đẹp, do đó không mệt bằng múa lân.

Thuở xa xưa, có lẽ các đoàn múa lân chỉ được trình diễn cho triều đình coi. Sự kiện này có thể được suy diễn từ các bài nhạc "Múa phượng," "Hoàng Triều,"... Tuy nhiên, khi chế độ quân chủ cáo chung, người ta lập các đoàn vũ giúp vui cho dân gian. Sau mỗi dịp giúp vui, người múa lân thường xin tiền để mua sắm dụng cụ bằng cách xin tiền người đứng xem. Khán giả vì thích coi múa lân nên khi đó hẳn không ngại tiếc tiền khi đưa tiền ủng hộ vào miệng lân. Theo đúng phong tục Việt-Nam, múa lân là một trò giải trí dành riêng cho nhi đồng. Do đó, người ta ít múa lân vào ngày Tết mà đa số chỉ múa vào ngày Trung-

Thu.

3. Khai Bút Đầu Xuân.

Là thú tiêu khiển trang nhã dành riêng cho giới trí thức Việt Nam. Vốn trọng văn chương chữ nghĩa, các cụ ngày xưa thường mượn ngày đầu năm, với khói hương nghi ngút và xác pháo đỏ hồng, để tạo thi hứng, viết thành một bài thơ nhân dịp đầu năm. Nội dung của bài thơ thường là những lời tán tụng thiên nhiên hay một năm mới tốt đẹp.

Đối với học trò, khai bút đầu xuân tượng trưng cho lòng hiếu học của dân Việt. Khai bút đầu xuân để người học sinh có được văn hay, chữ tốt trong năm mới.

Khi Hán Học tàn tạ ở Việt Nam, phong tục này trở nên càng ngày càng ít được biết đến.

4. Câu Đối.

Là một trong những trang trí gia đình của dân Việt Nam, nhất là trong giới trí thức. Những câu đối ngày xưa thường được viết bằng chữ Tàu, mực Tàu (là loại mực kim tuyến màu vàng hay trắng) trên giấy đỏ, thường là những lời chúc đầu năm tốt đẹp. Có người tin rằng treo câu đối trong nhà sẽ được những lời chúc ấy mà hên suốt năm; người khác dùng câu đối như một lời chúc tụng khách vào dịp đầu năm. Khi Hán Học đã tàn tạ ở Việt Nam, câu đối cũng ít được dùng đến hơn (sau này chỉ còn được dùng như một thứ trang điểm cho vui nhà trong những ngày Tết), đến độ nhà thơ Vũ Đình Liên đã phải mô tả một cách chua xót:

Mỗi năm hoa đào nở

Lại thấy ông đồ già

Bày mực Tàu giấy đỏ

Bên phố đông người qua...

Bao nhiêu người thuê viết

Tấm tấc ngợi khen tài...

Nhưng mỗi năm mỗi vắng

Người thuê viết nay đâu

Ông đồ vẫn ngồi đấy

Qua đường không ai hay

Lá vàng rơi trên giấy

Ngoài trời mưa bụi bay...

5. Tranh Tết.

Tranh vẽ được dùng để trang trí trong nhà cho những ngày Tết. Thường thường, cứ mỗi cuối năm là người ta lại dọn dẹp, trang hoàng nhà cửa để chuẩn bị đón Xuân, và những bức tranh cổ giúp cho việc trang trí được thêm lịch sự, thanh tao. Tranh cổ có nhiều loại, một số phát xuất từ Tàu, dùng những điển tích của Tàu. Một số của Việt Nam, dựa trên những truyền thuyết truyền miệng, biến cố lịch sử hay huyền thoại Việt Nam. Bức tranh “Ngutu Lang, Chức Nữ” sau đây là một trong những bức tranh có nhiều ý nghĩa đối với dân Việt Nam, nhất là trên phương diện văn hóa:

Ngutu Lang là một chàng chăn trâu trên thiên đình, chuyên nghề chăn trâu, yêu thương một nàng Chức Nữ, con gái Thượng Đế, chuyên nghề thêu dệt. Thượng Đế thấy hai người yêu nhau chân thành thì cảm động, đích thân làm đám cưới cho hai người.

Sau khi chung sống với nhau, cả hai vì mãi sống trong ái ân mà quên cả bổn phận của mình: Ngutu Lang thì biếng học, bỏ bê công việc đồng áng; còn Chức Nữ thì bỏ cả kim chỉ. Thượng Đế thấy vậy giận dữ đầy hai người hai bên bờ sông Ngân Hà, chỉ cho gặp nhau mỗi năm một lần vào ngày mồng 7 tháng 7 âm lịch. Cứ mỗi năm vào ngày này, Thượng Đế lại sai một bầy quạ đen bay lên trời để bắc thành một cái cầu, gọi là cầu Ô-Thước (tức cầu Quạ Đen) cho hai người qua gặp gỡ nhau.

Nhưng mỗi lần gặp nhau, hai

người chỉ biết khóc, chung hòa những giọt nước mắt buồn vui, ân ái rơi xuống thế gian thành mưa không ngớt.

Cứ mỗi năm vào khoảng đầu tháng bảy Âm Lịch, miền Bắc lại có những cơn mưa nặng hạt kéo dài nhiều ngày; người ta gọi đó là “mưa Ngâu,” đọc trọ đi từ chữ “Ngutu” (vì



người Việt Nam cho Ngutu Lang là một vị thần nên kính ngưỡng và tránh gọi trực tiếp tên Ngutu).

Bức tranh “Ngutu Lang, Chức Nữ” tả lại cảnh chia ly của hai người ở hai bên bờ sông Ngân, với đàn quạ đang bắc cầu Ô Thước.

6. Cành Đào.

Điểm đặc biệt của miền Bắc Việt Nam là cứ mỗi dịp vào Xuân là hoa đào lại nở rộ; điều tương tự xảy ra cho hoa mai ở miền Nam. Vì thế, đào và mai là hai loại hoa đặc trưng cho ngày Tết ở Việt Nam.

Cho hoa mai, người ta phải cắt xén sao cho cành mai càng ít lá, nhiều hoa càng tốt, và phải nở ra vào khoảng mồng một Tết.

Cho hoa đào, người ta thường kén giống bích-đào, tức là loại chỉ có hoa màu đỏ tươi mà không có quả. Phong

tục chơi hoa đào bắt nguồn từ sự tích về hai vị thần Uất-Lũy và Thần-Trà:

Ngày xưa ở núi ĐỘ-Sóc có hai vị thần là Thần-Trà và Uất-Lũy cai quản đàn quỷ. Quỷ nào làm hại dân gian sẽ bị trừng phạt ngay.

Ngày nay cành đào ngày Tết tượng trưng cho hai vị thần trên. Ma

quỷ trông thấy cành đào phải tránh xa, do đó hương hồn tổ tiên sẽ không bị ma quỷ quấy nhiễu.

7. Hái Lộc Đầu Xuân

(Lộc: ơn bổng, ơn huệ; còn là cành cây non).

Sau khi đi lễ đêm cuối cùng của năm cũ (quen gọi là đêm 30 Tết), người ta thường ghé lại các cây cổ thụ nơi đình, chùa, hái một cành non đem về gọi là cành lộc; ngụ ý xin Trời Đất đổ tràn ơn huệ xuống cho gia đình người hái trong suốt năm mới. Cành lộc sau khi hái về sẽ được treo trước cửa nhà hoặc cắm trên bàn thờ, tùy theo mỗi gia đình.

8. Dựng Cây Nêu

(Nêu = Nâng lên)

Từ lâu đời đã có truyền thuyết về cây nêu:

Ngày xưa có một thời quỷ thường

quấy nhiễu các chùa và dân gian nhiều quá khiến mọi người phải cầu khẩn Phật. Phật liền xuống thế bắt lũ quỷ. Quỷ van lạy xin tha và từ sau xin chùa không dám quấy nhiễu nữa.

Quỷ xin dấu hiệu để tránh thì Phật trả lời rằng nơi nào có cột phướn cây nêu và có rắc vôi trắng thì đó là đất Phật, cần phải tránh.

Từ đó, cứ Tết đến là người ta cho dựng cây nêu ở các chùa. Dân gian cũng bắt chước trồng cây nêu trước cửa nhà. Những cây nêu ở các chùa khác với cây nêu ở nhà. Đỉnh cây nêu ở chùa có ngọn phướn (cờ chữ nhật dài), có chiếc khánh sành lủng lẳng, chạm vào nhau gây tiếng động leng-keng, và một bó vàng. Nêu ở nhà trái lại không có ngọn phướn.

Tới ngày mồng 7 Tết, người ta hạ cây nêu xuống sau một cuộc cúng lễ Trời Đất ở ngoài sân gọi là Lễ Khai Hạ. Sau đó, mọi người bắt đầu làm việc trở lại cho một năm mới.

9. Hòn Non Bộ và Bể Cạn.

Hòn non bộ và bể cạn là những thú tiêu khiển trang nhã của giới trí thức Việt Nam. Thường thường, người ta dựng hòn non bộ bằng cách cắt rễ cái của các cây và trồng trong một bể cạn. Khi cây già đi, các rễ phụ sẽ cung cấp không đủ chất bổ để nuôi cây cho lớn như bình thường. Bể cạn sẽ được thiết trí với những gò san hô hoặc đá sao cho trong giống hình đồi núi. Các cây cầu giả sẽ được dựng lên, và sau cùng trông giống như một vùng đồi núi có nhiều loại cây khác nhau. Trong những dòng suối giả và nước chung quanh hòn non bộ, người ta thả các loại cá kiểng đủ màu.

Tết đến, các cụ thường uống trà đậm, nhai kẹo mạch nha và ngắm hòn non bộ, coi đó như một giang sơn riêng của mình.

10. Cây Cảnh.

Giống như hòn non bộ, đây cũng là một thú giải trí rất thanh tao. Những cây cảnh như lan, cúc, sơn-trà (trà núi), mẫu đơn, hồng, huệ, hoặc những cây như mai, đào, quít, cam, bưởi, v.v...

được trồng đầy vườn, bao quanh hòn non bộ. Chung quanh vườn còn trồng đủ loại hoa thơm để hương hoa và cảnh trí có thể hòa hợp với nhau.

11. Cờ.

Là thú tiêu khiển cần rất nhiều trí năng của bộ óc. Hai bên đều phải tính trước từ nhiều nước. Chỉ lỡ một nước thôi cũng có thể dẫn đến thảm bại. Cờ tướng gồm có hai loại là cờ quân và cờ người: cờ quân dùng quân cờ để chơi trên bàn cờ và cờ người dùng người đứng thay quân cờ, chơi trên một bãi đất rộng, có chiêng trống thúc giục, cổ võ. Về truyền thống cờ tướng, đã có một truyền thuyết trong lịch sử Việt Nam:

Vào năm 1341-1360 ở thời vua Trần Dụ Tôn, nước ta đang ở trong thời kỳ bị nước Tàu dòm ngó muốn xâm lăng. Vua Tàu sai sứ giả sang nước ta để thách đấu cờ với vua Dụ Tôn. Nhà vua rất lo ngại, sai tìm người tài giỏi để đấu cờ với sứ giả Tàu. Khi ấy có một người tên Vũ Huyền là mộ cao thủ về cờ tướng. Vũ Huyền cam đoan sẽ thắng sứ Tàu nhưng trận đấu phải bắt đầu vào giữa trưa và ông phải được đứng hầu cận vua trong lúc đánh cờ.

Trận đấu diễn ra ngoài bầu trời, kẻ hầu cận phải đứng che lọng cho Vua và sứ giả Tàu. Lọng Vũ Huyền che cho Vua có đục một lỗ thủng để ánh mặt trời chiếu qua. Vũ Huyền hướng dẫn tia nắng chiếu xuống trên bàn cờ để Vua theo đó mà đi. Kết quả là vua Dụ Tôn toàn thắng. Nhờ chiến thắng này mà vua Tàu cho vua Dụ Tôn là người tài mà không dám gây hấn.

Ngày nay, cờ tướng là một trong những trò chơi truyền thống của dân tộc Việt Nam ta, nhất là trong những ngày hội xuân.

12. Súc Sắc. Súc Sẻ.

Tại những làng quê ở miền Bắc Việt Nam, trong những đêm 30 Tết, trẻ con nhà nghèo thường tụ tập thành từng đoàn, đến những nhà giàu trong làng để xin tiền. Đứa đi đầu cầm một cái lon hoặc một ống tre, vừa đi vừa

gõ, trong khi cả đám hát theo bài đồng dao sau đây:

*Nhà nào, nhà này,
Còn đèn, còn lửa,
Mở cửa cho anh em chúng tôi vào.*

*Bước lên giường cao,
Thấy đôi rồng ấp,
Bước xuống giường thấp,
Thấy đôi rồng châu.*

*Bước ra đằng sau,
Thấy nhà ngói lợp.*

*Voi ông còn buộc,
Ngựa ông còn cầm.*

*Ông sống một trăm,
Thêm năm tuổi lẻ.*

Vợ ông sinh đẻ

Những con tốt lành,

Những con như tranh,

Những con như rôi.

(1) Giường cao: giường có chân cao.

(2) Rồng ấp: rồng ở đây chỉ sự giàu sang, phú quý.

(3) Giường thấp: giường có chân thấp, là loại giường thứ nhì ở Việt Nam.

(4) Nhà ngói: mái ngói là thứ mái nhà làm bằng đất đỏ, biểu tượng của sự giàu có. Bởi vì ở Việt Nam, chỉ những nhà giàu mới dám lợp mái ngói.

(5) Một trăm: tức một trăm tuổi, là lứa tuổi mà người Việt cho rằng đã “thọ,” tức là sống lâu mộ cách lý tưởng rồi.

(6) Như tranh: ở đây chỉ những đứa con lý tưởng, đẹp như tranh vẽ.

(7) Như rôi: ở đây chỉ những đứa con mập mạp, mũ mẫm như những chú búp-bê trong tuồng múa rối (kiểu puppet show của Mỹ).

Dĩ nhiên, trên đây chỉ là những phong tục phổ thông nhất của ngày Tết. Muốn biết tất cả mọi phong tục, người ta cần đi khắp bờ cõi Việt Nam để tra cứu ở từng địa phương. Dẫu sao, bài viết này cũng đã phản ảnh phần nào những phong tục chính của người Việt Nam trong ngày Tết, góp phần nhỏ nhỏ trong công cuộc phát triển kiến thức cho giới trẻ và bảo tồn văn hóa nước nhà. □

THE CUSTOMS OF TẾT

The Non Sông Magazine Staff Writers

I. General Information about the Lunar Calendar

In Viet-Nam, the calendar is based on the cycle which the moon revolves around the earth. According to the Lunar calendar, there are 12 months in a year, 29 or 30 days in a month, and 355 days in a year. About once every four years there is a 13-month year (leap year) to adjust the cycle so that the beginning of each Lunar calendar year always occurs in the spring season.

In addition, there is a cycle of 12 years, symbolized by animals in the following order:

Tí (rat or mouse), Sửu (ox or carabao), Dần (tiger), Mẹo (cat), Thìn (dragon), Tị (snake), Ngọ (horse), Mùi (goat), Thân (monkey), Dậu (chicken or rooster), Tuất (dog), Hợi (pig). There are also 10 “Thiên Can’s” in the following order: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý which come from oriental astrology.

The formal name for each year is the combination of one of the 12 ani-

mal names and one of the 10 Thiên Can’s. The following year will bear the name of the next animal and Thiên Can on the lists. (e.g., Mậu Thân, Kỷ Dậu, Canh Tuất, etc.) Therefore, each combined name will repeat every $(12/2) \times 10 = 60$ years. For example: 1968 was named Mậu Thân, and this name will recur in 2028, completing a cycle of name combination.

Note that there are some differences between the Chinese and Vietnamese naming conventions for the animals:

* Mẹo (cat): The Chinese call this the year of the Rabbit. This is reasonable if we noticed that the early Chinese led a nomadic life while the Vietnamese lived in farming communities. The big pasture land of China was a good place to raise rabbits while the Vietnamese household kept cats to catch mice. Moreover, the Vietnamese have always been family oriented, living in villages surrounded by bamboo fencing.

* Mùi (goat): means the domes-

tic goat. The Chinese refer to this year as the year of the Ram. The difference probably arose from the lifestyles explained above.

* Hợi (pig): the domestic pig. The Chinese choose to name this year the Boar.

* Sửu (ox): The Chinese symbolize this year with the Buffalo while the Vietnamese prefer to use the farm ox called the Carabao.

II. The Origin of Tet.

Until now no one could be certain when Tết had originated. Based on the figures carved on the Ngọc Lũ brass drum found in Đông Sơn, south of Hà Nội, one can imagine the group activities, especially the dragon boat races and the dances that took place about 1,000 BC.

Northern Viet-Nam, the birth place of the Vietnamese culture, could be considered as the ideal place in the spring season. Even the spring rain in northern Việt-Nam is very light; it only drizzles enough to damp one’s

clothes. It is so natural to feel like celebrating in that ideal weather, hence Tết was born.

III. The Tết Family Customs

Tết is the occasion for people to show love for one another through wishes and gifts at the beginning of the year. Tết is a time to visit relatives and commemorate one's ancestors. Tết is also a time for forgiveness and reconciliation. According to Vietnamese Tết tradition, everyone wants to enjoy the whole celebration. Hence, everyone tries to be in his best mood; parents try not to scold the children, and adults try to heal old wounds and to forget about conflicts happened during the year.

1. Firecrackers

During Tết people light firecrackers to celebrate the New Year. Many superstitious people believe that the loud sounds of the firecrackers could drive away evil spirits or haunted souls, hence their business will prosper in the new year.

2. Longevity Wishes

New Year's Day is the time for the children and grandchildren to wish their parents and grandparents a long and healthy life. According to the Vietnamese custom, young people will all gather to wish the elders good health to show love and respect for their ancestors, grandparents, and parents.

3. Lì Xì (Children Gift Giving)

During Tết young Vietnamese children eagerly await money given to them by their parents, aunts and uncles, older brothers and sisters... This is also the time for them to realize that they are a year older.

4. The First Footer

Many people believe that the first person who comes to their doorstep on New Year's Day is the one who would bring either good or bad luck for the whole year. Therefore, they usually ask a lucky person to set the first step into the house for them.

Sometimes the owner himself performs this ritual if he cannot find any other person.

IV. The Social Customs During Tet

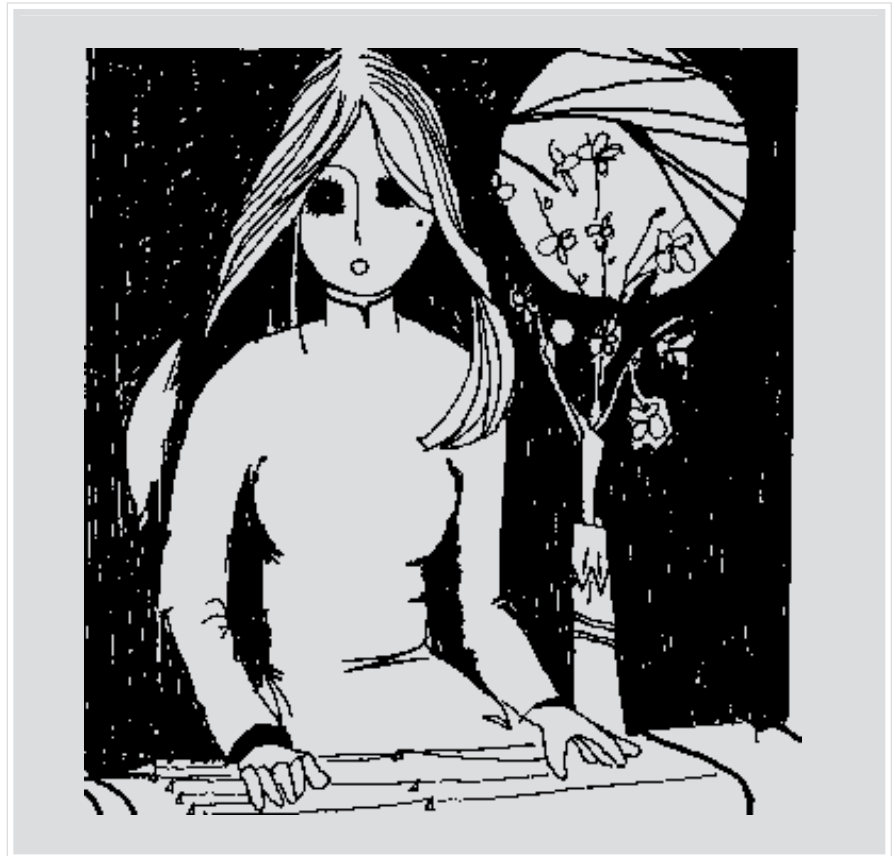
1. The Tết Festival

Living in an agricultural country, most Vietnamese do their farmwork during the year so that when Tết comes they can have some rest. Hence, each village holds its own festival in the spring. Although each vil-

lage has a different schedule, people usually choose to have the festival during Tết.

the race more exciting. This activity can be seen on the Ngọc Lũ brass drum, a 3,000 years old artifact found in northern Viet-Nam.

b. Bird Liberation: In ancient times, pigeons were used to deliver news and messages because they possessed outstanding homing skills. Some people would bring their pigeons to the Tết festival to compete. Usually the owners train their birds so that upon hearing a drum beat they



lage has a different schedule, people usually choose to have the festival during Tết.

a. Boat Races: The Vietnamese ancestors were skillful sea warriors. The first naval troops were headed by Caso Nhựt, a courageous leader under Trưng sisters in the year 50 AD. According to tradition, people usually organize annual boat race. The participants can race as teams or individuals. Usually people beat drum to make

would all fly up. The owners are judged on the choice of pigeons, the way they are raised, and the way they are released.

c. Swinging Contest: The swing is usually installed on a field on the 25, 26 of the twelfth month. It is composed of eight bamboo trees divided into two groups of fours. On top of each bamboo tree a flag is tied to signify the village's festival symbol. The swing seats are attached by strings to

the top of the bamboo trees so that young men and women in the village can stand and swing. Due to the flexibility of the bamboo trees the swing can get very high. This is the favorite game for young people.

d. Wrestling: This game demonstrates the spirit of martial art. The wrestlers are those with good martial arts skills. When they come to the ring they only wear a loin cloth. The judges are selected from the elders of the village. The spirit of the game is uplifted by the constant beating of the drums

e. Singing Contest: The contest is composed of 3 categories: hát đối (counter singing), hát ví (analogous singing), and hát đố (riddle singing). The purpose of the contest is to give the young men and women of the village a chance to meet and to show the love for one another.

* Hát đối: The group is divided into a men's and a women's sides; one side sings a sentence or question and the other side counters with a witty response.

* Hát ví: Usually the lyrics come from short love poems written in comparative style. For example:

Now that I have met you,
I feel like fish in water, like clouds
with dragon.

Clouds and dragon draw wind and storm,

Fish in water merrily swim.

* Hát đố: One side sings a riddle and the other side tries to come up with the answer. The lyrics come from popular folk songs. The singing styles vary from province to province. For example:

-What is small and hot?
What is small yet powerful?
-Peppercorn is small and hot.
Coin is small yet powerful.

2. Lion Dance

The origin of the dance is unknown-it is not known whether it was started in Viet-Nam or China. One can

only be certain of the following facts:

- Lân is one of the four mythical animals: Long (dragon), Ly (or Lân is an animal that has a lion's head and a horse's body), Quy (turtle), and Phượng (phoenix). According to mythology, Lân is a kind of lion, hence the dance should be called Lân dance. To the Chinese, Long or dragon is also a mythical animal.

- Dragon dance is a children's group activity. In past times, when there were not a lot of recreational activities, the colorful and powerful shape of the lân attracted children's interests, giving them a joyful time.

- The differences between Lân and Long are the tail and the head: Lân's tail is short while Long's tail is long. Furthermore, the dance techniques are different: Lân dance requires agile, and graceful movements, henceforth less tiresome than the Lân dance.

Formerly, the dance troops only performed for royalty. This fact could be deduced from the names of Vietnamese dance songs such as "Phoenix Dance," "Royal Court Dance." However, when the feudal system came to an end, the dance was introduced to the general public. After each performance the dancers ask the audience for donation so they can buy equipment. Since the people love Lân dances they feed without hesitation to the Lân's mouth. According to true Vietnamese custom, the Lân dances are reserved for children only. Thus most of the them the dance is performed during the children's festival in the middle of the eighth month of the Lunar year.

3. New Year's Poetry Writing

This is the favorite pastime of the Vietnamese scholar. Being very fond of literature and poetry, the ancient scholar, usually on New Year's day, was inspired by the burning incense and the red firecrackers to create poems for the New Year. The poems usu-

ally praised the beauty of nature or the wonderful new year.

To the students, New Year's poetry writing symbolizes the Vietnamese love for education. They hope to succeed with their schoolwork in the coming year. When the Chinese influence started to die down in Việt Nam, this custom also followed.

4. Scrolls

In the cultured family scrolls are used as decorative items. The words are written in Chinese characters with gold and silver ink on red paper. They are usually wishes for the New Year. People believe that those wishes will bring luck to the family throughout the year so they use them as fits to friends. When Chinese Literature became less popular, scrolls also fell out of fashion, so much that a Vietnamese poet, Vũ Đình Liên, once bitterly described in his "The Old Scholar":

"Each year when the peach flowers blossomed

Once again appeared the old scholar

Laying out his Chinese ink and red paper

On the busy street

Many people came for his scrolls

Praising his talent

.....

But less people came as the years went by

Where have they gone?

The old scholar still sat there

Ignored by passerby

Dead leaves fallen on the paper

Rain dust swept by

This year when the peach flowers blossom

The old scholar does not return

People from years past

Where are their souls now?"

5. Tết Paintings:

Tết Paintings are used to decorate the house. Usually people start to clean and decorate their houses at the end of the year. Classic paintings help to make the house more elegant.

There are different styles: some originated in China depicting the Chinese historical stories, some from Vietnamese folklore or mythology. The painting with the subject “Ngũ Lang Chức

side of the Ngân Hà (the Milky Way), and they were allowed to be reunited only once a year on the 7th of the 7th month. On that date the King of Heaven ordered black ravens to fly up

Nữ” depicts the scene where the two young unfortunate people were on the two Ngân Hà banks while the ravens were constructing the Ô Thước bridge.

6. The Peach Blossom Branch

One of the special features of northern Việt-Nam is each year in the spring time, the peach flowers blossom, and the same occurs for “mai” flowers in the South. Hence, peach blossoms and mai blossoms are special symbols for Tết in Việt-Nam. People often give each other a branch of peach or mai blossoms. The mai branch has to be selected so that it only has a few leaves with a lot of flowers, and the flowers would bloom fully on New Year’s days. The peach branch is chosen so that it has a bright red color and fruitless. The enjoyment of the peach blossoms originated from the story of the two gods Uất Lũy and Thần Trà:

Once upon a time on Độ Sóc mountain there were two gods Thần Trà and Uất Lũy who watched over a group of devils and spirits. The spirits that were harmful to the people would be punished.

Later on, the peach blossom branch was considered to symbolize these gods. The evil spirits would be scared away when they saw the branches and, therefore, the spirits of the ancestors will not be bothered.

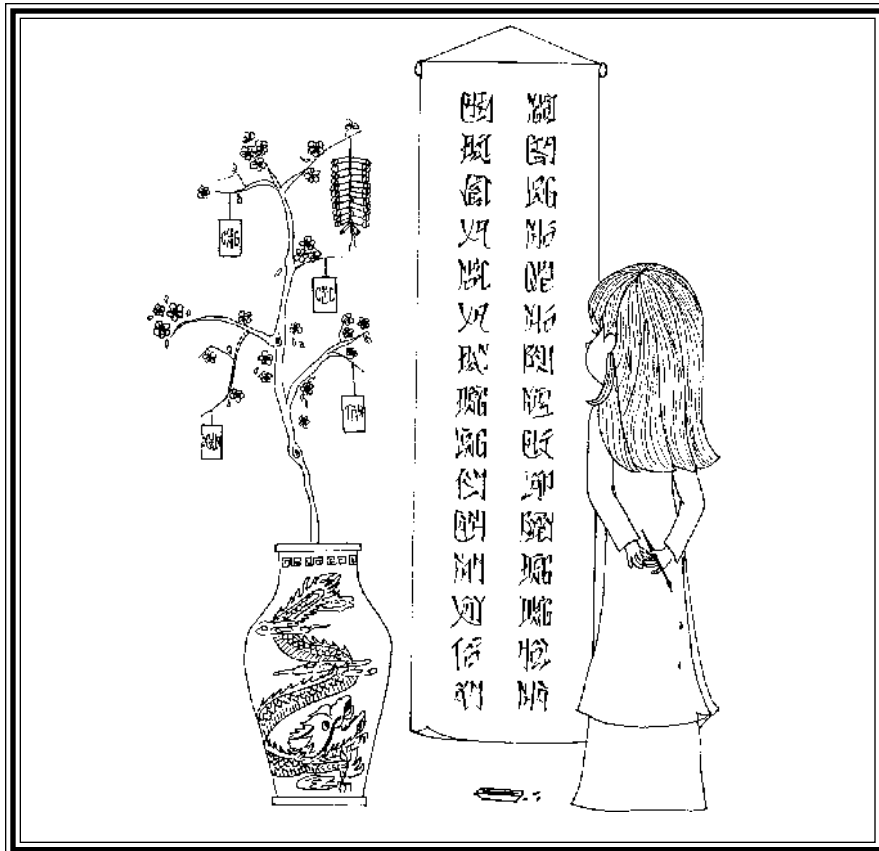
7. Hái Lộc

On New Year’s Eve, coming back from the temple, people usually stop by the big tree in the village to pluck off a young branch where the leaves are beginning to form since it symbolizes the favors that will be bestowed on the household by Heaven and Earth in the new year. The branch will either be hung in front of each house or displayed on the altar.

8. Cây Nêu (The Tet Pole)

There is a folk tale about the Nêu pole:

Long ago there was a period of



Nữ” is one of the most popular in Vietnamese culture:

Ngũ Lang was a carabao shepherd in heaven. He fell in love with Chức Nữ, the daughter of the King of Heaven, who specialized in weaving and embroidering. The King approved of their love and allowed them to get marry. However, after the wedding, the couple were so busy spending time with each other that they neglected their responsibilities: Ngũ Lang abandoned his studies and his agricultural tasks, and Chức Nữ forgot about her weaving and embroidering. The King noticed that and became very angry. He ordered to have them separated from one another. Each was sent to one

making a bridge called Ô Thước (Black Ravens) so the young couple could walk across to see each other.

However, during their brief reunion the young couple was so emotional that they could not do or say anything but cry. Their tears became heavy rain falling down on earth.

Each year early in the 7th month, northern Việt-Nam always experiences heavy rainfall which could last several days: people called it “Mưa Ngâu.” They altered the pronunciation of “Ngũ” since the Vietnamese always thought of Ngũ Lang as a god, they have to avoid pronouncing his exact name out of respect for him.

The painting “Ngũ Lang, Chức

time when the devil came to bother temples and people so much that people started to pray to the Buddha. Buddha then materialized to catch the veil spirits. The devils asked forgiveness and promised that they would never raise havoc again. The devil asked for a symbol from the Buddha. Buddha said wherever there is a Nêu pole with a long flag on the top and a white line around the foot, it is Buddha's territory and the evil spirits have to stay away.

Since then, when Tết comes, people set the Nêu pole up at the temple. Common people also started to raise the Nêu pole in front of their houses. But the pole in the temple is different from the one in front of the house. The top of the temple pole has a long rectangular flag, there is a chime, and some gold leaves. The pole in front of the house does not have the flag. On the 7th day of the new year, the pole is taken down in a ceremony thanking Heaven and Earth called Lễ Khai Hạ (The Ritual of Taking Down the Nêu Pole). After the ritual people start to go back to their usually daily chores.

9. Pond and Rock Works

Pond and rock works are the pastime favorite of the Vietnamese upper class. Usually, one sets up the rock work by cutting the main roots of trees and plant them in a shallow pond. When the trees grow old, the small pond would not provide enough nutrients to the trees, causing them to stay small. The pond is decorated with rocks to imitate mountains and hills. People also put in fish of different colors.

During Tết, the old men drink tea, eat candies and enjoy their pond and rock works as if they are in their own world.

10. Gardening

This is also an elegant pastime activities. The decorative plants such as orchid, chrysanthemum, camellia,

tuberose, rose, or kumquat, orange, grapefruit, tangerine... are grown in the garden, around the pond and rock work. Flowering plants that emit fragrance like gardenia are also popular since they create a harmonious atmosphere with the surrounding scenery.

11. Chess

This is a game that requires a lot of thinking. Both players have to precalculate their moves. One wrong move can cost a player the entire game. The chessmen can be real people; they move around in a big area where they are cheered by the sound of beating drum. There was a story in Vietnamese history relating to chess playing:

During the period of 1341-1369 when King Trần Dụ Tông was reigning the country, China was planning to invade Việt-Nam. The Chinese Emperor sent a messenger to challenge the Vietnamese king to a game of chess. The king was anxious to find a good chess master to meet the challenger. At that time there was a talented chess player named Văn Huyền, he guaranteed victory but the game had to start at midday and he had to stand besides the king. When the game started, Văn Huyền, disguised as an attendant, hold up a parasol for the king and the messenger. The king's parasol had a little hole on the top so the sun could shine through. Văn Huyền directed the sun ray so that it shone on the chess board showing where the king should make the next move. The result was that the king scored a victory over the Chinese messenger. The Chinese king thought that King Dụ Tông was talented and stopped his invasion plan.

Nowadays, chess is regarded as the national and traditional game in Việt-Nam, especially during the New Year.

12. Súc Sắc, Súc Sẻ

In North Vietnam villages, on New Year's Eve, the poor children

usually gathered into groups. They came to the rich houses to ask for money. The one in the front held a container or a hollow bamboo stick, he tapped on the stick as the group went along and chanted the following song:

*Which house, like this house,
Still bright with lanterns and fire,
Open the door for us to visit
Stepping on the tall bed¹
We see a couple of dragons, hatching.²
Looking down the short bed,³
We see a couple of dragons, serving.
Stepping to the back yard,
We see the brick roof.⁴
The elephant thou still tie,
Thee horse thou still hold.
Thou would live 100 years⁵
And would live five more.
Thee lady has
healthy children!
Who are as beautiful as ones on pictures
And as chubby as puppets*

(1) Tall bed: beds in Việt Nam are made of wood with four legs at the corners. Tall beds are ones with long legs.

(2) Dragon: implies the owner's prosperity.

(3) Short bed: beds with short legs.

(4) Brick roof: in Việt Nam, only the rich can afford brick roof, so that brick roof implies the rich.

(5) Live 100 years: in Việt Nam, the elder is more respectful than the younger, and the age of 100 is like a dream of many people.

Of course, the above are only some of the most common Tết traditional customs. If one would like to know all of the Vietnamese customs, however, one must travel throughout Việt Nam to search for different customs in each region. By summarizing some of the major Vietnamese Tết customs, this article hopes to contribute to the development of youths' knowledge and preservation of the Vietnamese cultural heritage. □

Hứa Hẹn Đầu Năm

Bùi Thanh Liêm

Huệ vừa xem ti-vi vừa ăn. Mắt nàng dán lên trên màn ảnh, miệng nàng nhai chóp chép, nhưng đầu óc thì lơ đãng đâu đâu. Giờ này hai cái giác quan thị và vị không còn có tí ép-phê nào đối với Huệ. Đài truyền hình đang chiếu lại màn kịch hài mà Huệ rất ưa thích, không hiểu tại sao hôm nay nàng thấy toàn là những trò diễn rất dở. Thậm chí cái món bún thịt nướng mà nàng đang xơi là món mà nàng ưa chuộng nhất, hôm nay bỗng trở nên nhạt nhẽo, vô vị.

Tất cả là do thằng chồng cà-chớn của nàng mà ra. Nàng đã cố gắng gạt hình bóng gã ra khỏi đầu óc nhưng không thể nào làm được. Hễ cứ nghĩ đến hấn là nàng cảm thấy sôi sục tâm can. Bà cụ mẹ của Huệ từ trong phòng ngủ bước ra, thấy con gái đang ngồi buồn xo trên ghế sa-lông. Cụ hỏi:

— Ừa, cái Huệ giờ này sao chưa về nhà?

Liều, bà chị của Huệ, trả lời thay cho cô em:

— Về sao được hở mẹ, vợ chồng tụi nó còn đang giận nhau mà!

Bà cụ xua tay:

— Ôi dào, chúng mày lại cứ bày vẽ, rõ lắm chuyện. Vợ chồng đôi lúc cơm không lành, canh không ngọt là chuyện thường. Phải chấp nhận và tha thứ lẫn nhau thì mới sống được chớ.



Bà cụ chỉ nói thế, nhưng thật sự trong thâm tâm cụ không muốn con bé này dùng cái nhà của thằng con rể cụ để làm nơi lánh nạn mỗi khi vợ chồng nó có chiến tranh. Ngày trước, sau khi tống được “quả mìn nổ chậm” này đi, cụ mừng hết nhớn. Tưởng thoát nạn, nhưng không. Bây giờ hễ cứ lục đục là nó lại mò về đây đòi ăn vạ.

Dương, con rể của cụ, góp ý:

— Thì để đi ấy ở tạm đây vài ngày đâu có sao đâu, mẹ. Để khi nào dưỡng Ba nó biết lỗi, gọi điện thoại lại...

Huệ ngắt lời ông anh rể:

— Sức mấy, còn lâu đó. Bây giờ khứa lão có gọi lại năn nỉ em cũng chả thèm!

Cả người nói lẫn người nghe đều biết câu phát biểu vừa rồi không đúng sự thật, bởi vì mấy ngày tá túc ở đây hễ nghe thấy có tiếng điện thoại reo là Huệ cứ chạy lại hỏi ai gọi. Cái thái độ thấp thỏm, suốt ngày ngồi chầu trực bên cạnh điện thoại của nàng cả nhà đều thấy rõ.

Không riêng gì bà cụ, mà Liễu cũng muốn em gái mình rời khỏi nhà này càng sớm càng tốt. Mặc dù Dương, chồng nàng, chưa có thái độ gì có thể gọi là sàm sỡ, nhưng nàng thà cứ đề phòng trước cho chắc ăn. Liễu không bao giờ quên rằng ngày xưa chính Huệ mới là người mà Dương muốn tán tỉnh. Đạo đó, kệt cho gã là mỗi khi gọi lại để tán cô em mà cô chị cứ bắt điện thoại. Lửa gần rơm lâu ngày cũng cháy, và kết quả của sự bốc cháy đó là một bé trai thật xinh. Đến lúc đó thì Dương không còn một chọn lựa nào khác hơn là kết liễu cuộc đời độc thân của gã từ đấy. Gã tự an ủi rằng âu cũng là “tình em duyên chị”. Sau này Dương mới rõ là chị em Liễu có thông đồng trước và Huệ đã cố tình nhường gã lại cho cô chị.

Liễu bảo em:

— Tao thấy mày làm như vậy cũng quá đáng lắm, Huệ à!

Huệ quắc mắt nhìn chị:

— Em thấy chả có gì là quá đáng

cả. Chị thử nghĩ xem, ngày mới cưới khứa lão hứa hẹn đủ điều: nào là cai thuốc lá, bỏ uống bia. Bây giờ còn quá cha người ta. Gần đây lại sinh ra cái tật đánh bài. Không, em không thể chấp nhận có một người chồng như vậy được.

Dương chen vô một câu ba phải, vô thưởng vô phạt:

— Đúng rồi đó!

Dương vẫn tự hào là một người chồng mẫu mực, nhưng bạn bè thì gọi gã là “Nguyễn Thị”, chỉ vì cả đời gã không biết đến bia rượu và thuốc lá.

Liễu phân tích:

— Đàn ông ai cũng “tứ đổ tường”.

Thật ra dưỡng nó như vậy đâu có đến nỗi nào. Chỉ “mới” vì phạm có 3 điều thôi mà. Hơn nữa, theo chị nghĩ thì đàn ông mà không biết hút thuốc và uống bia thì không phải là đàn ông! Tục ngữ Việt Nam có câu: “nam vô tửu như kỳ vô phong”, em không biết sao?

Câu nói của Liễu làm chồng như bị chạm phải nọc mà nàng nào hay. Dương ra vẻ bất đồng:

— Em nói vậy thì anh bắt đầu tập uống rượu và hút thuốc cho em vừa lòng.

Liễu ôm chồng:

— Em lỡ miệng nói bậy cho em xin lỗi đi mà. Em chỉ muốn nói đến những người đàn ông khác thôi, còn chồng của em thì không bia, không thuốc cũng là đàn ông.

Đúng là lưỡi không xương nhiều đường lác léo. Nhìn cái cảnh bà chị và ông anh rể đang âu yếm trên chiếc ghế đôi làm Huệ cảm thấy chướng mắt, và tủi thân vô cùng. Mẹ nàng khuyên:

— Thôi, mẹ nghĩ con nên về nhà đi, để chồng nó mong. Còn vài ngày nữa là Tết rồi, vợ chồng nên nhường nhịn lẫn nhau để giữ hòa khí trong ba ngày xuân.

— Không, con không về đâu. Cùng lắm thì ở lại đây ăn Tết với bố mẹ và chị Liễu luôn, có sao đâu.

Liễu nghe nhỏ em thốt ra câu đó

làm nàng nảy người lên một cái như bị điện giật. Tính nàng giống bà mẹ ở chỗ hay tin dị đoan. Nàng nghĩ mấy ngày đầu năm mà cứ phải nhìn cái bản mặt hăm tãi của nhỏ em nàng sợ bị xúi quẩy trọn năm. Nàng tìm cách dụ Huệ về nhà:

— Có gì thì cứ về nhà trước cái đã, mọi sự để hạ hồi phân giải. Vợ chồng đầu năm mà lục đục thì sẽ gây lộn suốt năm cho mà xem.

— Em chả sợ!

Huệ tuyên bố một câu chắc nịch. Dụ không được thì dọa. Liễu định hăm dọa nếu nhỏ em không nghe lời thì buộc lòng nàng phải mời nó ra khỏi nhà. Bỗng dưng lúc đó có tiếng reng điện thoại. Từ ngày Huệ sang đây lánh nạn, hễ nghe có tiếng điện thoại là nàng nói liền:

— Nói là em không có ở đây!

Nàng nói mãi đâm ra mỗi miệng và bằng thừa, vì đâu có ai gọi lại kiểm nàng. Bây giờ thì nàng chẳng còn buồn lập lại cái điệp khúc này nữa. Sẵn tiện đang ngồi kể cái điện thoại, Huệ đành phải nhấc ống nghe.

Nét mặt của Huệ biến đổi dần dần, càng lúc càng tươi hẳn ra. Chỉ cần nom qua nét mặt này thì cả nhà đều biết người gọi là Dư, chồng nàng. Huệ nói một câu nhỏ nhẹ trước khi gác máy:

— Dạ, chiều nay em về với mình.

Huệ đặt điện thoại xuống rồi quay qua mẹ:

— Nhà con mới gọi lại xin lỗi và kêu con về. Ảnh nói Tết nhất đến nơi rồi, ảnh không muốn vợ chồng bất hòa trong ba ngày xuân. Đúng như mẹ nghĩ đấy.

Bà mẹ hả hê:

— Ít ra phải như thế. Thế mới đáng là rể của nhà này chứ!

Huệ nói tiếp:

— Nhà con cũng hứa là từ nay sẽ noi gương anh Dương, tức là không bia, không thuốc, không cờ bạc. Đây cũng là quyết tâm của nhà con trong năm mới.

Nói xong Huệ đi vào phòng thu

xếp đồ đạc. Trên điện thoại lúc này Huệ nói với Dư là sẽ về nhà chiều nay. Nàng chỉ nói vậy để làm cao một chút thôi, chứ thật sự nàng đang nóng muốn rời khỏi đây càng sớm càng tốt.

Huệ lái xe vào khu siêu thị Phước Lộc Thọ để mua vài món bánh mứt về cúng ông bà trong ba ngày Tết. Về đến nhà, nàng đậu xe từ đằng xa trước cổng. Nàng muốn dành cho chồng một cái ngạc nhiên.

Từ ngoài cổng bước vào Huệ đã nghe có tiếng người cười nói vang vọng từ bên trong phòng khách; tiếng đàn ông ồn ào như vỡ chợ. Huệ vào nhà bằng lối ga-ra. Nàng dần dần vỡ lẽ, thì ra thằng chồng mắc dịch của nàng vẫn chứng nào tật nấy, đang tụ tập bạn bè để nhậu nhẹt và đánh phé. Thế mà hồi nãy gã dám hứa hẹn đủ điều trên điện thoại.

Huệ bực quá, ném cái giỏ đựng bánh trái một cái rầm lên trên sàn gỗ. Tiếng động làm Dư giật mình. Gã vội tạm rời cuộc vui, bước xuống từ phòng khách, đi chân nam đá chân xiêu. Dư ngạc nhiên khi nhận ra sự hiện diện của bà vợ ở nhà bếp. Gã lên tiếng hỏi:

— Ủa, em về hồi nào vậy? Sao hồi nãy em nói là chiều mới về mà?

Huệ nghiêng rằng:

— Anh có hứa với tôi là bỏ nhậu nhẹt, cờ bạc rồi, phải không?

Dư tỉnh bơ:

— Đúng vậy!

Huệ chỉ lên phòng khách:

— Anh giải thích cho tôi nghe. Mấy ông đang tụ tập làm gì trên phòng khách?

Dư gãi đầu:

— Anh có hứa với em là anh bỏ mấy cái tật xấu này. Nhưng có một cái tật xấu nữa mà anh chưa bỏ được.

— Tật gì?

Dư cười ruồi, và đáp ngon lành:

— Tật nói dối! □

Chúc Mừng Năm Mới
Nguyễn Đán Đình Sửu

Bài thơ xuân

Tôi đang viết một bài thơ nho nhỏ
Giữa giao thừa, trên từng bước tha phương.
Toàn những câu thoát thai từ nỗi nhớ
Cho những gì còn để lại quê hương!

Cho em bé đang thiếu ăn thiếu mặc
Mỗi xuân về, một dịp khổ đau thêm
Manh áo mới dù trong mơ không chắc
Món đồ chơi, xa quá biết đâu tìm!

Cho những cháu con tuổi vừa độ lớn
Ngỡ cut rồi nên chẳng có tương lai
Giữa xã hội đang vô cùng hỗn độn
Xảo trá lọc lừa, ai chết mặc ai!

Cho những đứa em, những cô cháu gái
Bước cùng đò, đành chọn kiếp ăn sương
Tuổi mười ba, mang bào thai hủy hoại
Không Kiều nhi cũng cay đắng đoạ trường!

Cho tất cả bà mẹ già khốn khổ
Còng lưng mang những năm tháng đau buồn
Sáng tinh mơ đã ra ngồi góc phố
Dăm mớ hành ngò, cũng một chuyến buôn!

Cho những người cha ngập đầu nắng lửa
Quánh trong chân nước mắt trộn bùn lầy
Niềm ước mơ đủ cơm ngày hai bữa
Rất bình thường nhưng cũng rất chua cay!

Cho những cụ già, những ông, những bác
Chết không người được nỗi nhọc sơn hà
Còn trong tim nhiều đêm nghe muỗi xát
Ngày cuối đời, ai nấy một thây ma.

Cho đất mẹ từng giờ rách nát
Kể từ ngày lịch sử lật trang đen
Chưa trừ được lũ hại dân phá nước
Lỗi ở chúng con một lũ uơ hèn!

Cho người lính của hai miền đã chết
Chắc còn đau cảnh huynh đệ tương tàn
Tội nghiệp các anh máu xương phí hết
Cõi linh hồn, chúc tất cả bình an!

Và cho tôi thêm một năm lưu lạc
Xứ sở người làm một kẻ ngụ ngụ
Văn thơ xuân vẫn từng câu man mác
Niềm nhớ thương, nỗi tuổi nhọc không bờ!

Thanh Hữu Huyền

Không duyên có

*Nhỏ với ta chỉ là thân thời đấy!
Nhưng mà sao ta day dứt cõi lòng
Khi mỗi lần có kẻ khác ngắm trông
Theo bóng nhỏ khuất dần theo lối ngõ
Ta cảm thấy mặt mình như ửng đỏ
Ta ngại ngùng khi nhỏ mỉm cười tươi
Oái một ai hay giữa phố không người
Cũng đã đủ làm lòng ta nghi vấn
Ta muốn hỏi sao nhỏ cười vô vấn,
Nhỏ muốn làm ta tự tức phải chăng?
Rồi lặng thinh ta chẳng nói chẳng rằng
Như đã giận chỉ vì nguyên nhân ấy
Chắc có lẽ ta quen hơi lắm đấy
Nhỏ với ta chỉ mới bạn thân thời!!!
Hay phải chăng ta đã lỡ yêu rồi
Mèn ta cứ buồn vui vô duyên có.*

Ôu Trung Nhân



Xuân ca

*ta mới thấy xuân nhập hồn vũ trụ
tuổi thời gian đo bằng tuổi trăng sao
trên đỉnh núi cây nẩy chồi đâm nụ
rạng ngàn mây vàng tía đón xuân vào
những cành mai rực nụ vàng điểm tuyết
hội vườn xuân rộn rã khắp muôn phương
gió nhẹ rung trên những cành lộc biếc
cả ngàn hoa cùng tấu khúc nghệ thường
người tự dó về đây đêm trừ tịch
đốt đỉnh trầm cho hương ngát bay xa
trong bóng tối một đêm dài tịch mịch
nét mực mờ trong dáng liễu thướt tha
rũ bớt áo phong sương ta nhẹ bước
hồn lâng lâng như thượng uyển muôn hoa
không thời gian, không cả dù sau trước
cùng đất trời rộn rã khúc xuân ca.*

Trần Đình Ngọc

Tìm Em

Ariane Phạm (Golden West College)

Mấy hôm vì bận rộn kiểm tra mãi sáng hôm nay Tịnh mới rảnh rỗi đến ngắm triển lãm tranh trong sân Cafeteria. Các bức tranh đều bán với giá \$5 dollars cho các sinh viên trong trường.

— Ô, thật rẻ quá. -- Tịnh vừa nhoẻn miệng cười vừa nhìn tờ quảng cáo tranh trong tay.

Tịnh thích nhất các bức tranh ba chiều (3 dimensions) thật ngộ nghĩnh. Cứ nhìn đắm đắm vào bức tranh độ năm phút thì tự nhiên một hình ba chiều từ từ sẽ hiện lên. Tịnh chợt nhớ lần đầu tiên nhìn bức tranh, nhỏ đã bị các màu sắc sặc sỡ làm hoa cả mắt. Sau vài lần “nhức đầu nhức mắt,” nhỏ đã quen dần và đã khám phá ra sự vi diệu của các bức tranh “ấn” này. Tịnh ngừng lại và ngồi trước một bức tranh lớn ba chiều dựa vào tường, tay chống lên cằm và mặt nhìn thẳng vào bức tranh ra vẻ suy tư.

Thức đang rảo bước về hướng phòng ăn bỗng dừng lại. Thức ngồi

xuống chiếc bàn trống gần đó, vội vàng mở quyển tập nháp đang cầm. Cây bút chì trong tay Thức thoăn thoắt lên xuống, chạy ngang dọc trên trang giấy trắng thật nhanh nhẹn. Thức say sưa với những đường cong nét họa, đầu Thức lúc cúi xuống lúc lại ngẩng lên. Phải chăng là một họa sĩ đang trở tài? Thức vẽ thêm vài sợi tóc đã theo cơn gió thoảng phớt trên má cô gái ngắm tranh. Chiếc sơ-mi trắng cô mặc càng làm nổi bật mái tóc huyền quá vai cô. Dáng dấp cô ngồi chống tay lên cằm như đang mộng mơ điều gì. Thức thoáng ước mình là người “ấy” mà cô đang nghĩ đến. Cô gái trông thật dễ thương... Thức ngược lên và chợt bắt gặp cặp mắt cô bé nhìn về phía mình. Thức thật bàng hoàng khi cô ta rời chỗ ngắm tranh đang tiến tới. Mắt cô bé đầy vẻ lo lắng.

Tịnh sửng sốt khi nhận ra chân dung mình trên trang giấy. Tịnh nửa sợ hãi nửa không tin, mãi sau nhỏ mới ấp úng:

— Please, could you not draw me anymore?

Thức không trả lời, lặng lẽ nhìn xuống đất.

— “Chết rồi, phải nói sao đây.”

Thức nghe cô bé lí nhí bằng tiếng Việt.

“Thì ra cô bé là người Việt Nam. Hèn chi dễ thương quá,” Thức mừng thầm.

Tịnh lưỡng cống hỏi:

— Can you sell this picture to me, please?

Thức nhìn Tịnh đồng dạc trả lời:

— Bức vẽ này tôi không bán đâu.

Thức bật cười thành tiếng khi đôi mắt tròn xoe đầy ngạc nhiên của cô bé nhìn mình.

Mãi sau Tịnh mới mở lời:

— Anh...là người Việt hử?

Anh...anh làm ơn bán lại tấm tranh cho tôi.

Thức quả quyết:

— Tôi đã nói rồi, tấm tranh này tôi không bán. Nhưng để tôi mang về chấm phá vài nét rồi sẽ mang tặng cô. Được chứ?

Tịnh lúng túng:

— Tôi...tôi...

— OK, vậy mình gặp nhau ở đây tuần tới, cũng ngày này giờ này.

Tịnh chưa kịp trả lời Thức đã đứng dậy bước nhanh.

Thức ngoái đầu nhắc Tịnh:

— Nhớ ở đây nhé.

Tịnh nhìn theo dáng Thức mất dần sau cánh cửa phòng ăn. Tịnh ngẩn người suy nghĩ mãi, “Không biết cái anh đó là ai, sao mà trơ quá.” Nhưng nghĩ lại cũng thấy vui vui, thì ra “người lạ mặt ấy” cũng dân Mít như Tịnh. Suốt tuần lòng Tịnh nôn nao, mong sao đến ngày thứ sáu để Tịnh có thể ngắm tranh của mình. Tịnh nủ thầm, “Không biết mình còn nhận ra mình không? Kéo người trong tranh đẹp hơn người thật thì đau lòng quá.” Cuối cùng thứ sáu cũng phải đến. Tịnh bỏ hết công việc, cố gắng đến đúng giờ và hồi hộp chờ anh chàng lạ mặt hôm nào. Cô bé nóng lòng nhìn đồng hồ. Nửa tiếng rồi một tiếng trôi qua thật nhanh. Đã quá một tiếng

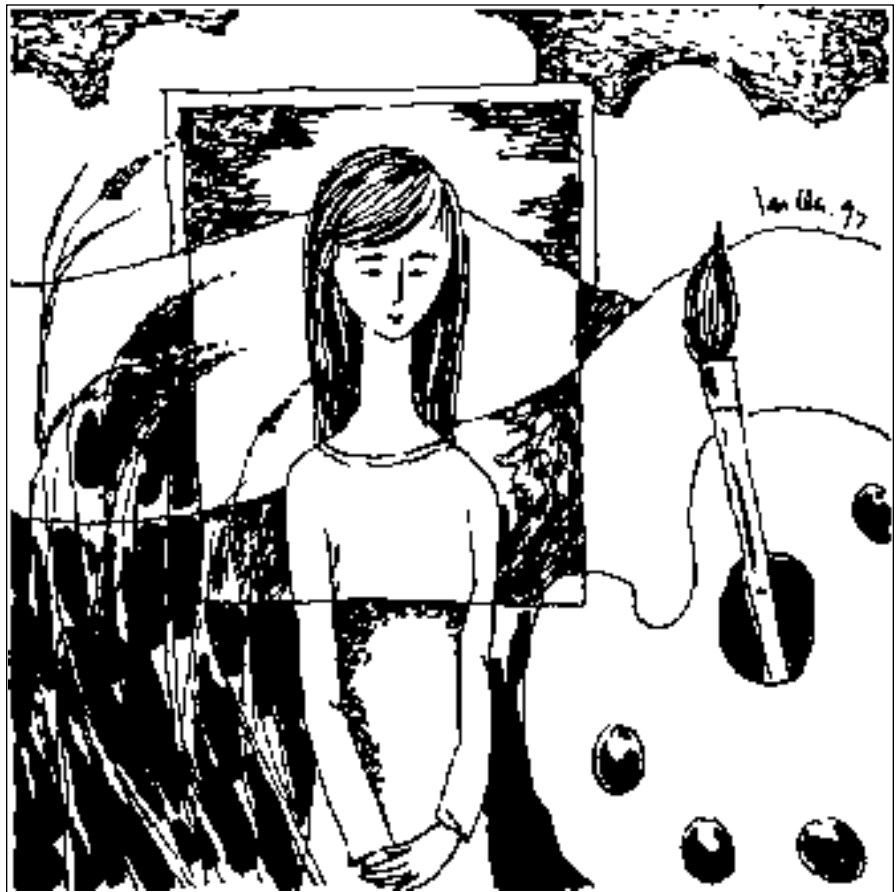
đồng hồ mà người vẫn biệt tăm tích, để Tịnh cuối cùng lặng lẽ bỏ đi... Thứ sáu tuần này nhỏ lại đến ngôi tại chỗ hẹn cũ nhưng nửa tiếng lại trôi mau. Tịnh nghĩ mình thật hoang đường, “Ai lại đợi chờ một người họ ‘Leo huyền’.” Thật vớ vẩn!! Tại sao mình lại dễ tin người như vậy.” Cô bé giận mình quá đỗi. Tịnh đứng dậy vội cất bước nhưng chợt nghe tiếng văng vẳng phía sau.

— Ê, cô bé, đợi tôi với. Đi mau vậy.

Mặc lời xin lỗi của Thức, Tịnh vẫn thản nhiên. Thức đặt bức họa trước mặt Tịnh nhưng cô bé lăm liếc nhìn cửa sổ.

Thức năn nỉ:

— Thôi cho xin đi nhé. Chiến tranh lạnh làm chi. Mình mới gặp nhau lần thứ hai thôi mà đã “bên ni bên nớ” rồi. Bữa ăn trưa nay cho tôi đãi để chuộc tội, coi như đánh huê vậy. Nào tranh nào ăn trưa, bữa nay có người trúng số thì phải!



Tịnh nhận ra ngay tiếng của anh chàng “họ Lèo” nhưng nhỏ không buồn quay lại, tiếp tục hưởng về phòng ăn.

Thức vội kéo chiếc ghế ngồi trước mặt Tịnh cố giải thích sự lỡ hẹn kỳ trước:

— Tuần trước bắt cô đợi, tôi thật xin lỗi. Tôi bận công chuyện nên không đến được. Hôm nay tôi có đem bức tranh cho cô. Mong cô sẽ thích.

Sự dí dỏm của Thức đã trong giây lát làm tan buồn bức trong Tịnh. Cô bé mỉm cười nhìn Thức. Tịnh và Thức kết bạn trong một tình huống bất ngờ. Tại khuôn viên đại học ở tỉnh lỵ nhỏ này chỉ có vồn vện không trên mười sinh viên Việt Nam. Hầu hết họ đều trưởng thành tại Mỹ. Từ cử chỉ, lối nói đến tên gọi của họ đều hấp thụ văn hóa Tây phương, duy chỉ có cái họ là hơi một chút Việt Nam thôi.

Nhưng điều đó càng gắn bó tình bạn thắm thiết giữa Thức và Tịnh.

Thức đứng sau lưng Tịnh đọc những dòng chữ trên trang vở:

— “Gặp nhau làm gì để rồi nhớ rồi mong...” Tịnh đang viết gì vậy? Xem nào, để anh sửa chính tả cho.

Tịnh loay hoay viết vội vàng đóng tập khi nghe tiếng Thức.

Cô bé lúng túng:

— Em...em không viết gì cả. Anh Thức này cứ trêu người ta hoài. Coi chừng bồn cô nương trở mặt à nghe!

Thức dỗ dành:

— Tịnh viết gì vậy? Cho anh coi thử được không?

Tịnh e thẹn trả lời:

— Không, em định viết mấy “chùm thơ thảo” chơi thôi mà. Đưa anh coi để anh mang em làm trò cười sao.

— Thiệt mà, anh mới đọc mấy câu đầu thấy hay hay.

Suy nghĩ một lát Thức nói tiếp:

— Để anh mang đăng bài thơ của Tịnh trên báo Non Sông của Tổng Hội Sinh Viên nhé. Tụi này đang rất cần người yêu thơ yêu văn như em vậy. Hay anh mời Tịnh đến buổi họp ban biên tập báo Non Sông trên Tổng Hội.

Thức vẫn như vậy, ưa dụ Tịnh vào những quyết định bất ngờ như lần đầu hai đứa quen nhau. Tịnh không biết phải trả lời Thức ra sao nhưng kết cuộc cô bé đã không quản đường xa theo Thức lái xe hai tiếng đồng hồ lên Tổng Hội Sinh Viên làm báo mỗi chủ nhật. Không rõ từ lúc nào Tịnh đã hăng say báo chí cùng anh Thức. Đó là niềm an ủi duy nhất vì trước giờ Tịnh vẫn lẻ loi, xa lạ với mọi người. Tịnh thường mặc cảm quê mùa so với các người con gái duyên dáng khác cùng lứa tuổi. Tịnh không son phấn lại không biết chưng diện. Cô bé lúc nào cũng chỉ biết đến chiếc quần Jeans và sơ-mi trắng, đó cũng là y phục hằng ngày của Tịnh. Cô bé nghĩ dáng mình vốn trời bắt thấp, có chưng diện thì thấp vẫn hoàn thấp. Diện làm sao bằng người ta! Những ý nghĩ ấy làm Tịnh đôi khi thờ ơ lạnh lùng với chính mình. Tịnh đã rút vào một thế giới riêng để an phận. Cô bé rất sợ bị người ta đánh giá vì cô bé không biết đỡ lời nếu không may có người chỉ trích. Tịnh chỉ mong được yên thôi. Sự trầm lặng đã chiếm lấy con người Tịnh. Ngược lại cô bé đã trút hết tâm sự vào những trang nhật ký, những bài thơ, những mẩu truyện ngắn. Người ta thì mượn rượu giải sầu còn Tịnh mượn văn để giải khuây nỗi niềm. Tịnh luôn nghĩ mình là cô gái nhỏ tầm thường không đáng gây chú ý, một cô gái đây tự ti mặc cảm.

Thức chở Tịnh lên đồi hóng gió sau một tuần mệt nhoài với midterm. Tịnh ngược nhìn những tia nắng nhạt

Xuân Nhớ

Xuân lại đến, thu qua, lòng trống trải

Nhớ bóng người, nhớ mãi bước chân thu

Lá xào xạc đưa tin chốn sương mù

Gửi theo gió vi vu lời hội ngộ.

Nắng ơi nắng, sưởi lòng ta chẳng đủ

Một mùa xuân cõi mở sắc cánh đào

Cành mai vàng nở rộ lá xôn xao

Mừng Năm Mới! Nhưng sao Người chẳng thấy?

Vẫn âm thầm lời nguyện xưa giữ kỷ

Mong chúc Người hoan hỉ áo trắng ngần

Dù đành rằng chìm nổi nước triều dâng

Đời lần ước, nghìn lần trông, da diết

Yến oanh reo ngỡ bóng người tha thiết

Dòng sông hiền réo rách uốn quanh co

Qua núi trắng đồng cửa loài chim biển

Của mùa Xuân, sông núi của thiên nhiên.

Hải Ngọc Yến



photo: sunsite web site

thoi thóp cuối chân trời. Cô bé nhắm mắt hít thở ba hơi thật sâu để đón luồng không khí lành lạnh của buổi hoàng hôn vào đầy lồng ngực. Tịnh thầm ước thời giờ dài ra và chậm lại cho cô bé được tận hưởng giây phút

đầu xuống trang nhật ký dở dang.

Thức đã bị Tịnh làm ngây ngất ngay từ ngày đầu quen nhau. Cô bé không giống như những người con gái khác; cô bé có một cái gì thật lôi cuốn, thật thơ ngây đáng yêu. Tịnh không

quần Jeans và áo thun xanh thời trang bước xuống cầu thang. Cô bé vội hất mái tóc ngắn sang bên và nở nụ cười duyên dáng. Ái Linh, người em duy nhất của Thức, thật xinh xắn dễ thương.

Tịnh thường dạo quanh cái hồ nhỏ gần đó thưởng thức bức tranh sơn thủy thiên nhiên. Vào lúc hoàng hôn, những màu sắc tím, vàng, cam, xanh loang lổ trên nền trời trông như bát nước màu của họa sĩ.

thiên thần cạnh anh Thức. Những ngày hạnh phúc gần anh tuy đơn giản nhưng thật tuyệt vời. Nào những chủ nhật theo anh lên Tổng Hội Sinh Viên miệt mài báo chí, nào những bữa cơm trưa hối hả trước giờ vào lớp, rồi những kỳ midterm cùng anh “đóng đô” ở thư viện từ sớm đến khi bị đuổi ra ngoài. Với anh Thức, Tịnh có thể đôi khi làm con nít gọi ly kem bốn màu mà không sợ anh cười.

Tịnh thao thức cả đêm. Một chút gì vương vấn...len lén vào tâm hồn Tịnh. Tịnh lật nhẹ quyển nhật ký qua một trang trống. Cô bé bắt đầu những dòng chữ, “Hôm nay anh Thức và mình...” Tên “Thức” đã quá quen thuộc trên những trang nhật ký. Cô bé tự hỏi phải chăng tình bạn giữa hai người đang rẽ vào một ngã xâu xa hơn. Tịnh cảm nhận được sự thay đổi lớn trong lòng, một chút băng khuâng khi nhắc đến anh Thức. Nhưng những chớm yêu đương đều sớm bị Tịnh dập tắt. Tịnh không dám nghĩ xa xôi ngoài việc mong được gặp anh Thức mỗi ngày là cô bé mãn nguyện rồi. Cô bé nghĩ trên Tổng Hội Sinh Viên không thiếu người đẹp, sẽ không tới phiên mình, có lẽ anh Thức đã chọn được ý trung nhân rồi, có lẽ anh chỉ xem mình là người bạn thường thậm chí là người em gái đáng tội nghiệp thôi, có lẽ...có lẽ... Những sự sệt vu vơ quay cuồng trong tâm trí bối rối của Tịnh và cô bé thất vọng gục

đôi hỏi và thật tế nhị. Sự trầm lặng của cô bé càng tăng thêm sự huyền ảo và Thức càng tò mò muốn tìm hiểu thêm về Tịnh. Thật dễ thương đôi khi Thức chờ Tịnh ghé qua công viên trên đường về từ Tổng Hội. Cô bé rút từ túi áo những mẩu bánh mì khô và rải đầy đất. Bầy chim bồ câu đậu xà xuống mổ ngon lành. Những chú bồ câu mạnh dạn đến gần chân Tịnh để nhặt mẩu bánh mì. “Em Tịnh thật đầy lòng bác ái,” Thức thoáng nghĩ. Mỗi khi Thức cần giúp đỡ, cô bé đều hiện đến như đọc được ý nghĩ của Thức. Có hôm trời mưa tầm tã, Thức vừa bê thùng báo nặng vừa đội mưa. Lúc Thức ngừng lên thì bắt gặp Tịnh theo sau che dù cho mình. Cô bé nở nụ cười hiền hòa nhìn anh. Khi ấy Thức cảm thấy phấn khởi, gánh nặng của thùng báo nhẹ hẫng và hạt mưa buốt giá không còn ý nghĩa nữa. Thức thầm cảm ơn trời đã cho Thức gặp Tịnh. Anh rất mong dẫn Tịnh về ra mắt ba mẹ trong một ngày thật gần.

Rồi Thức cũng thực hiện được niềm ước. Thức mời Tịnh về nhà chơi, mượn cớ là phải vẽ xong tờ quảng cáo trước khi lên Tổng Hội hôm đó, nhưng sự thật là đã hoàn tất công việc từ tuần trước.

— Tịnh ngồi chơi đi, anh lên lầu vẽ nốt tấm banner rồi mình lên Tổng Hội. Để anh gọi nhỏ em xuống nói chuyện với Tịnh.

Một cô gái trạc tuổi 20 trong bộ

— Chào chị, em biết chị là chị An Tịnh.

Tịnh khẽ gật đầu trả lời:

— Em là Ái Linh phải không?

Ái Linh “ạ” nhẹ một tiếng đoạn cô bé nheo mắt nhìn anh Hai.

— Chị biết không, không có ngày nào mà anh Hai không nhắc đến tên chị. Há, anh Hai tính toán hay thiệt, rủ được chị An Tịnh về nhà ra mắt...à không...chơi với em nè.

Lời nói bất ngờ của cô em gái tinh nghịch làm Thức giật mình.

Thức vội đỡ lời:

— Con nhỏ nhiều chuyện. Mang chè cho chị Tịnh ăn đi.

Cả nhà Thức niềm nở đón tiếp Tịnh. Gia đình Thức tuy chỉ có bốn người nhưng thật nồng ấm. Hai anh em Thức lớn lên trong tình thương của ba mẹ và dưới mái ấm gia đình nên Thức luôn vui cười.

Có một ngọn đồi nhỏ được Tịnh đặt tên là “căn phòng thiên nhiên” vì mỗi chiều sau giờ tan học cô bé đều đến đây làm bài hoặc thả hồn lâng lâng theo từng cơn gió thoảng. Căn phòng này chỉ của riêng Tịnh mà thôi. Tịnh thích thú nghe tiếng líu lo của chim sẻ chuyền cành hoặc lặng ngắm bác mặt trời tắt đèn đi ngủ. Tịnh thường dạo quanh cái hồ nhỏ gần đó thưởng thức bức tranh sơn thủy thiên nhiên. Vào lúc hoàng hôn, những màu sắc tím, vàng, cam, xanh loang lổ trên

nền trời trông như bát nước màu của họa sĩ. Hôm nay Tịnh thêm một tuổi. Cô bé ngồi trên một gò đất cao, hồi hộp tháo món quà do chính cô bé tặng cho mình. Tịnh nâng niu quả bóng bằng thủy tinh (musical crystal snowball) và vặn dây cót ba lần. Một điệu nhạc êm ái trỗi lên. Cô bé lắc nhẹ quả bóng và những hạt tuyết bay lên trong nước. Lại một cái sinh nhật âm thầm qua vì không còn ai nhớ ngày này để tặng quà cho cô bé. Thật xót xa khi mỗi năm phải gượng cười mở món quà tự mình tặng. Tịnh nâng món quà thủy tinh nhìn qua làn nước mắt. Một căn nhà xinh xinh bao quanh bởi thửa vườn rau cải. Một ước mơ thật đơn giản nhưng sao khó đạt quá...

Thức lên đôi kiếm Tịnh. Anh mừng thầm khi thấy từ xa dáng cô gái trong bộ quần Jeans áo trắng. Thức tiến về hướng Tịnh ngồi.

Thức nói lớn:

— Chúc mừng sinh nhật, em Tịnh!

Tịnh quay phắt lại ngạc nhiên quá đỗi:

— Ủa anh Thức, sao biết em ở đây?

Thức ra vẻ thông thạo:

— Sao lại không biết. Trong bài thơ nào của em cũng tả cảnh núi non giống như ở đây. Tỉnh này nhỏ lắm, Tịnh ơi. Có chỗ nào anh chưa thăm qua. “Nam nhi chí khí bốn phương” mà. Thôi đừng nói chuyện này nữa. Em mau mở quà đi.

Tịnh run run nhìn Thức. Ánh mắt cô bé loé lên niềm sung sướng.

— Ô, trọn bộ hai quyển sách đây thơ tiền chiến. Cảm ơn anh Thức nhiều. Thật quý quá. Anh là người đầu tiên tặng quà cho em đó.

— Chúc em sinh nhật vui vẻ.

— Anh Thức biết không...

Tịnh vâng về chiếc lá trong tay. Tịnh bắt đầu câu chuyện bằng những ngày hạnh phúc trong tâm yêu thương của bố mẹ và các anh. Nhà Tịnh không dư dả nhưng bố mẹ cũng lo đầy đủ cơm ăn áo mặc và sách vở cho bốn anh em Tịnh. Tịnh nhớ rất rõ mỗi khi sinh nhật cô bé đều nhận đầy ắp quà

từ gia đình. Cả nhà đều chuồng cô út hết. Anh Hai và anh Ba phụ bố gánh vác việc ngoài, chỉ có anh Tư là ân cần với Tịnh nhất. Người Tịnh thương nhất vẫn là anh Tư. Anh ấy hiền lành chất phác. Anh luôn dành các công việc nặng nhọc trong nhà như gánh nước, tưới rau như sợ cô em bé bỏng

lên đèn tìm tự do trên chiếc thuyền đánh cá cũ kỹ. Tối hôm ấy Tịnh nức nở dẫu mặt vào lòng mẹ. Chung quanh Tịnh ai cũng khóc. Mẹ nắm chặt tay Tịnh và trao chiếc vòng ngọc mẹ vừa tháo từ cổ tay. Tịnh đã xa lìa quê hương và tất cả thương yêu, không biết ngày nào trở lại. Không



photo: Nguyễn Quân

sẽ mệt. Anh Tư thường chờ Tịnh tan trường mỗi chiều, mua quà cho cô bé ăn, chỉ bài cho cô bé, hoặc rửa bát khi cô bé học thi. Những kỷ niệm sâu xa giờ được xếp gọn trong ký ức của Tịnh, đôi khi được mang ra ôn lại để rồi Tịnh thẫn thờ nhưng nhớ và tiếc nuối. Đôi tay của Tịnh quá yếu đuối để níu giữ tháng ngày dẫu yêu dưới mái ấm gia đình. Tịnh nhớ mãi buổi tối chia ly khi theo anh Hai và chị dâu

biết định mệnh sẽ đưa Tịnh đến đâu. Giờ đây trên đất người, anh Hai và chị dâu suốt ngày quần quật vật lộn với tiền nhà, tiền xe, lo cho hai đứa con trai nhỏ và cả chính Tịnh. Hai người đi biển biệt đến khuya bỏ lại Tịnh thui thủi với mấy đứa cháu họ. Tịnh hiểu được hoàn cảnh khó khăn nên cô bé hết lòng chăm sóc hai cháu để đền đáp công nuôi dưỡng của anh chị.

Mỗi năm Tịnh đều nhận được những cánh thiệp sinh nhật nơi bố mẹ, anh Ba và anh Tư từ Việt Nam. Cô bé tránh đề cập đến đời sống vất vả bên này vì sợ mẹ sẽ khóc đến quên ăn quên ngủ. Tịnh bỗng sợ. Cô bé sợ những hạnh phúc bên anh Thức rồi cũng mong manh theo gió cuốn như những lúc bên bố mẹ và các anh. Tịnh ngược nhìn Thức. Hai hàng lệ chảy dài trên gò má xanh xao của cô bé. Giọng Tịnh bùi ngùi cảm xúc, như đang kể về những u uất trong lòng từ lâu. Thức mở rộng tay muốn ôm Tịnh vào lòng vỗ về nhưng lại ngại ngùng và chỉ vỗ nhẹ vào đôi vai gầy nhỏ nhắn của cô bé.

Như thường lệ, sau giờ tan học Tịnh mon men theo con đường mòn dọc theo các biệt thự để lên “căn phòng thiên nhiên.” Trời lấm tấm mưa từ sớm nhưng Tịnh không lo vì những cơn mưa tĩnh lý chợt đến rồi chợt đi. Tịnh đã đến nơi nhưng không tài nào học được. Cơn mưa ngày một nặng hạt khiến cô bé phải thu xếp ra về. Giờ đây cơn mưa càng trút xuống ào ạt. Khi Tịnh trở về con đường mòn thì chỉ thấy một dòng sông cuộn cuộn không sao qua được bờ bên kia. Chung quanh Tịnh chỉ là rừng rậm, đồi và những gò đất lở thành bùn. Cô bé khẽ rùng mình. Tịnh nhắm mắt và cảm nhận sự buốt giá cô đơn giữa chốn rừng hoang này. Màn đêm kéo xuống dần làm Tịnh đói lạnh và lạnh cóng.

Linh tính báo trước, giục Thức vội vã vượt mưa lần mò theo mé đường lên đồi. Thức sợ Tịnh sẽ lên đây học bài theo thường lệ. Thức chợt thấy Tịnh đằng xa đang co ro cạnh một gò đất cao.

Thức lấy hết sức hét lớn từ bờ bên này:

— Em Tịnh... Em Tịnh...

Ánh mắt hai người gặp nhau nhưng dòng sông thác lũ đã cách ngăn hai đứa. Nhận ra cái nhìn cầu cứu của em Tịnh mà lòng quặn đau. Thức muốn gào thét điên cuồng. Thức

cuống quít, mắt hoa lên. Trong lúc thập tử nhất sinh, hình như Thức trông thấy ở tít xa một cây thánh giá cao, có lẽ từ một nhà thờ. Tuy không phải đạo nhưng Thức cảm thấy một niềm tin mạnh mẽ. Anh định thân, cố lấy lại lý trí và cắm cúi chạy đến căn nhà gần nhất cầu cứu. Độ mười lăm phút sau thì ba người đàn ông trèo xuống qua đón Tịnh an toàn về bờ bên này.

Thức nửa mê nửa tỉnh khi gặp lại Tịnh. Thật khó tin vì trong giây lát Thức tưởng đã mất cô bé. Anh sững sờ nhìn cô bé, lòng mừng rỡ nhưng không sao nói nên lời. Tịnh hiểu được sự mừng rỡ trong ánh mắt Thức.

Cô bé an ủi:

— Em...em không sao. Anh Thức đừng lo.

Bất giác Thức đưa hai tay xiết chặt Tịnh vào lòng như sợ mất cô bé một lần nữa.

Thức mấp máy:

— Anh thiệt lo cho Tịnh quá. Nếu em có chuyện gì, suốt đời anh không yên.

Tịnh khẽ gục đầu vào vai Thức, nghẹn ngào:

— Em...em sợ không gặp được anh Thức nữa.

Mặc mưa gió, khi đó Thức cảm thấy chỉ có trời, đất, và em Tịnh mà thôi...

Sáng hôm sau Thức chở Tịnh qua công viên, nơi hai đứa ngắm sao tuần trước.

Tịnh ngạc nhiên nhưng mãi sau cô bé mới hỏi:

— Ủa, mình không phải lên Tổng Hội hả anh Thức?

Thức đứng im nhìn ra xa đoạn quay lại nhìn Tịnh khẩn khoản. Thức chợt nắm tay Tịnh và để lên phía trái ngực mình.

— Em Tịnh, anh...anh...y...

Tịnh đoán được Thức sẽ nói điều gì. Cô bé cảm thấy hai má bừng bừng. Tịnh biết từ nay Tịnh sẽ không còn âm thầm lẻ bóng nữa. Tình cảm của cô bé từ nay sẽ không còn an tịnh nữa. □

Cali 03/01/95

Tương Tư Chiều

Chiều tà ánh nắng đẹp làm sao

Thướt tha tà áo vải lụa đào

Thân ngà yếu điệu nương theo gió

Hoa lá vờn theo bướm vẽ vòng.

Tập tễnh theo đàn bướm ngày xuân

Ngày xuân hoa bướm lả lơi tình

Vườn ai mướt quá bên thềm ngọc

Gợn mãi bằng khuâng... hồi trúc đã.

Cố nhật muôn hoa từ vạn nẻo

Về đây trải khắp lối xuân sang

Hỏi nàng có lần qua bên ấy

Với khách tri âm... nước hẹn hò.

Vai đây nàng thử tựa a kè

Cho thuyền liên hoan rời bến mộng

Cho trăng mơ sỏi bóng u huyền

Rước tình ta lên ngôi tình ái

Sao... chẳng trả lời ta... chỉ một lời.

Lặng lẽ mà giăng trên đồi núi

Mộ tháng mai về sương có tan

Có theo mây trắng thơ ngày mãi

Chẳng đoái tình quân chốn bụi hồng.

Ôi Danh



Đầu xuân tưởng niệm

Kiều Khiêm

*... Đọc tại dị hương vì dị khách
Mỗi phùng giai tiết bội tư thân ...
(Một thân đất lạ quê người
Mỗi khi gặp Tết khôn người nhớ nhà...)*

Tháng giêng, trời bắt đầu trong sáng hơn; hoa anh đào cũng đang bắt đầu hé nở lác đác trên các sườn đồi và đường phố San Diego. Tháng giêng UCSD bắt đầu kỳ thi giữa khóa, sắc sỡ áo lạnh đủ màu cùng tiếng chuyện trò huyền ảo và rộn rập những bước chân như bầy chim vỗ tổ từ “Warren Lecture Hall” đến “Peterson” hay “Revelle Building” xa lắc. Các gương mặt trẻ trung vui tươi hơn hở không một chút muộn phiền. Chung quanh sân trường cỏ cây đang đâm chồi nảy lộc ngát một màu xanh của ước mơ và hy vọng. Chậm chạp bước đi dưới nắng xuân ấm áp và bưng bưng sức sống này, tôi không khỏi ngậm ngùi chạnh nhớ những mùa xuân năm cũ ở quê nhà.

Tháng giêng năm sáu mươi tám, mùa xuân của bàng hoàng kinh hãi cả một thời thơ ấu vẫn còn tiếp tục ám ảnh trong tôi qua những cơn ác mộng sau này. Vì còn quá nhỏ nên tôi không nhớ gì nhiều lắm về những phút kinh hồn của đầu năm ấy, ngoại trừ tiếng đạn nổ liên hồi, tiếng trực thăng ù ù bay lượn trên đầu và tiếng đại bác dội vang át cả tiếng kêu gào thảm thiết vì khiếp đảm, hay mất mát người thân của những người bà con chung quanh nhà ngoại. Tôi may mắn được sống sót cùng với di út và ngoại dưới một ngôi hầm kiên cố ở một góc vườn. Đêm ấy là một đêm dài nhất trong đời mà tôi chưa từng thấy. Sáng ra, nhìn thấy xóm nhà ngoại đã bị cháy ra tro và hàng trăm người chết nằm la liệt khắp sân trường, tôi đã bắt đầu biết căm ghét những người xấu gây ra chiến tranh và cảm thấy xót

thương cho sự mong manh ngắn ngủi của một đời người.

Rồi những mùa xuân kế tiếp ở Tuy Hòa với những đêm thao thức lo âu của mẹ vì nghĩ đến ba có thể bị ngã xuống bất ngờ bởi một viên đạn vô tình nào đó ngoài trận tuyến. Tôi đã hiểu được không những chỉ có mẹ tôi mà còn có biết bao người Việt Nam khác cũng đang đón xuân với chung một tâm trạng phập phồng lo sợ tai ách đạn bom sẽ ập đến các người thân bất cứ lúc nào. Tôi cảm thấy xót xa cho chính mình và cho tất cả những người Việt Nam đã sinh nhằm vào thời loạn lạc.

Và tôi cũng không thể nào quên được mùa xuân chạy loạn năm nào. Tôi đã chứng kiến hàng ngàn người không kể ngày đêm đu dắt nhau từ Ban Mê Thuộc, Pleiku, hay Phú Bổn dọc theo đường tỉnh lộ 7 về hướng Tuy Hòa. Đường phố hỗn loạn bởi xe và người với những khuôn mặt hốc hác hoang mang. Đâu đâu cũng thấy mọi người vội vàng hấp tấp. Nhiều người Tuy Hòa đã lần lượt rời bỏ thành phố ra đi. Những cuộc chia ly xảy ra bất ngờ vội vã. Tuy Hòa tháng giêng xác xơ, điêu tàn loạn lạc. Tuy Hòa tháng giêng với những người lính thất trận say sưa hung hăng trút giận trên đầu những người dân vô tội. Rồi mùa xuân được kết thúc với những chuyến xe thiết giáp hối hả rút lui cùng với những người lính mệt mỏi rã rời vừa bắn vừa lùi chen nhau chạy về hướng biển. Đột nhiên tiếng súng cũng im hẳn lại. Cái im lặng ngọt ngào đáng sợ sau hơn hai mươi năm ồn ào dày xéo đạn bom sẽ bắt đầu cho những cuộc thanh trừng đẫm máu và

người dân sắp sửa không còn có đủ cơm ăn và áo mặc ngay cả trong những dịp đón xuân về.

Thoáng chốc đã gần hai mươi năm kể từ mùa xuân năm ấy. Hai mươi năm qua trong nước dưới chế độ độc lập tự do, có biết bao nhà tù đã được dựng lên; biết bao người dân bỏ thân trên những vùng kinh tế mới; biết bao người chị đã lạc hay mất chồng; biết bao người cha chôn vùi đời mình trong tù cải tạo; biết bao người mẹ đã chắt chiu bươn chải nuôi nấng chồng con, và biết bao đứa con biệt xứ ra đi đang mong ước một ngày trở về đón xuân trên quê mẹ.

Tôi cũng đã hơn năm năm lưu lạc xứ người bên góc trời tự do thật sự nhưng phải xa cách người thân. Những mùa xuân năm cũ đã trở thành những mùa xuân kỷ niệm trong lòng. Tôi có cơ hội ngồi lại trên ghế nhà trường sau mười mấy năm làm quen đồng áng. Tôi có dịp tiếp xúc với thế giới văn minh tiện nghi vật chất và được ăn những thức ăn ngon, lạ và nếm thử các món ăn Việt Nam của cả ba miền, nhưng trong tôi vẫn cứ thấy thiếu thốn một điều gì. Có lẽ vì thiếu vắng những người thân yêu đón xuân bên cạnh. Tôi nao nao nhớ nhà, nhớ ba, nhớ mẹ, nhớ các em, nhớ những người bà con xa gần thân thuộc. Tôi nhớ cả lối đi về ngôi trường nhỏ bé đáng yêu với bạn bè thân đã một thời cùng tôi cắp sách.

Tôi nhớ da diết, nhớ não nùng và vẫn mơ ước có một mùa xuân yên bình thật sự trên quê mình. Một mùa xuân có pháo đỏ nổ rộn vào đêm trừ tịch, có ba rung đùi cao hứng đọc thơ xuân; có mẹ dẫn đo chọn giờ xông đất; có tất cả các em chen nhau quanh bếp lửa hồng với đầy đủ thức ăn ngon và rượu trà say sưa ca hát cùng với bà con láng giềng ngất ngưỡng chúc tụng nâng ly. Một mùa xuân không là của riêng ai từ thành thị đến các làng mạc xa xôi hay những nơi đèo heo gió núi. Một mùa xuân sum vầy đoàn tụ và hạnh phúc cho tất cả mọi nhà. □

Xuân Hy Vọng

Mời yên anh kể cho em nghe.

Hy vọng Đình Sầu ta trở về

Cộng Sản tiêu tan không còn nữa

Vì ông Các-Mác hoàng chạy đi

Ông này reo rắt dân tộc ta

Cải thuyết phi nhân ác gian tà

Muyền mãi, dứa ông, ông phải chết

Chết không nhắm mắt, hóa thành ma.

Trời đâu có thêm âm hại ông

Chỉ vì dân khổ, đời bất công

Cán ngổ ngu đàn ngòi thượng đỉnh

Mười, Kiệt, Anh, cầm đèn tội dân

Toán dân, đoàn kết, tình giặc mở?

Đừng dậy, giáo, gươm, dưới ngọn cờ.

Cờ vàng ba sọc bay phất phới

Thanh bình, mở hội đón xuân vui.

Xuân nay Đình Sầu hải hoàn ca

Trâu đi lững thững nước nam nhà.

Từ Nam ra Bắc dân phấn khởi.

Khúc hát vui hùng trên đường xa.

Trời cuối năm

Tô Sơn

Xuân Năm Ấy

Tứ Điểm

— Nàng Xuân đã về mang lại sức sống cho muôn loài với....

— Trả lại đây, Vũ. Trả lại cho ta, có nghe không hở??

— Để em đọc tiếp một chút nữa mà, “những làn gió ấm áp....” Ái da, làm chi mà dữ vậy chứ?

— Đưa cho ta, lệ lên.

— Còn lâu mới đưa. Ái da, mẹ ơi, chị Vy néo con nè....

Vũ cầm đầu chạy vào bếp, mặc cho nhỏ Vy vừa la lối vừa rượt theo. Cả hai vừa chạy, vừa la hét muốn sập cả nhà. Bất thành linh, Vũ đụng trúng Huyền vừa từ trong bếp đi ra, làm thau nước trên tay nàng đổ tung. Huyền vừa lồm cồm bò dậy, vừa nhăn nhó hỏi Vũ:

— Mi làm chi mà ủa trúng ta vậy nhóc?? Mới sáng ra sao la hét um sùm, không để cho bố mẹ ngủ hay sao??

Vy vừa định phân trần thì Vũ đã vội cướp lời nói trước:

— Chị Huyền biết không? Nhà mình vừa có một văn sĩ thứ thiệt đó nghen. Viết văn đọc lên nghe mê ly nào nùng đến.... rờn da gà, tóc tai thì dựng đứng lên luôn à nha. Em khuyên chị nên uống thuốc an thần trước đi....

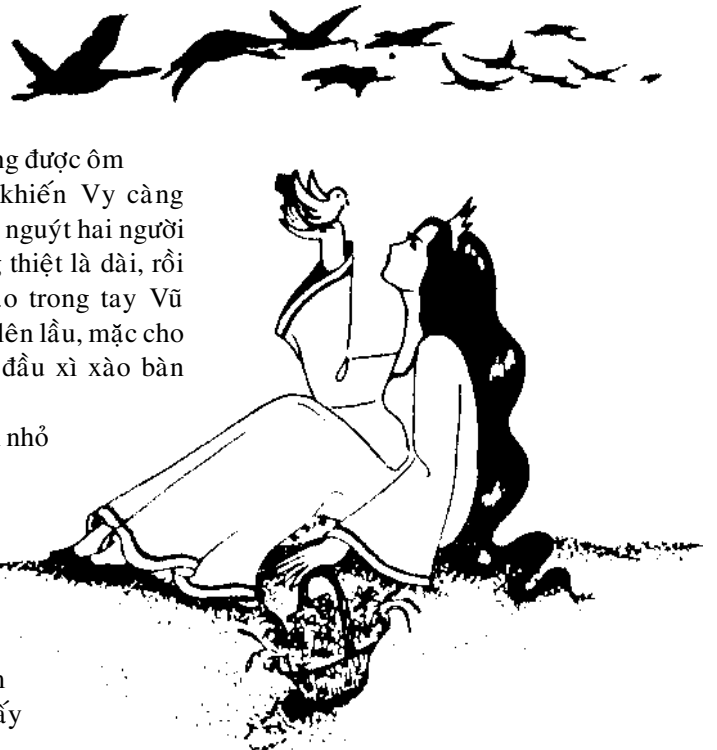
— Ủa, ai mà tài vậy cà??

— Xin long trọng giới thiệu cùng toàn thể bà con cô bác xa gần một nhà văn tài ba tên tuổi lẫy lừng khắp năm châu bốn bể, một nhà văn mà mỗi khi nhắc đến tên mọi người đều.... không phục, đó chính là nữ văn sĩ Hải Vy....

Vũ vừa dài giọng nói huyền thuyên một tràng, vừa nghiêng mình giả bộ đang giở mũ chào Vy trông thật tiếu lâm kinh khủng, làm Huyền nhin không được ôm bụng cười phá lên, khiến Vy càng thêm bực bội. Nhỏ ta nguýt hai người một cái, xí một tiếng thiệt là dài, rồi giựt vội tập bản thảo trong tay Vũ trước khi giận dỗi bỏ lên lầu, mặc cho Huyền và Vũ chụm đầu xì xào bàn tán trong bếp.

— Vũ, mi đọc bài nhỏ Vy viết hồi nào mà biết là văn nhỏ ta đọc nghe rờn da gà, dựng tóc gáy hở??

— Thì cái tập giấy lúc nãy đó. Em mới đọc được có mấy



câu hà, thì đụng trúng chị... Uống ghê, bị bà Vy lấy lại mất tiêu rồi.

— Ủa vậy sao, tiếc ghê hén. Ta đâu có biết, bằng không thì đâu để cho nhỏ ta lấy lại dễ dàng vậy...

— Ê, chuyện gì mà bàn tán coi có vẻ hào hứng quá vậy hở bà con?? Cho tui nghe ké với.

— A, anh Huy, lại đây lệ lên. Có

biết chi cả, cứ cặm cụi ngồi lau lá dong. Công việc tuy nhiều, nhưng nhờ nhà đông người nên chỉ đến chiều là đâu đó tạm xong. Huyền cảm thấy thật vui vì nhà cửa gọn gàng, đẹp đẽ từ trong ra ngoài. Năm nay, mấy cây mai đang sẵn trước được mấy chị em nằng chăm sóc kỹ càng nên đã đâm nụ sum suê từ gốc đến ngọn, trông

— Dạ thưa quý vị, hôm nay là ngày 23 tháng Chạp, ngày ông Táo về trời, toàn ban văn nghệ chúng tôi xin đóng góp vài tiết mục đặc sắc để giúp vui. (Vỗ tay) Để mở đầu cho đêm văn nghệ, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu cùng quý vị giọng ca của nữ ca sĩ Hải Vy với nhạc phẩm... (quay qua hỏi Vy) Dạ, nhạc phẩm “Ly rượu

Vậy là gia đình nàng lại đón thêm một cái Tết nơi xứ người. Khi nào thì sẽ được đón Tết ở quê hương??

tin này hấp dẫn lắm...

— Chuyện chi dzậy hở, kể lệ coi...

— Bà Vy viết văn đó.

— Ô, thiệt hả?? Sao mi biết...

Thế rồi cái tin Vy viết văn được nhanh chóng truyền đi. Cả bọn năm đứa vừa lo trang hoàng, dọn dẹp nhà cửa mừng năm mới, vừa bàn bạc kế hoạch để ăn trộm những bản thảo của Vy. Mỗi đứa mỗi ý nên ồn ào cả nhà. May mà Vy còn bận thả hồn làm thơ trên lầu nên chẳng biết đến âm mưu đen tối của đám anh chị em nàng. Sau một hồi bàn bạc xôn xao, tất cả đều đồng ý với kế hoạch do Huyền soạn ra, và sốt sắng nhận nhiệm vụ của mình.

-oOo-

Hôm nay đã là Hai Mười Ba tháng Chạp. Huyền cùng Vy phụ mẹ làm cỗ cúng ông Táo về trời. Sau đó, còn phải lo đi chợ để mua thức ăn nấu cỗ Tết. Huy chỉ huy Vũ và Thành lau chùi bàn thờ và quét vôi phía trước nhà. Nhỏ Thảo được mẹ giao nhiệm vụ gọt và xâm quất để làm mứt. Bố cũng phụ với đám con trai một tay để trang hoàng nhà cửa. Tiếng cười nói đùa giỡn ròn rã vang lên khắp nhà. Nhất là năm đứa nhóm Huyền thỉnh thoảng lại liếc nhau rồi phá lên cười. Vì đứa nào cũng cảm thấy thú vị cho trò vui sắp diễn ra. Chỉ tội cho nhỏ Vy, chẳng

rất đẹp mắt. Mấy chậu cúc, mồng gà cũng không kém phần tươi thắm. Những cây quất trĩu nặng trái vàng ươm cũng đang sẵn sàng để chào đón Chúa Xuân.

Buổi tối, sau khi cúng tiễn ông Táo về trời, cả nhà quây quần bên nồi bánh chưng. Tiếng cười đùa trêu chọc nhau xen lẫn với tiếng củi reo tí tách trong lò càng làm bầu không khí gia đình thêm ấm cúng. Đang đùa giỡn với đám em, Huyền chợt nhớ đến kế hoạch đã định nên háy mắt ra hiệu cho Huy và đám nhỏ. Huy gật đầu, rồi đứng dậy nói lớn:

— Dạ thưa bố mẹ và cả nhà, nhân dịp năm mới...

— Giờ nay mà năm mới hở anh Huy??

— Chắc anh Huy mở ngủ tụi bây ơi, lêu lêu mắc cỡ...

— Nói lộn, cho nói lại đó, Huy... Cả đám nhao nhao lên phản đối và trêu chọc khiến Huy lúng túng, đưa mắt cầu cứu bố. Nãy giờ bố mẹ chỉ ngồi tùm tùm cười nhìn đám con nghịch phá. Bây giờ thấy cả đám xúm nhau bắt nạt mình Huy nên bố lên tiếng:

— Để yên cho Huy nói tiếp đi các con.

Huy thích chí vì được bố bênh nên nghênh mặt nhìn đám chị em, rồi mới cất tiếng nói tiếp:

mừng Xuân”. Thưa quý vị, đây nữ ca sĩ Hải Vy.

Cả nhà vỗ tay thật lớn và nhìn Vy cười tùm tùm, khiến Vy tự nhiên cảm thấy mắc cỡ vì bị mọi người “chiếu tương”. Sau vài phút, Vy bắt đầu cất giọng hát theo tiếng đàn của Huy. Cả đám cũng cất tiếng hát theo ồn ào như chợ vỡ nên màn đơn ca biến thành hợp ca thật là nhộn. Vừa chấm dứt bản nhạc, ông bầu Huy lên tiếng giới thiệu tiếp:

— Và tiếp theo là một giọng ngâm dăm, ý quên, ngâm thơ bất hủ của nữ nghệ sĩ Hạ Huyền với thi phẩm “Xuân Xa Xứ” của thi sĩ Hải Vy. Thưa quý vị, đây nữ nghệ sĩ Hạ Huyền...

Huyền đứng dậy, nguyễn Huy một cái thiết dài trước khi cất tiếng ngâm thơ, trong lúc Vy đang ngồi sững sờ vì sững sốt. Vy chẳng hiểu sao bài thơ này lại lọt vào tay của đám anh chị em nàng nữa. Tiếng ngâm trầm ấm và truyền cảm của Huyền đã lôi cuốn sự chú ý của mọi người, chẳng ai để ý đến vẻ mặt nhăn nhó của Vy cả. Đến vài phút sau khi Huyền dứt tiếng ngâm, mọi người mới vỗ tay ào ào. Bố khen:

— Huyền ngâm thơ khá lắm. Nếu chịu khó tập luyện thêm, có thể lên sân khấu biểu diễn được. Ủ, mà Vy, con tập làm thơ từ lúc nào thế? Bài thơ rất hay. Bố không ngờ con gái bố

lại giỏi đến như vậy.

Mẹ cũng lên tiếng khen làm Vy vừa sung sướng, vừa mắc cỡ. Bỗng tự nhiên Vũ la lên:

— Ôi trời đất ơi,....

— Chuyện gì đó Vũ??

— Sao vậy??

— Có sao không hở con??

— Dạ, không có chi đâu bố mẹ ạ. Chỉ tại thơ của chị Vy nghe hay quá

khi thấy đám anh chị em cứ đem những “đứa con tinh thần” của nàng ra mà ngâm nga, bình luận. Đã thế, Huy lại còn dám sửa lời thơ của nàng để làm trò cười nữa chứ. Nghĩ mà ức không hở?? Ai đời, bài thơ của Vy với những câu dễ thương như vậy:

Nàng đi trong nắng gà

Ôi, dáng đẹp biết bao

Khiến hồn tôi khổ sở



nên tóc tai con bị dựng đứng hết trơn hà. Lại thêm cái giọng ngâm dấm acetic acid 15% của chị Huyền làm con rét run cả người lên thôi....

Vũ tỉnh bơ vừa nói vừa nheo mắt trêu Huyền và Vy, làm cả nhà cười âm lên. Huyền nguyền Vũ một cái còn dài hơn xa lộ Biên Hoà, trong khi nhỏ Vy nhanh tay cú một cái thật mạnh lên đầu Vũ. Vì quá bất ngờ nên Vũ né không kịp, đành xoa đầu rồi nhe răng ra cười chọc quê Vy cho đỡ thẹn. Sau đó, cả nhà lại có nhiều dịp cười đau bụng với màn hài kịch Táo Quân do Huy và đám nhỏ trình diễn. Huy đóng vai Ngọc Hoàng thật là khéo. Vũ, Thành và Thảo làm Táo Quân. Ba đứa vừa thay nhau đọc cuộn sớ dày cộm, vừa làm hề nên khó ai mà nín cười nổi. Chỉ có Vy là tức tối thầm trong bụng vì bị đám anh chị em “xâm nhập” vào đời tư khá nhiều. Lá sớ Táo Quân này, nàng viết đã lâu rồi mà không dám đăng báo chỉ vì sợ bị chọc quê. Thế mà cuối cùng cũng bị “bật mí”. Suốt cả buổi tối, Vy cứ nhăn nhó và làu bàu một mình hoài hoài

Đem vào mộng chiêm bao....
mà Huy lại dám tự biên tự diễn thành ra:

Nàng đi như... con gà

Ôi, dáng mập biết bao

Khiến hồn tôi khổ sở

Vì gặp nàng, chiêm bao....

Vy quạu lắm mà không dám làm một màn “Tặc-Dzăng nổi giận” vì có bố mẹ ở đó. Nàng chẳng biết phải trốn đâu trước những ánh mắt láu lỉnh của đám anh chị em yêu quý, chỉ đành nuốt giận mà gượng cười.

Khi đêm đã khuya, bánh cũng đã chín tới. Sau khi nói vài lời kết thúc đêm văn nghệ “bỏ túi”, Huy trân trọng đưa tập thơ viết tay của Vy cho bố mẹ kèm theo vài lời phụ diễn trước cặp mắt mở tròn xoe sững sốt của Vy:

— Dạ, thưa bố mẹ, con xin đại diện nữ thi sĩ Hải Vy trân trọng kính tặng bố mẹ tác phẩm đầu tay của tác giả....

Huy ngưng nói, quay lại nhìn Vy nháy mắt một cái, rồi tỉnh bơ nói tiếp, mặc cho Vy lườm và nguyền:

— Bố mẹ đọc thử xem, con bảo

đám bài nào cũng hay tuyệt cú mèo. Nếu không hay xin cứ tự nhiên mà... liệng bỏ, phải vậy không hở nữ thi sĩ Hải Vy??

— Đúng rồi đó, ý kiến hay.

— Hoan hô ông “bầu” Huy.

— Bravo.

Cả đám em của Vy được dịp la lối ủng hộ cho lời trêu chọc của Huy càng làm Vy bực đến rưng rưng nước mắt. Bố mẹ vội lên tiếng hòa giải và bênh vực Vy:

— Thôi tối rồi, các con sửa soạn đi ngủ đi. Bố mẹ rất vui và hạnh diện vì tài năng của các con đêm nay. Tất cả đều giỏi, nhưng đặc biệt nhất là Hải Vy. Bố không ngờ con có cách suy nghĩ và diễn tả cảm xúc độc đáo như vậy. Ráng lên nghe con.

Đang phụng phịu và rướm rướm nước mắt, nghe bố khen Vy liền tươi ngay nét mặt và tủm tủm cười một mình. Thấy vậy, Huyền liền reo to lên:

— A, coi “nữ thi sĩ” nổi tiếng Hải Vy kìa. Vừa khóc vừa cười, ăn mười... cái đấy.

— Ở há, chị Vy vừa khóc vừa cười uống mười hũ đấy.

— Không đâu, phải uống mười lu đấy mới đúng. Chị Vy mập ù....

Cả đám lại được dịp nhao nhao lên. Vy tức quá không biết làm chi cho đỡ bực, bèn rượt theo để néo Huyền trả thù. Huyền hét lên rồi chạy quanh nhà để tránh....

oOo

— Làm gì mà ngồi thừ người ra đó vậy, con??

Huyền giật mình khi nghe tiếng mẹ âu yếm bên tai. Nàng vội đáp:

— Dạ, con đang... ơ....

— Thôi, sửa soạn lên rồi đi xem hội chợ Tết kéo trẻ, con ạ, bố và các em đang đợi ngoài kia.

— Dạ, con ra ngay.

Huyền vừa trả lời mẹ vừa nhanh tay chải sơ lại mái tóc. Vậy là gia đình nàng lại đón thêm một cái Tết nơi xứ người. Khi nào thì sẽ được đón Tết ở quê hương? □

NHỚ XUÂN XƯA

Một Xuân nữa lại về trên đất khách
Làm lòng ta chạnh nhớ đến xuân xưa
Xuân ở đây cũng bánh, mít, thịt, dưa
Nhưng hương vị vẫn còn xa lạ quá
Xuân ở đây tiết trời phủ băng giá
Chả ấm như mùa xuân ở quê tôi
Xuân ở đây giao thừa lặng lẽ trôi
Không tiếng pháo nổ đón mừng năm mới
Xuân ở đây có bao người lui tới
Để chúc nhau và sưởi ấm tình thân
Cũng vui đấy nhưng lòng vẫn băng khuâng
Vì xuân này, một xuân tha hương nữa
Biết bao giờ xuân sẽ về trên giữa
Tổ Quốc ta, nơi nhỏ bé thân thương
Để cho đàn chim Việt từ bốn phương
Cùng chấp cánh bay về trong nắng ấm.

Nguyệt Cầm (UCLA)



Xuân Hồng

*Anh đến thăm em sáng xuân hồng
Mây còn đi vắng trời xanh trong
Hoa vui sắc mới cười trong nắng
Ông bướm đưa tình ngày mênh mông.
Em đến cùng anh tuổi xuân nồng
Dậy thì má đỏ làn mi cong
Nhấp nhò ngực thở từng nhịp sống
Căng những nông nân ngọt da bông.
Xuân hồng cho sóng gọi trong lòng
Mùi đôi, thung lũng dạo chơi rong
Xuân ơi hãy nhớ đừng đi sớm
Cho thỏa trong lòng nỗi ước mong.*

Quách Cường- Calif.

CHAIRMAN HỒ CHÍ MINH: HERO OR VILLAIN

Gs. Trần Đức Thanh Phong

Editor's Note:

Mr. Trần Đức Thanh Phong is a lecturer and regular host for the Voice of Vietnamese Radio Program. This article is a compilation of his research and many published articles. In pursuit for historical truth, Non Sông establishes this section and encourages readers' participation in helping us in this pursuit. Non Sông thanks Mr. Tran for his contribution to this special Tet Issue. Mr. Tran now resides in Cypress, California.

Although, Hồ Chí Minh is gone for close to three decades, his policies still linger on, at least in Vietnam, specially in the Vietnamese Communist Party (VCP), wherein the lack of a reputable leader dictates the need to continue worshiping Ho as the only answer for survival. In the United States where his name was mentioned almost hourly in the 60's, Ho is now in oblivion, except in contemptuous references within the Vietnamese refugee community.

He was a giant figure disturbing the geopolitics of Southeast Asia for many years. He had risen not only to a top position of his Vietnam, but also had a commanding role as a political thespian playing against superpower politics and might.

Hồ Chí Minh's rise to the zenith of power was on a par with those of Stalin, Mao, and Hitler. He reigned with an iron hand and tyrannized his own party and his own people into

complete submission and total obedience. His mentors, Stalin and Mao, however, always treated him as a *protégé* and often reminded him to stay in line.

To understand the man would require a starter based on facts and documentary evidences. Whether one were an admirer or an opponent of this mysterious man, defining him as either a hero or a villain would be hard for one. Hero, he was, for his success. However, the millions of victims and the devastated destruction incurred on the nation by his practices and procedures condemned him to the rank of a villain.

Nevertheless, nobody had ever realized a clear and truthful biography of Hồ. Millions of words in dozens of books written about him were all based on hearsay and materials produced by the propaganda machine of the VCP. Ho himself had balked at any suggestion about writing his biography. Next to his dedication to Communism was his determination to

keep his past a secret.

Just to note on his birth date alone, if details from the several publications were to be selected and summarized, we would have at least five different dates.

Only since the mid 80's when some archives were opened to researchers that the reasons for secrecy began to be unveiled. Too many fabrications were made to idolize and deify this man who in reality was no more and no less than a normal person with a normal ambition. He was to lead a typical life of any young Vietnamese of his time looking for opportunities overseas.

However, it was those little unimportant historical incidents to be related further herein that made and shaped his future, a future that would haunt the very nations that rebuffed him years back.

Who was Hồ Chí Minh ?

He was born **Nguyễn Sinh Cung** on 7.11.1891, in the small village of Kim Liên, Quỳnh Lưu District, Nghệ An Province, in Northern Central Vietnam, one of the poorest areas in terrain and in resources. His father, Nguyễn Sinh Huy, a.k.a. Nguyễn Sinh Sắc, a village teacher from a better than average family, who failed to pass the traditional examination for a *Cử Nhân* (bachelor) degree and had to be satisfied with being Phó Bảng (sub-bachelor/junior doctor). Cung himself had finished primary school. For some unexplained reason, at the age of ten, he got a new name, **Nguyễn Tất Thành**, i.e., *Nguyễn of Certain Success*.

French and Soviet documents and passports revealed his identity under different names including *Paul Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Chen Vang, Linov, Lin, Lý Thụy, Lee Swei, Vương Sơn Nhì, Comrade Trần*. He went to the grave taking with him the mystery of all these names none of which was explained the circumstance for requir-

ing a pseudonym.

The world would only know him as Chairman **Hồ Chí Minh**, ruler of Communist Vietnam, a position inconceivably his, being the head of the Indochinese Communist party (ICP) that he founded in Hongkong in 1931 by Stalin's order. He was successively a member of the French Communist party, the Russian Communist party, an agent of the Comintern (Communist International) and a leader of the Lao Động (Labor) party.

An advocate of Marxist-Leninist dogma and an ardent supporter of the international Communist movement, Hồ Chí Minh was one rare specimen of success in the Twentieth Century. Trained in Moscow in extensive Marxist indoctrination, they knew Ho at the University of the Toilers of the East (1924) as an unimpressive individual and a poor student.

He was neither the genius and hero of his admirers nor the monster and villain of his foes. He was just a shrewd, Machiavellian, and ruthless ambitious man. It was his ruthlessness that paved the way for him to power. It was his ruthlessness that not only created havoc to all non-Communist revolutionaries, but also to his own party members suspected of possible unreliability. His most effective measure was to forward their names to the French Sureté, assuring imprisonment, a cost free process to get rid of his opponents.

His vicious method included a most despicable incident taken place in June 1925. At the time, Ho was working under the name of Lee Swei, a Soviet citizen, as an interpreter-secretary at the Mikhail Borodin Mission in Canton, China.

Ho had an arrangement with the French whereupon he would trick the celebrated leader Phan Bội Châu into their captivity in exchange for a substantial amount of money, 150,000 piasters, equivalent to the same amount

of US dollars in 1925 exchange rate.

Accordingly, he sent Phan an invitation to attend a preparatory conference in Canton for the establishment of a Vietnamese branch of the World Federation of Small and Weak Nations. Phan who was always appreciative of the younger generation as a valuable asset against the French reserved a special approval for young Ho. He was unaware of the greatest betrayal of the century against him, French agents who seized him at the Shanghai railway station stalked Phan's travel schedule and rushed him to the French Concession.

Shipped back to Vietnam, they later tried and sentenced Phan to death. However, students and several worker-based organizations conducted demonstrations throughout Vietnam requesting Phan's release, forcing the French colonial authorities to change his sentence to house confinement outside Huế and forbid Phan from receiving visitors. He had refused to accept a high level position collaborating with the colonial administration in exchange for his freedom.

Ho later explained his obdurate action as follows: (1) Phan Bội Châu was a unique nationalist leader, thus he was a dangerous rival to the Communist movement; (2) the money was needed for activities promoting Communism; and (3) the execution of Phan Bội Châu would help heighten Vietnamese hatred of the French, thus, will help in the advancement of Communism.

Such reasoning alone should be enough confirmation of Ho's ruthlessness. He would stop at nothing in his commitment to institute Communism upon Vietnam.

An agent of International Communism

Getting rid of Phan opened the way for the Kremlin directly to concentrate on Indochina as a prize target, a stepping stone to the natural

resources of Southeast Asia.

Hồ Chí Minh became the Soviet's most effective and most successful agent of international communism.

His dedication to Marxist Leninism served well Moscow's strategy for world domination. He had performed impeccably the responsibility assigned to him by the Kremlin in the conquest of Indochina. His understanding of Western impatience was the basis for his strong belief that Indochina was for the taking. Thus, when he died on September 2, 1969, a date cynically coincided with the independence anniversary of his communist state, he probably died confidently believing that his comrades would carry on his plan. They did.

Ho's legacy is still haunting the Vietnamese people to this day, more than a quarter century after his death. His legacy is a legacy of glory overshadowed by ruthless brutality, of victory eclipsed by widespread destruction, of fame obscured by treacherous deception. It is a legacy of ideological totalitarianism now in decadence under attack within and without the Vietnamese Communist Party. Worse even, this legacy has turned Vietnam into one of the most destitute countries in the world.

Most today Vietnamese, especially the younger generation, have a vague awareness of this unusual man. His supporters had managed to exaggerate the little truth about him into legendary tales. The popular amiable "Uncle Ho" often shown pampering little boys and girls was also capable of casually putting to death more than half a million of "his nieces and nephews" during the Chinese directed Mao style land reform in North Vietnam so brutally carried out that the peasants in his own natal district of Quỳnh Lưu revolted in February 1956 followed by a bloody suppression. As always, Ho stuck to his clas-

sic pattern of putting the blame on someone else, this time on Comrade Truong Chinh, second only to him in the VCP's hierarchy, thus relieving himself of the crimes committed by his orders.

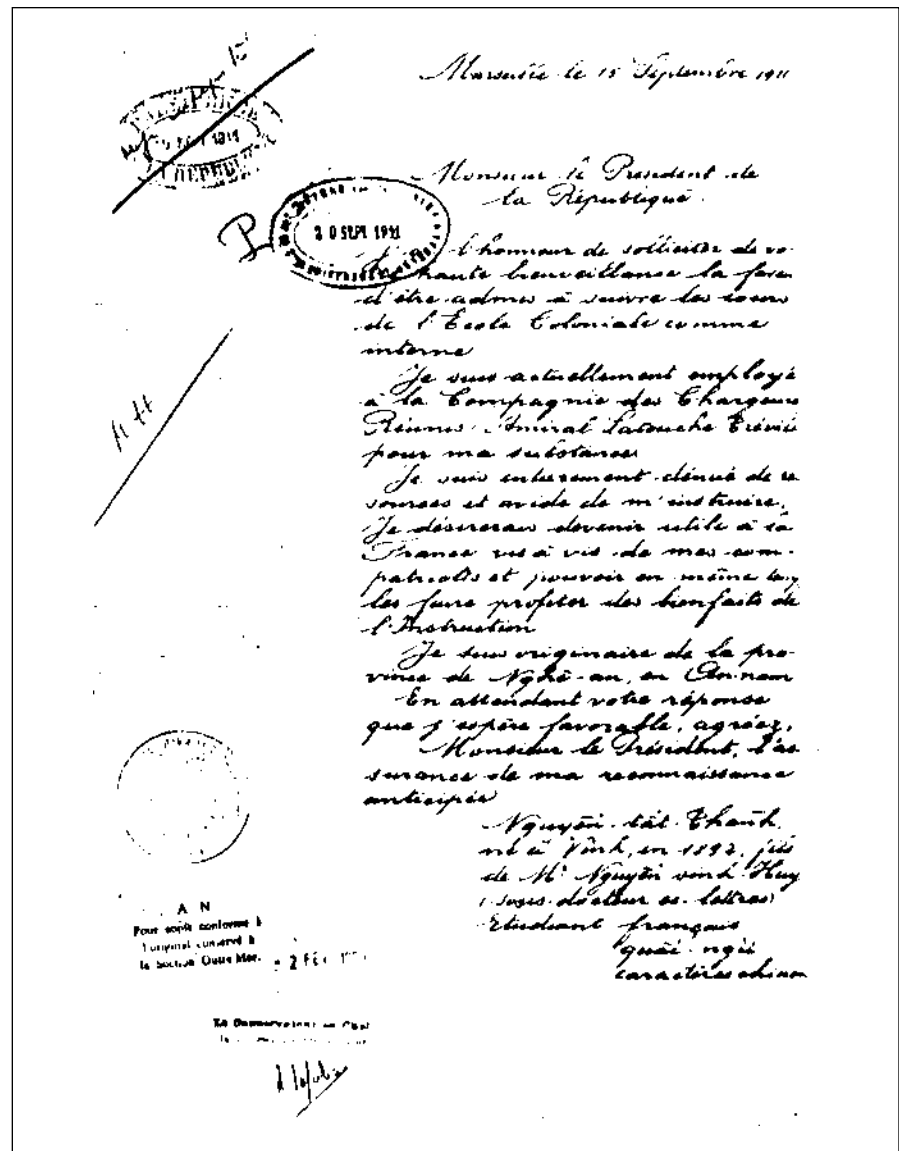
Ho and his comrades were so determined in hiding his past that it

chives have emerged to reveal some surprising secrets about Ho.

The following accounts from discovered archival materials would help separate facts from fictions.

The Beginning

Searching for his alcoholic father who had gone South to work in a rub-



would need patient and diligent efforts searching through the files of the Russian KGB, French Sureté, British Intelligence, and the OSS (now CIA) files in order to discover the true life story of this man. Already, some documents from the Moscow and Paris ar-

ber plantation, **Nguyễn Tất Thành** discovered Saigon as a door to the outside world, a world full of dream, vision, and hope for any young Vietnamese at the turn of the century. He found his father, but their reunion was to be short. His father encouraged him

to head West, to France, to anywhere. He was twenty years old and without any skill except some limited French acquired in primary school. However, in 1911, such was enough for him to land a job as kitchen helper on the French liner *Amiral Latouche-Tréville*.

French and in his own hand writing found in the *Archives Nationales* in France:

Marseille, September 15, 1911

Mr. President of the Republic

I have the honor to solicit your kindness the favor of allowing me to be admitted as an intern to follow

but avidly in craving to learn. I would like to become worthwhile to France in dealing with my compatriots while being able to help them in benefitting from the usefulness of education.

I came from the province of Nghê An, in Annam.

While awaiting for your answer that I hope to be favorable, Mr. President, please accept in advance the assurance of my gratitude.

Nguyễn Tất Thành, born at Vinh in 1892

A son of Mr. Nguyễn Sinh Huy, sub-bachelor degree

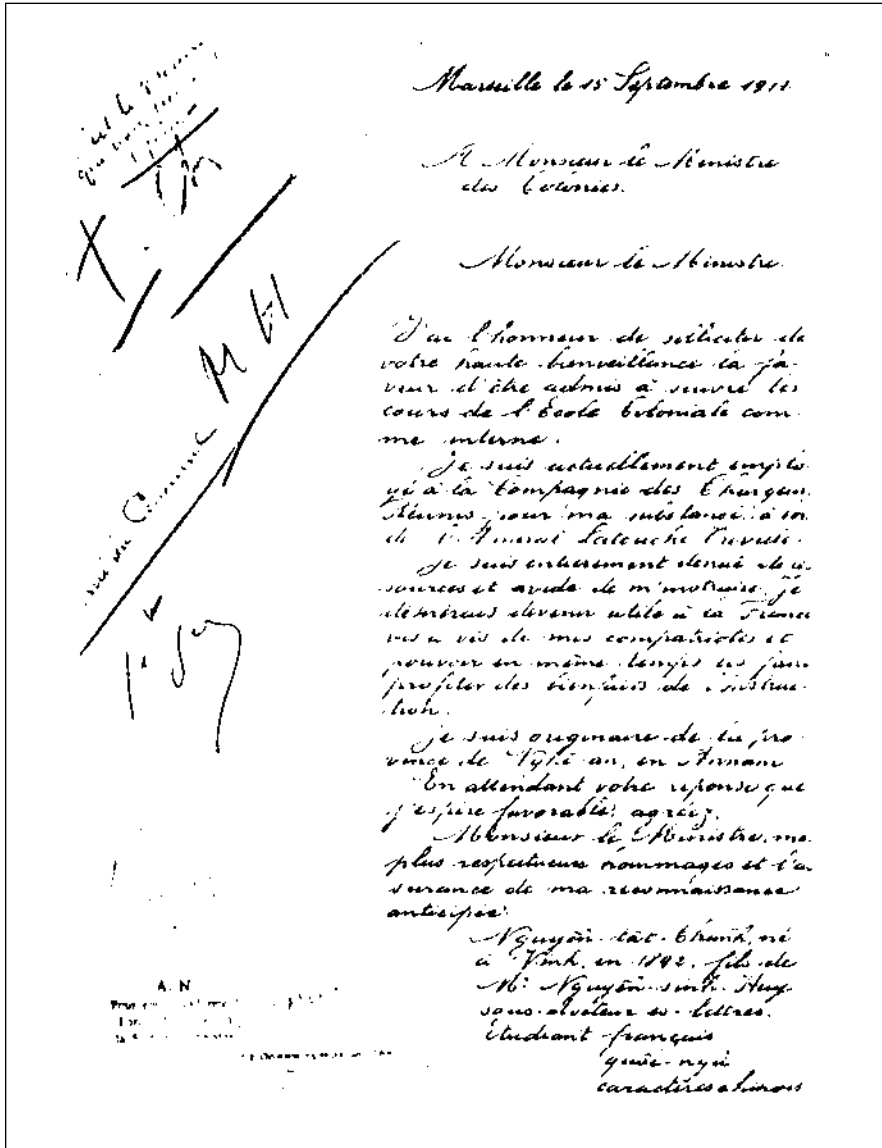
A student of French, Quốc Ngữ, and Chinese characters.

On that same date, Ho addressed another letter similar in contents to the French Minister of Colonies.

If accepted, he would, upon graduation from the Colonial School, get himself positioned among those collaborators serving the French colonial administration. It was the absolute goal of anyone aiming for power, even if this power were to come from the French. In a letter from Albert Lebrun, Minister of Colonies, sent to Nguyễn Tất Thành dated October 21, 1911, he was told that his qualifications did not meet the requirements for acceptance to the *Ecole Coloniale*. His dream was shattered.

Thus, Ho failed in his quest to become an official collaborator of French Colonialism. Ironically, what he could not acquire from the French in 1911, he obtained it later from the Russians in 1923. Although of a different source, he had realized his ambition to become successful with the means and support from a foreign power.

An official version of Ho's mysterious saga had it that "*Uncle Ho since his youth had always entertained a deep love for the fatherland.*" On his kitchen helper job aboard a French liner, it was "*Uncle Ho left Vietnam to*



Thus, it was how Nguyễn Sinh Cung ventured into an unknown world as Nguyễn Tất Thành. His ambition then was modest and normal for a young man. His reasonable request was expressed humbly in the following translation of a letter written in

courses in the Colonial School.

At present I am employed by the Compagnie des Chargeurs Réunis working in the ship *Amiral Latouche Tréville* as a way of earning my living.

I am totally without any resources

travel the world in search of truth and means to chase the French colonialist out of Vietnam.” Such description of a Hồ Chí Minh since his youth already dedicated to the ideals of patriotism were quoted and requoted so often together with other make-believed stories that it had successfully transformed Ho into a super-hero, a cross-bred specimen of Confucius, Superman, and Tarzan.

Certainly, the contents in the

Résident Supérieur, the respectful salutations from your filial people and grateful servant.

Paul Tất Thành

New York, December 15, 1912

The original in French was:

“ . . . J’ose même désirer vous prier de bien vouloir lui accorder un emploi comme Thừa biệ̣n des Bộ̣ ou Huấn đạo, Giáo thụ, afin qu’il puisse se gagner sa vie sous votre haute bienveillance.

The Road to Moscow

At the start of World War I, he decided to quit seamanship and took up residence in Great Britain where he stayed until 1917. Employment was limited to shoveling snow, gardening, and kitchen helper at the Carlton Hotel. However, his friendship with the Chinese and Indian seamen in London gave him an opportunity to attend their Overseas Workers Association, a leftist organization advocating anti-

Ho desperately needed U.S. recognition because only an American blessing would give any guarantee to his position and his young Communist state. He was intelligent enough to feel the cool and distant attitude of the Americans, however, he kept on his efforts until total war broke out against the French on December 19, 1946.

above cited letter revealed a much different Ho.

The Struggling Years

Nguyễn Tất Thành did not forget his father living in destitute in Vietnam. When he had his chance to go ashore in New York in mid-December 1912, he sent a letter written in French and in his own hand writing addressed to the French *Résident Supérieur* of Central Vietnam, to solicit employment for his father, a partial translation is shown below:

“ . . . I even dare wanting to plead you to give him a job as Thừa biệ̣n of the Bộ̣ or Huấn đạo, Giáo thụ, so that he could earn his living under your high benevolence.

Hoping that your kindness would not refuse the request of a son who, in order to be dutiful, has only you as support and while waiting for your answer, please accept here, Mr.

En espérant que votre bonté ne refuserait la demande d’un enfant qui, pour remplir son devoir, n’a l’appui que vous et en attendant votre réponse, veuillez agréer, Monsieur le Résident Supérieur, les respectueuses salutations de votre filial people et reconnaissant serviteur.

Paul Tất Thành

New York le 15 Décembre 1912.”

It should be noted that his French had improved greatly since his letters seeking admission to the *Ecole Coloniale* in September 1911. His new name Paul Tất Thành gave him the semblance of a French subject that he was probably trying to cultivate as an asset.

One cannot avoid feeling not just humbleness but plain fawning in this letter, incredible but true. Such was the real Hồ Chí Minh well kept in secrecy for many years, until now.

colonialism. Karl Marx was already a name often mentioned to him, but not yet exemplary enough for him to revere.

It was probably at this time that a new notion entered his mind. He still retained the memory of the French rebuff of his request to enter the *Ecole Coloniale* (Colonial School). Therefore, if he could not join them, then why not fight them. A personal grudge minor in nature reappeared as a motive for a higher idealistic purpose. London was no place for a subject like anti-French colonialism to thrive. Ho went back to France at the end of 1917 at the height of a savage war that had already taken a heavy toll in the millions of lives.

It was also at a time when the Russian Revolution of November 1917 had caused significant reverberations throughout the world. However, Ho

was still an unknown among the Vietnamese nationalists in France. One way to get himself in the act would be to associate with the famous, thus, he joined the crowd of numerous Vietnamese activists among them were Nguyễn Thế Truyền, Phan Chu Trinh, the latter incidentally was his father's idol and already recommended to him in 1911 before he embarked the French liner in Saigon.

Life in Paris was not easy in post-war years although France had come out the victor. Nguyễn Ái Quốc, *Nguyễn the Patriot*, was to be his new pseudonym in his first venture into politics but he still had to gain his daily bread as a cook, a laundry boy, a gardener, whichever was needed. Finally, he decided on a more professionally respected independent occupation, that of being a photo finisher, wearing his classic dark suit at all time.

He was convinced that strong will and determination alone were not enough for the Vietnamese themselves to break the French yoke. The French Socialist party welcomed him, and being the only Vietnamese, he received the limelight usually reserved for better known members. However, Ho was already getting his inspiration from the Bolshevik Revolution. He was most attracted to the Third International [Communism] for their emphasis on the liberation of colonies as their basic objective.

Therefore, when the French Socialist party broke into right and left, Ho opted for the left, the Third International, and was qualified as a founding member of the French Communist party. He had found his spot in the world of the extreme left. From then on Ho engaged himself in serving the cause and the goal of Communism. He knew that if he had a part in Communist successes, the reward would be the realization of his own ambition.

Nguyễn the Patriot was ready. He ascended to "Nguyễn the agent of In-

ternational Communism."

Pilgrimage to Leninism

His first break came when the French Communist party sent him to the Fourth Comintern Congress in Moscow, November and December 1922. His Oriental origin gave him special opportunities to meet Lenin, Trotsky, Bukharin, and Stalin. At this Congress, the Communist International, known as Comintern, decided to create the Southeast Asian Bureau, an unexpected opportunity for Ho to become an active member of Comintern.

He went back to Moscow in June 1923, to attend the Krestintern (Peasants' International Congress) and was elected to Krestintern ten-man Executive Committee. Ho was now on firm land. He had acquired a position within a communist organization dedicated to free the colonies. He had secured the kind of backing no other Vietnamese nationalist could ever dream of. He was satiated with satisfaction and pride. He could act a little arrogantly toward his peers, even to his elders.

Communist Ho

Ho returned to Moscow in early 1924 shortly after the death of Lenin, and managed to stay away from controversial activities during the fierce struggle for supremacy between Stalin and Trotsky. He received intensive training in Marxist-Leninist doctrine already reshaped according to Stalin's whim. They knew him as Linov at the University of the Toilers of the East and as Lin at the Institute of National Colonial Affairs.

By 1925, he had received enough communist doctrine education to be assigned as an interpreter-secretary to the Mikhail Borodin Mission in China, at the time giving advice to the Chinese Nationalist Government under Chiang Kai Shek. Known as Lee Suei and assumed to be a Soviet citizen of Chinese descent he contacted many

Vietnamese in Canton who knew him under the name of Lý Thụy, Vietnamese pronunciation of Lee Suei.

He was at a very opportune time. Canton was still in the midst of excitement about the attempted assassination of the French Governor in Indochina during his visit at Shamian (Xa-Diên) outside Canton by Phạm Hồng Thái. Phạm Hồng Thái was to become the only Vietnamese, the only non-Chinese, hero buried at the National Hero Memorial at Hoàng Hoa Cương together with seventy-two other heroes of the 1911 Chinese Revolution that overthrew the Qing Dynasty. Ho had a captive audience of young nationalists, many of whom became members of the Indochinese Communist party, others, nonconformists, were betrayed to the French by Ho's tactics of elimination of the unwanted and non-Communist revolutionaries.

It was also on this same year that Ho succeeded in neutralizing Phan Bội Châu and, also, earned money from the French Sureté.

Ho's stay in China was to be interrupted suddenly by Chiang Kai-shek's realization that the Borodin Mission was more interested in building up Communist Mao than to help his government.

Declared *persona non grata*, Ho had to follow Borodin back to Moscow. Except a brief assignment to Berlin, his whereabouts was secret until he reappeared as a Buddhist monk in Siam (Thailand) in 1928. There was a sizable community of Vietnamese emigrants in Siam and by the efforts of Ho the monk, known under the name of Nguyễn Ái Quốc, many of these became the backbone cadres of the *Thanh Niên*, the Indochinese Communist party, the *Lao Động* party.

The Indochinese Communist Party

The Communist movement in

Vietnam ushered in so many different groups that internecine struggle aimed at recognition by the Comintern was endangering the whole movement itself. To name a few, the *Thanh niên*, the *Đông Dương Cộng Sản Đảng*, the *Tân Việt Cách Mạng Đảng*, the *Cao Vọng Thanh Niên Đảng*, the *An Nam Cộng Sản Liên Đoàn*.

The Executive Committee of the Communist International ordered Ho to take necessary action to stop all groups from divisive activities, and that Ho was to work out a unified party for Indochina. Ho left Siam for Hongkong in January 1930. His first real task for the Comintern was how to convene a Unification Conference in February. Ho's talent for persuasion resulted in an amalgamation to be called the *Việt Nam Cộng Sản Đảng* (Vietnamese Communist Party). Nevertheless, the name did not please Moscow and by October 1930, it was changed to *Đông Dương Cộng Sản Đảng* (Indochinese Communist Party), a more international name covering larger territory.

When Joseph Ducroux and Hilaire Coulens, both French agents of the Comintern were arrested by the British police in Hongkong, they were found with documents exposing Nguyễn Ái Quốc (Ho) as the man in charge of the Southern Section of the Comintern Far Eastern Bureau. That was enough proof for the British to arrest him. This was on June 5, 1931.

It was rumored later that he died of tuberculosis in a Hongkong jail. Obituary in the French *l'Humanité*, the British *Daily Worker*, and the Soviet media confirmed his death. Given his survival tactics based on his cooperation with the French police in the betrayal of Phan Bội Châu, his work under the payroll of the Chinese Kuomintang, his service with the American Office of Strategic Services

(later the CIA) during World War II, it was believed that he had agreed to work for British Intelligence in exchange for his freedom, so, his disappearance and subsequent obituary in 1933. He was not to be seen or heard of any more until he resurfaced as Hồ Chí Minh which is his story in the next episode.

World War II: the Revival of Hồ Chí Minh

The "arranged death" through obituaries helped calm down somewhat serious concern about communism within the Vietnamese movement for independence.

The Japanese army invaded Vietnam on September 2, 1940, to close the Southern flank in their war against China. It was a boon for Ho to get back to open activities. More important, he had to regain Stalin's trust.

Deep in the mountains of Northern Vietnam, in June 1941, hiding in the Pác Bó caves, Ho founded the *Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội* (Vietnam Independence League) better known as the Việt-Minh. He invited some nationalist groups to join his League, thus, giving some semblance of a united front, however, positions of leadership were all reserved for Communists. His declarations and appeals stuck to the Marxist line also influenced the Chinese people already being pursued by Mao's propaganda network. Therefore, Chiang Kai-shek government issued a secret order for his arrest.

In August 1942, Ho crossed the border into China disguising himself as a blind mountain tribesman of North Vietnam. A Chinese comrade at the frontier met him. Unfortunately, while Ho's forged credentials appeared genuine, his Chinese comrade did not have the proper identification. Both of them landed in jail, and Ho decided to reveal his true identity as leader of the Việt Minh and offered his service to the Kuomintang in in-

telligence gathering.

The Governor of Kwangsi (Quảng Tây), General Chiang Fa-kuei (Trương Phát Khuê) immediately recognized Ho as the Soviet agent Lee Swei he had met often at the Borodin Mission several years back, therefore, he ordered Ho's imprisonment as a suspect spying for the Vichy French.

While languishing from one jail to another, Ho tried and tried to find a way out. His opportunity came when Governor Chiang Fa-kuei was pressed hard by Generalissimo Chiang Kai-shek for more intelligence information about Japanese across the border in North Vietnam. Thus, Chiang Fa-kuei, in time of need, accepted Ho's offer to provide intelligence on Japanese military movements, trading for his freedom. However, the names Nguyễn Ái Quốc, Lee Swei, et al, were too well known in China. Ho suggested a solution, and Chiang took it.

Thereupon, Chiang Fa-kuei reported to his Generalissimo that there was a Vietnamese revolutionary leader by the name of Hồ Chí Minh willing to offer his services. Nobody cared about whom Hồ Chí Minh was as long as he could gather the necessary information on the Japanese. They released him on September 16, 1943, after more than a year in various jails. They paid him 100,000 Chinese dollars per month. His bad luck was over, prisoner one day, a revolutionary leader the next, and with ample money to squander.

However, Ho was more busy promoting his own cause than doing his job with Chiang Kai-shek. They judged his service unsatisfactory, therefore, the Chinese stopped all aids to him before the end of 1944. At this time, Ho had already targeted the Americans as a better source of assistance.

Ho's Cooperation with the OSS

Many times in late 1944, Ho contacted Colonel Paul Helliwell, OSS

Chief in China, offering services in intelligence, sabotage against the Japanese, and rescue of American pilots. On his first rescue of three American pilots he received six .38 revolvers and twenty thousand rounds of ammunition. He was disappointed at the small reward. Subsequently, he managed to talk to Richard Heppner, Helliwell's replacement, and was somewhat more successful. However, an American intelligence Chief in the area had rejected Ho's offer to be more closely associated with the Americans, i.e., to get bankrolled.

Nevertheless, the Americans agreed to have a limited cooperation on a mutually beneficial basis. Already warned ahead by the Chinese, American intelligence organizations could not afford to take a known Comintern agent under their wings. Also, they did not want to lose his services that, no matter how small, were still valuable, at least in the cases of rescuing American pilots shot down in Indochina.

The Soviet was his mentor and his boss. Ideological conviction attached him to them. He also understood the inability of the Soviet to provide adequate means for his activities. Therefore, true to any good Communist agent, self-subsistence was his way. And the Americans he met in China impressed him as representatives of a very rich country.

Ho's Efforts with the Americans

He was very close to a "Lt. John" who had parachuted into his jungle hideout sometime in May 1945. John had a mobile radio that he used daily to communicate with the French and American Missions, and to forward any intelligence information that Ho's men could gather. A few months together had developed into a mutual trust for the two. One day "Lt. John" received a note from Ho written in English with a request to forward. The note read as follows:

Dear Lt.,

I feel weaker since you left. Maybe I'll have to follow your advice — moving to some other place where food is easy to get, to improve my health.

I'm sending you a bottle of wine, hope you like it.

Be so kind as to give me foreign news you got.

Please be good enuf to send to your H.Q. the following wires.

1. Daiviet plans to exercise large terror against French and push it upon shoulder of Viet Minh League, VML ordered two million members and all its population be watchful and stop Daiviet criminal plan when & if possible. VML declares to the world its aim is national independence, It fights with political & if necessary military means. But never resorts to criminal & dishonest act.

National Liberation Committee of VML

Ho's crude invention about the Dai Viet terrorist plot was designed to use the French and the Americans against his most dangerous competitor and to gain international recognition in one move. The message was considered unworthy of attention and filed without action. His shrewd ploy ringed no sales. On the contrary, it had warned the Allies to be more careful dealing with this Moscow agent.

And Now, Chairman Ho

The collapse of the Japanese Empire on August 15, 1945, provided Ho with the best opportunity that his well-prepared ICP (Indochinese Communist Party) was waiting for months. French power had ceased to exist since March 9, 1945, overthrown by a Japanese military operation. Emperor Bảo Đại had declared Vietnam to be an independent nation on March 13, 1945, and that all treaties with France were to be void.

On August 19, 1945, Ho's men pulled a coup d'état in Hanoi, forcing

the government out of all buildings and declared the occasion "the August Revolution." Ho also forced Emperor Bảo Đại to abdicate and Prime Minister Trần Trọng Kim to surrender his administration to the Revolution.

Chairman Ho, of the Democratic Republic of Vietnam, introduced himself to the crowd in Hanoi on September 2, 1945, through his Declaration of Independence of Vietnam.

The next few months were to mark one of the most brutal communist takeovers. Nationalists were targeted for assassination. Trotskyists were considered even more dangerous opponents and were marked for liquidation and outright execution. Among the victims was the famous Tạ Thu Thâu, a popular Trotskyist and friend of Hồ Chí Minh, who had just visited Chairman Ho a few days earlier. Friendship with Ho was no guarantee against ideological differences.

Ho had managed to exterminate more patriots within a few months than the French could in a hundred years. By the standard of Communist operations, however, Ho was no more and no less brutal than his counterparts in the Communist world such as China's Mao, or Russia's Stalin, or East Germany's Honecker.

For Chairman Ho, he was now the leader of a nation. Despite all the problems, none was critical enough to endanger his regime. However, he could not get recognition from any country. Even his master the Soviet Union refused to satisfy his request. Actually, more than four years later, Communist China was the first to recognize Ho's Vietnam in early January 1950. Moscow did so a few weeks later on January 30, 1950. Rumor had it that Stalin did not like the way Ho flirted with the Americans during the months before and after Japan's surrender.

Therefore, from September 1945, to January 1950, Ho's Democratic

Republic of Vietnam (DRV) was a nonentity. Ironically, the only country that gave it a *de facto* recognition was France in negotiations and in war.

Ho's Flirting with French Colonialist

For one who vowed to fight French Colonialism, Ho's actions were indeed not in line with his pledge. Proof of his double-dealing tactics could be found in the below document that Ho had requested delivery care of the OSS to the Free French Mission in July 1945:

We, the Viet Minh League, ask that the following points be announced by the French and observed in their future policy in Indochina:

1. A parliament shall be elected by universal suffrage. It shall legislate for the country. A French governor shall exercise the functions of president until our independence is assured. This president shall choose a cabinet or group of advisers approved by the parliament. The precise powers of these organs will be delineated in the future.

2. Independence shall be given to this country in a minimum of five years and a maximum of ten.

3. The natural resources of this country shall be returned to its inhabitants after making just compensation to their present holders. France shall be given economic concessions.

4. All liberties proclaimed by the United Nations shall be guaranteed to Indochinese.

5. The sale of opium shall be prohibited.

We hope that these conditions will be judged acceptable by the French government.

At a date when Vietnam was already an independent state since March 13, 1945, Hồ Chí Minh attempted to make a deal whereat the French would continue to reign over Indochina for another five to ten years. He even suggested that the

French Governor be the President for that duration.

Also, nowhere in his proposal did he mention Vietnam, another proof of his international commitment to Communism.

His games did not stop there. When the Vietnamese people resisted the return of the French in the South, Ho, fearing the rise of other nationalist groups, ordered the elimination of non-Communists mostly by assassination. However, his most improper action was an agreement to allow the French Expeditionary Corps to land in North Vietnam that he signed on March 6, 1946, known as the *Accords Préliminaires*. The Vietnamese people would have to fight these same French troops for the next eight years.

On May 27, 1946, Hồ Chí Minh and his entourage headed for France. They were in Paris a month later on June 27, 1946, to start negotiations with France, to be known as the Fontainebleau Conference. Nothing came out of it.

On the night of September 14, 1946, Ho humbly went to the private home of Foreign Minister Marius Moutet and signed a *Modus Vivendi*, an empty gesture.

On September 16, 1946, Ho embarked the French sloop *Dumont-d'Urville* for the trip home. He arrived at Haiphong on October 21, 1946.

For a country at war against the return of colonialism, when battles raged in the Mekong Delta and the same French army that Ho had agreed to their return was attacking and occupying one city after another in North Vietnam, being away almost five months was rather strange for the top leader of a nation in crisis, many weeks on a French ship. One must wonder why not four days by plane, instead. Why did he spend so much time with the French Navy? Did he try again to make some kind of deal with them without success? These se-

crets are somewhere in the piles of documents in the French Archives waiting to be found.

His diplomatic venture to Paris was a capital disaster for Ho. He gave away too much, practically everything the French wanted. He got nothing back.

In Vietnam, his *Lao Động* Party faced widespread hostilities. The word *Việt Gian* was applied to him in anti-Ho leaflets. It was a bitter experience for Ho, the kind of experience that required drastic measure to save his communist assets and to rebuild his popularity.

On December 19, 1946, less than two months after his return, Ho declared war against the French. Immediately, the people rallied behind him. The Vietnamese people had put aside all domestic differences to uphold the idealistic nationalistic struggle against the French. Ironically, it was French Colonialism that saved Ho.

The Courting of America

Ho was a master at making people like him. Most American officers who had dealt with Ho had shown strong sympathy for him and his Viet Minh. Major Patti was probably the most enthusiastic one. Assigned as head of the OSS team in Hanoi, together with General Gallagher of the U.S. South China Command who accompanied the Chinese Army entering Indochina to disarm the Japanese, Major Buckley of the State Department, and other officers, all of them supported Ho.

Major Buckley organized the Vietnamese-American Friendship Association. Major Patti promised U.S. support in exchange for economic privileges. General Gallagher suggested that the Donovan financial group be given the task of repairing and building railroad, highways, and airfields. Something *déjà vu* for 1997 researchers and scholars. Capitalism never changed.

Meanwhile, Washington's official line was to avoid Ho. American intelligence was well aware of Ho's Communist connections. Americans in Hanoi were told to be neutral in words and in deeds.

Ho desperately needed U.S. recognition because only an American blessing would give any guarantee to his position and his young Communist state. He was intelligent enough to feel the cool and distant attitude of the Americans, however, he kept on his efforts until total war broke out against the French on December 19, 1946.

In a two hour long conversation with Major Frank White of the OSS in December 1945, Ho had confided that the Indochinese Communist party had saved many American pilots, that he did not believe the Soviet Union would give him adequate aid, but he would continue to hope for U.S. assistance though American policies would not allow aid to communist countries.

His courting of America was a failure, not because he was incompetent, but because it was a divided world and he was on the wrong side of the Iron Curtain.

Today, half a century later, his heirs are again trying to court

America, but they possess neither his talent in public relations, nor his intelligence in dealing with abnormal circumstances.

Conclusion

Relating it in a few pages the findings about a man that for more than half a century millions of words had described him in a legendary way would be impossible. Both Stalin and Mao have had their share of revelation. Many readers have displayed surprise at the true faces of these men. The real surprise, however, was that in the past, many opponents of theirs have exposed their crimes without success, and were even accused of having biased opinion.

Their own colleagues unmasked Stalin and Mao and without any pity, because both of them had ceased to remain assets to their successors. In the case of Hồ Chí Minh, his heirs now sitting in Hanoi are mostly incompetent party line parrots, they would not survive five minutes if they dared uncover the secrets about Ho. Therefore, they have to hang on to his preserved body as the only anchor holding down the communist ship from drifting away to the nowhere.

Just to mention an example as an end to these pages: A few years ago,

in 1992, the weekly *Tuổi Trẻ* published in Saigon had an article about Ho's love life while he was in China, and, to show the human side of "Uncle Ho" also capable of romance as any ordinary folks, they printed a letter written in Chinese from Ho to his woman as proof. Well, you guessed it. The publisher lost her job, and what else as punishment, it remains a "state secret." □

Trần Đức Thanh-Phong
Little Saigon
January 1997

Note: The few selected authentic documents and anecdotes referred to herein were found in the archives of several countries a result of researches and studies made by several dedicated scholars in search of the truth. My modest contribution in this article is limited to my improved understanding of Hồ Chí Minh thanks to the works of these researchers, to whom I wish to express my deep appreciation and my apologies for quoting their works without prior approval. I am sure they would be more than pleased to know that the younger generation will benefit greatly by discovering the historic truth about a man responsible for communist glories and national disasters.



photo: sunsite web site



Tô Sơn

Nói đến hy vọng thời ai cũng có mong muốn thành công trong công việc làm.

Ở đời ai cũng có hy vọng, mong muốn được lên tới đỉnh cao cho tinh thần thoải mái. Động lực căn bản con người trở thành tốt đẹp hơn, nghĩa là việc làm của mình đã thành công theo sự cố gắng.

Người nông dân hy vọng trong công việc làm được mùa cho đỡ vất vả, chân lấm tay bùn quanh năm ngày tháng, cái sự mong mỏi ấy là sự thành công cho chính bản thân mình đem lại no ấm, đời sống sung túc.

Người buôn bán hy vọng thành công trong nghề nghiệp để phát triển kinh tế mạnh mẽ đem lại phú cường thịnh vượng cho đất nước, dân tộc và bản thân.

Người sinh viên hy vọng thành tài, đỗ đạt để phụng sự cho mình và xã hội, quốc gia dân tộc.

Nhưng hy vọng cũng đi đôi với số phận thăng trầm thành công hay thất bại, đỏ hay đen. Không vì thế mà ta đâm ra chán nản, phải kiên nhẫn để vượt mọi sự khó khăn. Phải cố gắng để học hỏi trở thành trong công việc làm tương lai mai hậu.

Nhớ xưa tôi đã được đọc câu chuyện tình gian nan nguy hiểm, hấp dẫn khiến cho người đọc say mê nồng nàn như men rượu, mải mê tột bực, hồi hộp từ đầu đến cuối, cuối cùng

sẽ hy vọng gặp người yêu lý tưởng. Đó là câu chuyện cổ Hy Lạp về lịch sử bơi lội.

Hy Lạp là một nước bên trời âu có rất nhiều lâu đài cổ kính và có rất nhiều truyện thần thoại. Điền kinh Olympic cũng bắt nguồn từ Hy Lạp. Thế vận hội đầu tiên phát xuất từ Hy Lạp. Lúc đó chỉ 50 quốc gia tham dự đến ngày nay có tới hơn 100 quốc gia. Cứ 4 năm thời tranh tài điền kinh một lần. Môn bơi lội cũng phát xuất từ Hy Lạp.

Thời đó bên Hy Lạp phôi thai chưa có thuyền, bè, tàu như ngày nay: Có một đôi trai gái yêu nhau thắm thiết nồng nàn, họ chỉ nhìn nhau chưa bao giờ gặp gỡ. Hai bên cách nhau con lạch rộng vào khoảng 50m bề ngang, nước chảy xiết. Muốn gặp được nàng, chàng về ngày đêm luyện tập bơi lội để qua con lạch nhỏ bé này ở đây chưa ai qua được vì nước chảy xiết, thêm nguy hiểm là nhiều xoáy rút xuống sâu.

Tiếp tục ngày này qua ngày khác chàng hy vọng sẽ thành công, không bỏ cuộc, cố gắng, nhẫn nại kiên trì, cứ mỗi lần gần tới bờ thì sóng đẩy ra ngoài xa tưởng là thất bại nhưng chàng vẫn giữ lòng tin hy vọng không nản. Vào một đêm tối trời nàng chờ đợi chàng trên mỏm đá, nàng cố gắng thấp đuốc hy vọng chàng sẽ tới bên nàng đêm nay.

Trong đêm tối với động lực tình yêu thúc đẩy mạnh mẽ, chàng bơi theo ánh đuốc lập lòe để tiến tới năm bảy lần cứ gần tới ánh đuốc thì sóng lại đưa chàng ra xa.

Cuối cùng chàng gặp được nàng trong một đêm mưa to gió lớn khi ánh đuốc gần tàn trên mỏm đá tưởng như gần tuyệt vọng.

Sau này chàng trở thành thần tượng Hy Lạp về môn bơi lội.

Đã có nhiều giả thuyết đề ra. Năm nay, năm Đinh Sửu là năm con trâu. Hy vọng cộng sản sẽ tan rã, vì tranh giành quyền lực, tranh nhau ăn, rồi tự nó sào sáo thanh toán lẫn nhau.

Hy vọng là hơn bảy mươi hai triệu đồng bào được sống yên ổn làm ăn không phải đi kinh tế mới.

Bốn bề, năm châu người dân lưu lạc đem sự học hỏi nước ngoài trở lại quê hương để kiến thiết sử sở trong niềm hân hoan hy vọng hòa bình và thịnh vượng.

Ngày hội quê hương bao niềm vui phấn khởi trong không khí hòa bình trên mảnh đất quê hương trong bao ngày xa cách, ta vui vẻ trong niềm hân hoan cởi mở, đẹp tình quê hương.

Đồng quê lại vang lên tiếng hò, tiếng hát như ngày thanh bình xa xưa.
*Trên đồng cạn, dưới đồng sâu
Chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa.
Gió hiền, thuận lợi, nắng mưa
Làng trên xóm dưới, đường xưa thanh bình*

GIẤC MỘNG XUÂN

*Có phải mình đang giấc ngủ say?
Bên vườn tao ngộ giấc mộng đầy
Thoảng đưa Dạ Lý Hương thơm ngát
Ngạt ngào cánh gió mộng thiên thai.*

*Có phải mùa xuân đang réo gọi
Muôn ngàn cánh bướm chập chờn sang
Lung linh khoe sắc cùng mở hội
Sao nức hân ai chốn địa đàng...*

*Có phải mình đang vui chốn xuân?
Bụi hồng se sắc cõi trăm luân
Xuân đến. Xuân đi. Xuân lại đến
Cố ngộ được chăng, khó vô ngần!*

*Dường vút trần gian nàng trở về
Đường đời lưu luyến, bước lê thê
Tấc lòng mơ tỉnh hương hoa lạ
Một mùa xuân nữa nhớ lối về.*

*Chúa xuân vỗ cánh vườn tao ngộ
Tỉnh giấc mộng say bên nẻo đường
Mỗi xuân đất khách mình thốn thừ
Nhớ gì một nỗi nhớ quê hương.*

Nguyễn Phượng Linh (CSUF)

Jan 1, 1997

Xuân về thôi hết sầu vương

Xuân lại về đây giữa đất trời
Áo nàng xuân đẹp quá xuân ơi!
Dáng xuân tha thướt trên đường phố
Từng bước chân pha lẫn tiếng cười.

Tình xuân nở thắm khắp muôn phương
từ những buồn cao đến phố phường
Ước mơ đất nước đời tươi sáng
Ngày về thôi nhé! Hết sầu vương.

Có phải nàng xuân đã trở về
Tiếng cười cô gái miền sơn khê
Em uơm trong nắng niềm vui mới
Say đắm trong tình cô gái quê

Mười mấy năm rồi sống xa quê
Mỗi lần xuân đến mong trở về
Xuân ơi! Dừng lại đừng đi nhé!
Để mộng còn vương giữa nắng hè.

Thi Cẩm

Hồn Xuân Khung Cửa

Buồn Xuân, Xuân vẫn cứ buồn
Bấy năm tôi vẫn tình buồn đón xuân
Niềm đau xót vẫn vô ngần
Phải chăng xuân chọn phần buồn cho ta
Vì xuân lòng nhớ quê nhà
Bao năm xưa đã thoáng qua mắt rồi
Xuân nay vẫn cứ vậy thôi
Ngồi bên khung cửa nhìn trời nhìn mây
Mấy may trong khoảng sương dày
Tìm hoài chẳng thấy tương lai bến bờ
Quạ kêu nhấc cảnh bơ vơ
Trời kia như vẫn vù vờ làm ngo
Phải chăng tôi vẫn trông chờ?
Tình mơ, Tình nhớ, Tình hò, Tình hoang!
Tỉnh ra vẫn chẳng... Bàng hoàng,
Vẫn bên khung cửa... Mơ hoang tháng ngày!!!

Cát-Bụi-Tình-Xa

(Sáng thứ bảy 30 tết) 17/2/96



photo: Nguyễn Quân

Bông tuyết bên ngoài đang bay bay, trắng xoá, gọi cho ta hình ảnh của nhỏ ngày ấy. Tự nhiên, đêm nay ta nhớ nhỏ quay quắt và kỷ niệm cứ thế tràn về trong ta, lũ lượt.

Nhỏ nhỉ, ta và nhỏ có cả một núi kỷ niệm hồn nhiên, ngây thơ và vô số tội. Nhà nhỏ sát cạnh nhà ta, lại cùng độ tuổi, thảo nào “đeo dính với nhau như sam” — lời bà ngoại ta đó. Ta còn nhớ, nhiều buổi trưa hè nóng ới là nóng, ta và nhỏ rủ nhau trốn Ngoại, không thèm ngủ trưa để trèo lên cành mạn của bà hàng xóm. Hai đứa nằm vắt vẻo trên tàng cây với tay bẻ từng chùm mạn, rồi đem chấm với gói muối ớt nhỏ mang theo, nhai ráu ráu. Nhìn vào ai cũng tưởng là cây mạn kia thuộc sở hữu của hai đứa mình. Để rồi, đi đêm phải gặp ma, có một buổi trưa, ta và nhỏ quen lệ chun rào, trèo tót lên tàn cây mạn nằm vắt vẻo và cười khúc khích. Chợt đâu nghe tiếng tăng hắng ở dưới, dòm xuống thì thấy bà hàng xóm đang đứng nhìn lên. Làm sao diễn tả cái tâm trạng của ta và nhỏ nhỉ? Hai đứa chỉ mới có 9 tuổi, mặt mày xanh lét đến độ bà hàng xóm lo rủi ta và nhỏ chết giắc (vì sợ) nên lật đật cho cả hai đứa đi về mà không trách

một tiếng nào. Hú hồn thiệt.

Rồi vài năm về sau, khi ta vào độ tuổi 12, ông ngoại ta bắt ta bước vào con đường nghệ thuật như một lối uốn luyện tính tình quá ư con trai của ta, ta đi học dương cầm. Ta không phản ứng vì đâu biết cái gì để mà phản ứng đâu. Chỉ biết ù té chạy sang nhà nhỏ báo cho nhỏ hay cái tin giạt gân này. Nhỏ nghe xong nghe rằng ra cười với ta và nói “ta đi học với nhe”. Ta làm ngon gặt đầu nghe cái cụp. Hai đứa mình lúc ấy coi trời bằng vung. Cứ đứa xương đứa họa đưa nhau cùng bay bổng lên trời, để rồi rớt một cái bịch xuống đất. Tỉnh. Nhỏ chạy vô nhà hỏi mẹ nhỏ để được đi học đàn với ta. Nhưng mẹ nhỏ hình như đã không bằng lòng, nên ta thấy nhỏ bước ra ngoài với ta bằng cặp mắt hoe hoe đỏ và ướt. Ngày đầu tiên ta bước vào lớp dương cầm, cũng chính là lần đầu tiên ta đi học mà thiếu bóng nhỏ bên cạnh. Ta chợt thấy sợ hãi, bơ vơ vô cùng. Năn nỉ Ngoại cho ta về, nhưng Ngoại cương quyết dẫn ta vô. Ngày học đầu trôi qua thật chậm chạp. Ta chỉ mong hết giờ để về kể cho nhỏ nghe cảm giác của ta khi đặt bàn tay nhỏ bé vào hàng phím trên chiếc dương cầm. Ngoại dẫn ta vừa vào đến ngõ thì ta đã thoát ra khỏi vòng tay Ngoại để chạy đâm bổ vào nhà nhỏ.

Nhưng ba nhỏ đã cười cười và nói với ta là nhỏ đi học vẽ chưa về. Nhỏ học vẽ??? Lạ nhỉ, ta có bao giờ nghe nhỏ nói chuyện này đâu nè? Thấy ta còn sững người đứng đó thì ba nhỏ nhẹ nhàng bảo ta rằng nhỏ có khiếu vẽ từ bé, nên ba mẹ nhỏ nhất định để nhỏ phát triển khả năng của nhỏ trong hội họa. À thì ra là vậy, ta cười khoe hàm răng sún với ba nhỏ rồi chạy về nhà. Tối đó, nhỏ còn nhớ hai đứa mình làm gì không hả thiệt là tức cười, mới có 12 tuổi đầu, đi học đàn với đi học vẽ, mà ta với nhỏ cứ làm như là một biến cố quan trọng trong lịch sử. Nhỏ và ta cùng hứa với nhau sẽ ráng học hết sức để vượt trội và đè đầu bạn bè trong lớp. Cũng vẫn là tật hiếu thắng mà ta và nhỏ đều có.

Từ đó, sau những buổi học ở trường và những giờ ta học đàn nhỏ học vẽ, nhỏ thường sang rủ ta đi vào tận cùng con hẻm nhỏ. Nơi có con suối trong vắt nhỏ xíu nằm bắt ngang đường, nhỏ đặt giá vẽ và hý hoáy mãi. Ta thì cởi dép ra, xắn quần cao quá gối để lội nước bì bõm. Lội chán chê, ta bò lên cạnh nhỏ để xem nhỏ vẽ, để rồi nhiều lúc bắt chước nhỏ ta cũng tập tành vẽ vờ đôi chút. Nhưng sao kỳ ghê đi. Tranh nhỏ vẽ dờm sờng động ghê, còn tranh ta vẽ cứ y như người ta lấy cả chục loại màu khác nhau tưới lên trang giấy. Nhỏ nhìn tranh ta và đùa bảo tranh của ta chỉ dùng ở cõi trên, con mắt người phàm tục không thể nhìn thấu được. Nhìn tranh nhỏ và nghe lời mẹ nhỏ tự hào khi nói chuyện với ngoại ta, ta biết nhỏ đã không phụ với lời hứa của nhỏ với ta hôm nào. Nhỏ đã vượt trội.

Ta nhìn sự cố gắng nơi nhỏ mà vươn lên. Và để rồi, ngày thi cuối khóa đầu tiên của lớp dương cầm, ta đem về cho nhỏ lời hứa của ta: ta dẫn đầu lớp. Ngoại sung sướng lắm, cứ vỗ đầu khen ta có khiếu. Tối đó Ngoại bàn với mẹ ta sẽ bán đi lứa heo vừa ra đời để mua cho ta một cây đàn dương cầm nhỏ đặt tại nhà. Từ lúc có đàn tại nhà, ta học khá lên thấy

rõ. Trong ta lúc bấy giờ nảy sinh một sự đam mê tột cùng. Ta thả hồn mình vào từng nốt nhạc, từng phím đàn. Bao giờ cũng vậy, nhỏ luôn ngồi bên ta để nghe, thưởng thức và đánh giá. Chẳng hiểu sao nhỏ không học đàn nhưng lại hiểu rất rõ cảm xúc của ta qua từng nốt nhạc. Hôm nào ta chơi

diện vô bờ.

Nhỏ nè, nhỏ còn nhớ không hở? Suốt 9 năm trời dưới mái trường phổ thông, ta và nhỏ như cặp bài trùng. Năm nào cũng cùng lớp, cùng bàn. Nhớ mùa thi tốt nghiệp không nhỏ??? Ta với nhỏ bỏ cả dương cầm và giá vẽ cả tháng trời để gạo bài. Sân

nhỏ có thể đặt hết tâm hồn vào từng nét cọ, nơi mà ta có thể ngồi hàng giờ ngắm nhìn tác phẩm của nhỏ với sự khâm phục khôn cùng. Để rồi những ngày mưa bất chợt tầm tã, nhỏ nhớ mà phải không hả? Mưa mùa hạ ở Sài Gòn bao giờ cũng dai dẳng và bất chợt đôi khi phát ghét. Những

Ngày hay tin ta sắp đi xuất cảnh, nhỏ sang chúc mừng ta với thái độ vui vẻ như bình thường. Nhìn sâu vào mắt nhỏ, ta hiểu nhỏ cố quàng vui để ta an lòng ra đi.

ời rạc, nhỏ trách ta không tập trung. Trái lại hôm nào ta say sưa đàn, mãi miết, nhỏ lại im lặng ngồi nghe, để rồi an ủi ta, vì biết ta có chuyện buồn. Lúc vui, lúc buồn, ta không cần nói ra, vậy mà nhỏ thấu tóm được cả, hay thật!!!

Thấm thoát thời gian cứ trôi qua, ta và nhỏ cũng lớn dần. Ngày mà nhỏ nhận được giấy báo tranh của nhỏ được chiếm hạng nhất trong cuộc thi “Tranh tự chọn” của thanh thiếu niên toàn quốc, cũng là ngày ta hồi hộp theo Ngoại bước vào cuộc thi tuyển sinh của trường Quốc Gia Âm Nhạc thành phố. Thi xong ta ra về để vui chung niềm vui của nhỏ lẫn trong sự hồi hộp đợi chờ kết quả của chính ta. Những ngày ấy ta ngồi đứng không yên, hết ra lại vào. Nhỏ cũng chẳng kém ta, cũng bị ta lây cho cái hồi hộp vào người, làm cho đôi khi nhỏ cáu lên cả với chính ta, “Mi đừng đi đi lại lại nữa, ta sắp phát điên rồi.” Ta phì cười ngồi xuống, bây giờ đến phiên nhỏ đứng lên và... đi đi lại lại. Chiều hôm đó, Ngoại ta đi coi kết quả về. Khi bước vào nhà, Ngoại đã cười to sung sướng và xoa đầu ta, Ngoại nói: “Cháu gái Ngoại giỏi ghê.” Ngoại ôm cả ta và nhỏ vào lòng, một già hai trẻ với một niềm vui chung. Niềm hãnh

thượng nhà ta biến thành chỗ cho ta và nhỏ bày la liệt những sách vở và đồ ăn. Không sao bỏ được thói ăn hàng nhỏ nhỉ? Ta và nhỏ cứ lảm nhảm học được vài câu lại với tay chộp ngay vài trái sơ-ri bỏ vô miệng nhai chóp chép. Để rồi chỉ lát sau thì phun phèo phèo những hạt sơ-ri xuống mái tôn nhà hàng xóm. Bánh kẹo ăn xong, bóc vỏ, ta và nhỏ cứ thế thi nhau xả rác xuống mái tôn nhà bên cạnh. Ta nghĩ, nếu như một năm có chừng vài bận thi tốt nghiệp như lúc ấy có lẽ cái mái tôn bên hàng xóm nhà ta bị xum bà chề quá đi mất. Mà không xum sao được với sức xả rác tàn khốc như ta và nhỏ thời ấy. Chắc có lẽ nhờ đồ ăn và mấy ông bà bán hàng rong phù hộ, cả ta và nhỏ đều vượt qua kỳ thi một cách suông sẻ. Mùa hè năm ấy đối với hai đứa mình vui thiệt nhỏ nhỉ. Cứ mỗi sáng nhỏ đèo ta đi học nhạc rồi nhỏ vào trường vẽ, trưa đến ta chở nhỏ về nhà. Chiều lại, chờ cho Ngoại vừa qua hàng xóm đánh cờ, ta réo nhỏ một tiếng thì đã thấy nhỏ to te chạy ra với giá vẽ trên tay và hộp màu kẹp nách. Ta đèo nhỏ ra vùng ngoại ô thành phố. Nơi mà không có những ồn ào của tiếng động cơ xe máy, nơi không có bon chen giành giật của miếng cơm manh áo, nơi mà

ngày đó, nhỏ chạy tọt qua nhà ta bảo ta đàn cho nhỏ nghe. Cùng với nhỏ, ta thả hồn vào từng nốt nhạc, khi trầm khi bổng, thanh thoát lạ thường.

Mùa hạ lại qua đi để cho ta và nhỏ háo hức lẫn rứt rề trong tà áo dài trắng đến trường cấp ba hôm khai giảng. Năm nay, ta và nhỏ không có dịp chung lớp để được chung bàn nữa rồi. Ta biết nhỏ buồn, và ta cũng buồn nữa. Ta dắt xe vào trường, nhỏ đi bên cạnh ta, bàn tay nắm chặt tay ta. Tà áo dài e ấp thẹn thùng. Ta không dám dòm ngang, nhỏ cũng chẳng màng liếc dọc. Gửi xe xong, ta và nhỏ đành rời nhau để ta tìm lớp ta, nhỏ theo lớp nhỏ. Ta lang thang trong sân trường, bàn tay thiếu sự nắm núu của nhỏ... bơ vơ lạ lùng.

Vậy mà rồi nhỏ lại quen nhiều bạn mới hơn ta. Nhỏ hoà nhập nhanh hơn ta với tập thể lớp của nhỏ. Ngày đầu tiên về, trên đường đi, nhỏ tíu tít cùng ta những điều ngộ ngộ xảy ra trong lớp. Ta vui cùng niềm vui của nhỏ, niềm vui của cái thuở chập chững bước vào đời. Ngày tháng qua đi, thoát cái mà Noel đã lại về. Nhỏ nhớ không hở? Mùa Giáng Sinh năm đó hai đứa nắm tay nhau dung dăng dung dể trên các con lộ lớn dẫn tới nhà thờ Đức Bà. Nhỏ nhìn dòng người xuôi

ngược trên đường cùng ta bình phẩm rồi lại bá vai ta cười khúc khích. Nhỏ cười toe khi ta chạy đến bên xe bong bóng mua về cho nhỏ một chiếc bong bóng bay hình con thỏ màu hồng nhạt. Nhỏ cũng bắt chước ta, mua tặng lại cho ta chiếc bong bóng hình con voi to tướng. Ta nhìn nhỏ rồi nhìn ông bán bong bóng, hai đứa khi không bỗng ôm nhau cười như có ai thọc lét. Ta nhìn lên thấy bác bán bóng đang đưa đôi mắt ngạc nhiên chăm chăm nhìn vô ta và nhỏ như thể ông ta đang thấy hai con nhỏ điên mới trốn ra từ một nhà thương nào vậy. Chán chê, ta rủ nhỏ chui vào thảm cỏ ngay trước cổng nhà thờ nằm lẩn ra đếm sao đêm. Chợt ta nghe tiếng nhỏ ước ao, “Giá như bây giờ tuyết rơi mi nhỉ!” Ta bật cười thành tiếng bảo nhỏ, “Trời Sài Gòn này mà mong có tuyết hả cưng, còn lâu!” Nhỏ quay sang ta và rủ “thôi đi mua cà rem nghe?” Hai đứa lon ton đi lại xe cà rem đang đậu bên góc đường, mỗi đứa một cây, cứ thế mà vừa đi vừa mút. Chợt nhỏ bảo ta phóng thích hai chiếc bong bóng đi. Ta gật đầu, thế là chú thỏ hồng và chàng voi xám to tướng kia từ từ bay bổng lên trời mang theo tiếng cười trong vắt như thủy tinh của ta và của nhỏ. Vẳng lại quanh đó là tiếng chuông đồng hồ của nhà thờ.

Ngày hay tin ta sắp đi xuất cảnh, nhỏ sang chúc mừng ta với thái độ vui vẻ nhưng bình thường. Nhìn sâu vào mắt nhỏ, ta hiểu nhỏ cố gượng vui để ta an lòng ra đi. Nhỏ có nhớ buổi sáng trước ngày ta ra sân bay không nhỉ? Mờ đất là nhỏ đã lôi ta ra khỏi giường bảo ta thay đồ nhỏ dẫn đi chơi. Tưởng đi đâu, thì ra nhỏ dẫn ta lại con suối thuở bé ta và nhỏ ươm đây kỷ niệm. Nhỏ dặn dò ta những gì nhỏ biết, nhỏ khuyên ta ráng công thành danh toại. Hai đứa ngồi suy tư bên bờ suối, bỗng đứng ta thấy nhỏ chợt đứng phắt dậy và chạy một mạch đi. Lát sau nhỏ quay lại với giá vẽ và hộp màu nước trên tay. Nhỏ nhớ lúc đó nhỏ nói gì với ta không nè? “Mi cứ ngồi mơ

mộng đi, đừng lo cho ta.” Ta lại tiếp tục hình dung mình trong những ngày sắp tới. Những ngày mà mọi thứ ta đều phải khởi đầu trở lại từ số không tổ bố. Lát sau, tiếng đờng hắng khe khẽ của nhỏ kéo ta về lại với thực tế, nhỏ chìa bức tranh vừa vẽ xong cho ta coi. Thì ra nãy giờ nhỏ vẽ ta há. Nét vẽ nhỏ hôm nay xuất thần thiệt. Hình ảnh ta ngồi bó gối bên lòng suối phơi bày toàn bộ tâm tư ta vào đó. Bên dưới góc bức tranh có hàng chữ nhỏ còn chưa khô nét màu “thương tặng mi”. Đơn sơ, thật đơn sơ nhưng với ta, với nhỏ là cả mười mấy năm của tình bạn.

Tối hôm đó, ngồi bên ta ngoài sân thượng, nhỏ cười cười bảo ta, “Nè, mai ta không đưa nhỏ ra sân bay đâu nha, ta muốn nhỏ nhớ ta và giận ta đó.” Ta quay lại và thấy mắt nhỏ bỗng đỏ hoe lên. Vợ vàng chuyển đề tài, ta kéo nhỏ vào trong phòng và bật nắp cây đàn lên, dạo khê bài “Hoài Cảm” — cái bài ruột mà hai đứa đều mê. Cung đàn ta hôm nay hình như thanh thoát, bay xa theo tiếng hát có chút gì ghen ghen của nhỏ. Chưa xong bài mà nhỏ đã đứng lên nhét vợ vào tay ta chiếc khăn tay, nhỏ ra về không nói câu từ biệt. Ta đóng nắp cây đàn, vuốt ve lần cuối rồi cột vào nó một dải lụa hồng với dòng chữ “Thương trao về nhỏ vật quý nhất của ta”. Ta nhờ Ngoại sáng mai sau khi gia đình ta đi khỏi hãy chuyển sang cho nhỏ như một sự bất ngờ cuối cùng trước lúc ta rời đất nước.

Từ mờ sáng, gia đình ta ra đi, tuy không quay lại nhưng ta biết rõ phía sau rào dâm bụi có cái nhìn của nhỏ theo từng bước chân ta. Ta cũng không có can đảm để nhìn lại, bởi ta biết rõ nếu quay lại, ta sẽ mất đi sự can đảm mà ta ráng hết sức để lấy lại được sau khi từ già Ngoại... Và nếu, đôi mắt nhỏ....

Thời gian đầu trên mảnh đất này, ta bị sốc nặng nề, nếu không nhờ những động viên và an ủi từ những lá thư thường xuyên của nhỏ. Để rồi

cũng tạm quen dần. Ta nhớ hôm ấy là ngày thi cuối cùng cho khóa học đầu tiên của ta trên đất Mỹ. Chạy ra xe bus ta nôn nao về nhà để viết thư cho nhỏ. Đến phòng, ngồi vội vào bàn, háo hức kể cho nhỏ nghe những khả quan trong bài thi của ta cùng sự tự tin là đã đề đầu tụi Mỹ con cùng lớp. Xếp lá thư lại cầm trên tay, ta đang lúi húi tìm con tem dán vào để đi gửi cho nhỏ thì Mẹ vào phòng chìa cho ta coi lá thư Ngoại gửi khẩn cấp hồi sáng. Cầm thư, ta mở ra đọc thật nhanh và... thẳng thốt: Nhỏ đã bỏ ta ra đi vĩnh viễn vào một thế giới khác vì chấn thương sọ não cấp tính. Ta muốn gào lên, hét to nhưng sao cổ ta như có gì nghèn nghẹn, môi ta mẫn chất... ta khóc. Cầm lá thư của ông Ngoại trên tay cũng lá thư vừa viết — cũng sẽ là lá thư cuối cùng của ta cho nhỏ, ta quy xuống. Ta trách nhỏ thờ ơ, bỏ ta ra đi mà không nói một lời từ giã, nhỏ ơi nhỏ tệt thật là tệt đó.

Lúc đó, ta như suy sụp tinh thần hoàn toàn. Dù có Ba Mẹ và mọi người xung quanh an ủi, nâng đỡ, nhưng sao ta vẫn thêm có thêm được sự nâng đỡ từ nhỏ đến lạ lùng. Ba tháng trôi qua cho ta nguôi ngoai dần nỗi mất mát nhỏ trong ta. Lần tìm đến chiếc dương cầm, ta dạo lại bài nhạc của hai đứa năm nào — “Hoài Cảm”. Tiếng đàn ta hôm ấy kỳ lạ ghê, sao ta nghe như một sự chấn chường, rời rạc trong từng cung bậc. Rồi ta lại nhớ về điển tích “Bá Nha–Tử Kỳ” ngày xưa, ta chợt hiểu. Tri âm của ta là nhỏ, vắng nhỏ tiếng đàn ta lạc lõng giữa thình không mất rồi nhỏ ơi. Từ dạo đó, ta rời xa cây đàn, rời xa phím nhạc.

Bông tuyết vẫn cứ bay bay hoài, nhỏ có nhìn thấy không nhỉ? Thò tay ra ngoài cửa sổ, ta hứng vài bông tuyết đang rơi trong lòng bàn tay rồi đưa lên miệng khe khẽ thổi. Gió bên ngoài bất chợt thốc mạnh vào tàn cây làm tuyết bay tung tóe khắp mọi nơi. Ta chợt nghe lòng đang thấm nức nở: “Nhỏ ơi!!!” □

Seattle, 12/1996

Một đời người

Một đời người bao lần yêu anh hỡi
chuyện tình yêu anh hiểu hết hay chẳng?
một đời người mấy lần yêu để nhớ,
bao lần buồn theo những cánh chim bằng?

Một đời người được mấy lần hạnh phúc
để yêu người và cũng được người yêu?
tình yêu đẹp, không dễ gì chân thực
nên lòng buồn khi nắng đổ về chiều.

Một đời người có bao lần ngó ngẩn,
để đêm về thao thức suốt đêm thâu?
một đời người bao mối tình lận đận,
mối tình nào để khỏi phải u sầu?

Một đời người có bao lần thương nhớ
những chuỗi ngày trong kiếp sống vu vơ?
một đời người bao cuộc tình dang dở
cuộc tình nào khỏi phải sống hững hờ?

Một đời người có bao lần ngoái lại
cho một người mãi lo lắng cho mình?
một đời người có bao lần khờ dại
trong tình yêu vì dâng trọn tâm linh?

Một đời người có bao lần giấu kín
với một người mà đã lỡ thương thầm?
một đời người bao cuộc tình chân chính,
cuộc tình nào để khỏi phải lặng thinh?

Một đời người có lần nào tìm được
một cuộc tình mà trọn nghĩa yêu đương?
một đời người, có lần không từ khước,
bởi một người mình dâng trọn tình thương?

Một đời người có bao lần lặng lẽ
sau những lần gặp mặt lúc ra về?
một đời người có bao lần rơi lệ
trong đêm dài tràn qua những cơn mơ?

Một đời người có bao lần vớ vẩn
vì yêu người mà phải sống ngu ngơ?
một đời người bao lần yêu lẫn thẩn
để khi về lại phải viết thành thơ?

Một đời người đã bao lần lém lỉnh
giả một người để viết lá thư tình?
nhưng câu chuyện đã trở thành hóm hỉnh
yêu thật người, mà hy vọng mong manh?

Một đời người có mấy lần vội vã
yêu vội vàng khi mới gặp người ta?
nên cuộc tình cũng vội vàng tan rã
để lại đời thêm những nỗi xót xa?

Vậy tình yêu phải vậy không anh nhỉ?
khi yêu nhau ta dâng trọn cho nhau
cùng xẻ chia với người mình tri kỷ
những khi vui và những lúc u sầu?

Triều Miên

Kỷ niệm nào buồn



photo: Nguyễn Quân

ANH HOÀI (UCI)

Ống điện thoại đã rơi khỏi tay lúc nào Tân cũng không hay. Tân đứng chết trân không còn cảm giác. Tân không biết phải làm gì? Giọng nói của người con gái vang trong điện thoại làm cho Tân chợt tỉnh:

— Anh Tân, anh Tân! anh có nghe hay không?

— Có, Tân đang nghe đây. Tân sẽ đến ngay.

Tân cúp điện thoại. Lòng rối như tơ vò. Tân không biết có phải vì quá đau lòng mà Tân không còn cảm giác hay vì chẳng có chút tình cảm gì với người ấy. Dù sao đi nữa thì Tân cũng phải đi để gặp mặt người ta. Tân thay vội cái áo sơ mi trắng, đóng cửa, nhảy lên chiếc xe đạp tàn chạy lê đến bệnh viện. Bệnh viện Bình Dân nhỏ xíu đông nghịt người làm cho Tân khó thở. Thường Tân rất ghét đến bệnh viện, cái không khí và cái mùi thuốc làm cho Tân muốn bệnh. Nhưng hôm nay, Tân muốn đến, đến để thăm người bạn mà Tân đã bỏ quên hai năm nay. Tân chạy tới, chạy lui cuối cùng cũng tìm được phòng bệnh đặc biệt dành cho người đang trong tình trạng

mê man, nguy cấp. Tân không thấy ai, chỉ thấy Trân, một người bạn rất thân của Vân Yến.

— Anh Tân, anh đến rồi à! — Trân mừng rỡ nắm tay Tân.

— Yến sao rồi? Còn gia đình Yến đâu?

— Hai bác ở đây từ đêm qua, không ngủ gì cả. Sáng nay Trân đến, đã năn nỉ hai bác đi nghỉ để Trân ở lại. Có gì Trân sẽ báo cho hai bác. Còn Yến thì vẫn mê man. Bác sĩ không cho ai vào vì cần phải theo dõi bệnh tình từng phút.

Tân nhìn xuyên qua cửa kính của phòng bệnh — Yến nằm đó xanh xao gầy yếu. Đôi mắt nhắm nghiền, vầng trán nhăn nhú như trong lòng còn chứa đựng nhiều tâm sự. Hình ảnh của Yến bốn năm về trước chợt về trong trí ức Tân...

— Anh Tân, anh đang làm gì đó?

— Ủa, Yến. Yến cũng học ở đây à?

— Dạ phải, Yến mới vào đại học năm nay. Yến học về hóa chất, còn anh?

— Anh học điện và năm nay là năm thứ ba. Rất hân hạnh đón nhận một thanh niên mới vào trường cũng như cách đây một năm, đoàn thiếu nhi thánh thể đã vui mừng đón nhận một huynh trưởng hoàn toàn mới vào đoàn.

— Cám ơn anh. Yến mới vào, còn nhiều bỡ ngỡ lắm, chắc là phải phiền đến anh nhiều đó.

— Được lắm. Có gì Tân giúp cho. Tân và Yến đã sinh hoạt chung trong đoàn thiếu nhi thánh thể cả năm rồi nhưng chưa có dịp để ngồi tìm hiểu nhau. Yến ít nói, nhút nhát, cộng thêm Tân cũng thuộc loại thỏ đế, thành ra hai người chỉ biết nhau vậy thôi. Đến hôm nay Tân mới có dịp nói chuyện với Yến. Cô bé cũng phá và lém lỉnh lắm chứ đâu đến nỗi nhút nhát. Từ hôm gặp mặt đó cũng là ngày rằm trung thu, Tân và Yến đã trở nên đôi bạn thân. Gần như ngày nào Tân cũng gặp Yến rồi ngồi nói chuyện vài tiếng. Cô bé có một trái tim thật nhiều tình cảm. Tâm hồn lúc nào cũng lạc vào thế giới của thi văn và âm nhạc. Tân và Yến có nhiều điểm thật giống nhau. Hai người gặp nhau là đem thi văn và âm nhạc ra để làm đề tài. Cô bé có giọng ca cũng đặc biệt lắm. Có những buổi chiều nắng thật đẹp Tân cùng Yến ra công viên gần trường ngồi nói chuyện và đàn hát.

— Anh Tân, anh đàn cho Yến nghe bài “Romance” đi. Yến thích bài đó lắm.

Tân cố gắng đàn thật hay, còn Yến thì say mê ngồi nhìn Tân đưa hồn lạc vào từng nốt nhạc, từng cung phím. Tiếng đàn vừa dứt, Yến mỉm cười nói:

— Anh đàn hay lắm mà trông cũng giống nhạc sĩ nữa.

— Cám ơn cô bé! bây giờ đến phiên Yến hát.

— Thôi được Yến hát bài “Tuổi mười ba”, anh dạo đàn dùm Yến nhé! “.... Áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc. Áo nàng xanh, anh mến lá sân trường. Sợ thư tình không đủ nghĩa yêu đương. Anh pha mực cho vừa màu áo tím...” Giọng ca của Yến thật thanh và truyền

cảm. Tân thích nghe Yến hát, còn Yến thì thích nghe Tân đàn. Có nhiều lúc Yến còn bắt Tân phải hát “Chiều nay không có em” của Ngô Thụy Miên cho Yến nghe. Hai đứa càng ngày càng trở nên thân thiết và luôn có mặt trong những chương trình văn nghệ của trường và của nhà thờ. Yến từ từ đã trở nên một thành phần rất quen thuộc trong gia đình Tân, cũng như Tân đã quen với gia đình Yến. Yến hiền lành và tử mĩ trong mọi việc. Yến lo cho Tân và đối với Tân rất tốt. Tuy Yến cố gắng không bộc lộ ra ngoài nhưng Tân hiểu rõ tình cảm của Yến. Chính vì Yến đối với Tân quá chân tình mà Tân thì chưa dám nghĩ gì cả. Tân chỉ coi Yến là một người bạn thân. Tân không muốn Yến buồn và càng không muốn đùa giỡn với tình cảm. Tân muốn Yến đừng thương Tân, đừng nghĩ đến Tân nên Tân đã có nhiều lần hờ hững và không còn thân với Yến như trước. Dường như Yến cũng thấu hiểu được điều đó. Yến cố tránh né Tân, cố xa Tân và cũng từ đó Yến trở nên ít nói và đôi mắt lúc nào cũng đượm nét ưu buồn. Yến ít nói chuyện với Tân mặc dù hai đứa vẫn gặp nhau hàng tuần trong những buổi sinh hoạt thiếu nhi thánh thể. Hai năm vùn vụt trôi. Yến bỏ trường đại học bách khoa, xin về tỉnh để học nông nghiệp. Vài ba tháng Yến có về thăm nhà rồi ghé thăm đoàn thiếu nhi thánh thể nhưng Tân không có dịp để nói chuyện nhiều vì Yến đến một chút là đi ngay. Thời gian đã làm cho Tân không còn nghĩ nhiều về Yến. Tân vui bên những người bạn mới, vui với đoàn thiếu nhi nên cũng không còn nhớ đến người bạn xưa. Cho đến hôm nay cú điện thoại của Trân đã làm cho Tân bàng hoàng xúc động...

— Anh Tân, anh đang nghĩ gì vậy?
— Không. Không nghĩ gì hết. À hai năm nay Trân có thường liên lạc với Yến không?

— Dạ có chứ. Từ lúc Yến rời Sài Gòn lên tỉnh học, Yến buồn lắm. Yến chỉ liên lạc với Trân thôi. Anh có biết

Yến thương anh lắm không? Yến xin đi nông nghiệp chỉ vì muốn tránh thôi. Có nhiều người theo đuổi Yến lắm và Yến cũng có đi chơi, tìm hiểu và mở lòng để đón nhận những tấm lòng đó nhưng Yến vẫn không thể quên anh. Mọi thứ và mọi người trước mắt Yến đều trở thành hình ảnh của anh. Trước mặt mọi người Yến tỏ ra vui vẻ, kiên cường nhưng khi nói chuyện với Trân, Yến rất yếu đuối và buồn. Có nhiều lúc Trân muốn nói cho anh rõ tình cảm của Yến đối với anh nhưng Yến năn nỉ Trân đừng nói. “Yến không muốn anh Tân vì Yến mà cảm thấy áy náy và buồn. Yến biết dù gì anh Tân cũng không muốn làm cho Yến buồn. Yến sẽ cố quên, sẽ chôn tất cả vào quá khứ.” Yến càng ngày càng yếu vì buồn và suy nghĩ nhiều. Anh cũng biết sức khoẻ của Yến từ giờ nào rất yếu. Bệnh tim càng ngày càng nặng và đêm qua Yến bất tỉnh trong khi đang ngồi coi ti vi với Trân và ba mẹ Yến. Cũng may là Yến đang ở nhà chứ nếu ở trên trường không biết đã xảy ra chuyện gì. Cách đây vài tháng Yến có đưa cho Trân một bao thư và nhờ Trân trao lại cho anh sau khi Yến không còn sống trên đời. Bây giờ có lẽ Trân nên đưa lại cho anh. Cầm bao thư trên tay, Tân vội vàng mở ra ngay. Một lá thư viết bằng mực tím với nét chữ thật dễ thương và mỏng manh như chính bản thân Yến và một cuộn băng cassette. Tân mở lá thư, đứng dựa vào cửa kính của phòng bệnh và đọc thư:

“Anh Tân thương,

Khi anh đọc lá thư này thì Yến đã không còn trên đời nữa. Yến xin lỗi đã đi trước anh một bước. Từ trước đến giờ, Yến muốn nói với anh một câu, chỉ một câu xuất phát từ trái tim em. trước khi đi, Yến xin anh cho Yến được nói một lời cuối cùng: “Yến yêu anh — yêu anh chân thật.” Yến chúc anh luôn được hạnh phúc và bình an trong hồng ân của chúa. Mãi mãi ở bên anh.

Vĩnh biệt,

Vân Yến.

P.S. Yến gửi tặng anh bài hát

“Tuổi mười ba.” Yến ước mong được nghe anh đàn bài “Romance” một lần cuối nhưng có lẽ sẽ không được toại nguyện. “... Hỡi ai chớ gọi tiếng đàn Trời chưa xanh lá mà tình đã tan Lòng buồn trăm mối ngổ ngang Người ơi có biết tình ta chưa tàn...”

Tân buông lá thư, quay lại nhìn Yến nằm thoi thóp trên giường bệnh. Giọt nước mắt tự nhiên rơi trên má. Tân chưa bao giờ nhỏ một giọt nước mắt vì một người hay bất cứ một việc gì. Nhưng bây giờ Tân đã khóc, khóc trong ân hận, khóc thương một người bạn mà Tân đã quên lãng. Tự nhiên bây giờ Tân thấy sợ — sợ phải xa Yến mãi mãi. Tân tự hiểu trong lòng Yến đối với Tân rất quan trọng nhưng vì Tân chưa muốn nghĩ đến chuyện có bạn gái. Tân hiểu Yến rất thương Tân và nghĩ rằng Yến sẽ chờ Tân. Nhưng không ngờ bây giờ Yến sắp xa Tân. Tân thầm gọi tên Yến trong lòng: “Yến, Yến phải cố gắng vượt qua. Anh thương Yến. Yến đừng xa anh.” Tân đứng lặng Yên không còn cảm giác. Trán đứng kế bên, lay vai Tân nhưng Tân không nhúc nhích. Đã gần 12 giờ đêm, những tiếng pháo giao thừa nổ dồn đã làm lòng Tân thêm tan nát. Bên ngoài mọi người đang vui xuân, những tiếng cười hòa lẫn trong tiếng pháo là những tiếng nấc nghẹn trong lòng Tân. Tân chấp tay cầu nguyện — cầu mong mùa xuân sẽ làm sống lại một đóa hoa sắp tàn và làm sống lại một tâm hồn sắc đá...

Thời gian trôi qua mau. Đã bốn mùa xuân trôi qua kể từ khi Yến xa Tân vĩnh viễn và chỉ còn một tháng nữa là mùa xuân thứ năm, mà hình ảnh Yến vẫn còn nguyên vẹn trong lòng Tân. Tân chưa có bạn gái và cũng chưa xóa đi hình ảnh người xưa. Ngồi đây, nơi khuôn viên trường đại học UCI, Tân lại nhớ đến hình ảnh ngày xưa. Một đàn chim én lượn bay, Tân ngược mắt nhìn và gửi theo lời nhắn nhủ đến người thương giờ có lẽ đang ở trên chín tầng trời xanh và vẫn luôn dõi theo từng bước chân của Tân. “Yến vẫn mãi sống trong lòng anh.” □

Hiểu

Nhỏ hỏi ta có khi nào ta biết
Những u sầu khi tha thiết yêu ai
Bao ngày đêm bên nhưng nhớ lạc loài
Cho đến lúc lệ tràn theo khoé mắt???

Ta hiểu nhỏ đã âm thầm ghi khắc
Những u buồn trong tâm trí ngày thơ
Người nhỏ yêu chỉ lẫn trốn hững hờ
Nên nhỏ mãi ngập tràn trong cay đắng

Nhỏ nói ta đã bao lần cố gắng
Muốn quên đi những đi vãng ngày nào
Nhưng chỉ làm nhỏ ốm yếu xanh xao
Mà nhỏ mãi không bao giờ quên được.

Ta nói nhỏ ta từng yêu lúc trước
Càng say mê, càng mòn mỏi đợi chờ
Ta đã từng trang trải phút bơ vơ
Cho đến lúc ta không còn cảm xúc ...

Nhỏ mỉm cười, khẽ nhìn ta giây phút
Nhưng nhỏ ơi, nhỏ có hiểu ta đâu
Ta biết yêu khi gặp nhỏ lần đầu
Nên ta hiểu sao tình yêu cay đắng ...

Ôu Trung Nhân



ĐỔI

THAY

Phượng Giang

3 PM, anh phone đến, bảo nó ở nhà chờ vì anh có một điều bất ngờ dành cho nó.

3:15 chuông cửa reo. Nó hí hửng chạy ào từ trên lầu xuống đón anh. Cửa mở, anh đứng đó với nụ cười rạng rỡ, sau lưng là một chiếc xe mui trần bóng loáng trong ánh nắng gay gắt của buổi trưa hè cứ như là màu máu. Nó chợt thấy lạnh cả người.

Anh xòe tay, quơ quơ trước mặt nó.

— Hello, anybody home ?

Nó giật mình ngượng nghịu.

Anh bảo:

— Xe anh mới mua đó An. Em biết bao nhiêu đó không? Hết 20 ngàn lận.

Nó nhăn mặt:

— Mắc quá à! Vậy còn cái xe cũ của anh đâu? Bộ anh bán rồi hả ?

— Anh cho người ta rồi.

— Wow, sao anh sang quá vậy?

An thấy nó cũng còn tốt lắm mà.

— Trời ơi! chiếc xe thời bảo đại đó mà tốt cái nỗi gì. Nay hư cái này, mốt hư cái nọ, nội tiền sửa xe không cũng tốn cả ngàn rồi. Em tiếc làm gì cho một vậy? Vả lại anh là leader trong hãng, đi cái xe đó người ta cười cho thúm mũi.

— Tại anh khác tưởng tượng thôi. Lâu nay An đâu có thấy người ta đàm tiếu cái gì đâu.

— Thôi đi em ơi, người ta nói sau lưng sao em biết được chứ? Thời buổi bây giờ người ta chỉ trọng bề ngoài thôi. Có tiền, có thế mới không bị khinh, còn nghèo rách mồng tơi đó có ai dám làm bạn với em đi. Thôi đừng có cãi nhau nữa! Lên xe, anh chở An đi dạo biển một vòng.

Trên đường đi, nó cứ trầm ngâm, lặng lẽ. Còn anh thì cứ hí hửng như một đứa con nít vừa được quà.

— Wow, đúng là xe xịn có khác. Chạy dọt và êm ghê.

— ...

— An coi, cái dàn máy này chơi nhạc hay quá hén.

Nó lầu bầu:

— An thì lại thấy nó tệ hơn mọi ngày đó.

— Em biết nói đùa thật đó. Radio trên xe cũ làm sao bì lại với dàn máy này được chứ? Sao hôm nay em lạ vậy?

Nó im lặng, đưa mắt lơ đãng nhìn ra ngoài cửa. Không khí lạnh từ air-conditioner tỏa ra làm nó chợt rùng mình. Nó hiểu những lời anh vừa nói với nó không phải là không đúng, nhưng nó vẫn cảm thấy có điều gì không ổn trong cách suy nghĩ của anh. Anh dạo này thay đổi nhiều lắm, từ cách ăn mặc lẫn lời nói. Nó mơ hồ nhận ra là sẽ có một chuyện gì đó sẽ xảy ra cho tình cảm của hai người. Nó

nhắm mắt lại. Tự nhiên nó thêm được ngồi trên chiếc xe cà rịch cà tàn của ngày nào, với cửa kính quay xuống thật thấp, để được nghe lại bài “Đừng Xa Em Đêm Nay” rề rề kia còn hơn là ngồi trên chiếc xe bóng lộn này.

Im lặng....

Đèn nhà anh sáng rực. Giàn loa thật lớn trong phòng khách tuôn ra những bài nhạc ngoại quốc ồn ào. Đám đông cũng ồn ào. Tất cả đều nâng những chiếc ly cầu kỳ đựng chất rượu đắt tiền lên chúc tụng anh. Hôm nay anh vừa được thăng chức.

Nó chợt cảm thấy mình thật quê mùa và nghèo nàn bên đám bạn sang trọng của anh. Anh cũng vậy, những bộ đồ bình dân của ngày xưa nay đã được thay thế bằng những chiếc sơ mi sắc sảo, những chiếc quần tây brand name danh tiếng. Anh đứng đó, tuy gần trong gang tấc nhưng sao mà xa lạ quá. Quân hiền lành ngày xưa của nó đã biến mất, giờ chỉ còn lại là một khuôn mặt thỏa mãn vì vật chất. Nó cúi xuống nhìn hộp quà nhỏ nhói trong tay, một chiếc cà vạt màu xanh nước biển mà anh từng yêu thích. Ngần ngừng một lát nó quyết định ném hộp quà này, có hay không thì cũng vậy thôi. Nó lặng lẽ quay đi, đám đông vẫn cuồn cuộn trong điệu chachacha sôi động. □

07/28/95

Tham Gia Sinh Hoạt Cộng Đồng: **NÊN HAY KHÔNG NÊN?**

Các bạn mến,

Có bạn hỏi: “Có một số người cho rằng tham gia sinh hoạt cộng đồng hay sinh hoạt trong đoàn thể là làm chính trị, và cho là chính trị là một nơi xấu xa bao gồm chụp mũ, tranh giành chức vị. Vậy xin anh cho biết có nên tham gia sinh hoạt cộng đồng ở hải ngoại không? Từ kinh nghiệm bản thân, xin anh cho biết làm sao để tìm được cộng đồng và sinh hoạt như ý?”

Các bạn đặt câu hỏi nhưng thực ra là nêu lên cả một vấn đề lớn lao và phức tạp. Do đó tôi xin trả lời thành nhiều phần, từng bước một.

Định Nghĩa Cộng Đồng

Trước hết chúng ta cần định nghĩa thế nào là cộng đồng. Theo tôi, cộng đồng là đa số thâm lạng. Đó là chính các bạn, là cha mẹ anh chị em của các bạn, là bạn bè thân hữu của các bạn, là những trại viên mà các bạn quen biết trong mấy buổi trại hè, là các bác các cô các chú mà các bạn gặp gỡ khi ra khu phố Việt, hay tại các dịp hội hè đình đám.

Tôi tin rằng đa số thâm lạng này có lòng và lương thiện vì “nhân tri sơ tính bản thiện,” nghĩa là người ta sinh ra vốn có lòng tốt. Đây là căn bản để sinh tồn. Các bạn cứ nghĩ xem, nếu ai ai cũng chỉ tính đến chuyện lừa đảo, hãm hại lẫn nhau thì nhân loại có lẽ đã tuyệt chủng từ lâu rồi. Loài người còn tồn tại đến ngày nay là do con người vốn sẵn từ tâm muốn giúp đỡ người khác khi lâm nạn dù chỉ là người dưng nước lã. Ngày hôm nay, chúng ta có mặt ở đất nước này cũng là do từ tâm ấy của quốc tế và đặc biệt của người dân Hoa Kỳ.

Có người lẫn lộn rằng một vài đoàn thể hoặc một vài cá nhân năng nổ nào đó trong cộng đồng là cộng đồng. Ở các nơi có đông người Việt sinh sống thường có những tổ chức được thành lập ra dưới danh nghĩa cộng đồng như Cộng Đồng Người Việt Vùng Hoa Thịnh Đốn, Cộng Đồng Người Việt Nam California, v.v... Thực ra đây chỉ là các tổ chức với danh xưng cộng đồng chứ không phải là cộng đồng. Về mặt pháp lý,

chỉ có các vị dân biểu và thượng nghị sĩ mới đích thực là người đại diện hợp pháp cho cử tri của họ, trong đó có cả người Việt sống trong vùng. Còn các hội đoàn tư nhân thì giỏi lắm chỉ có thể đại diện cho hội viên của mình trong một số lãnh vực nào đó mà thôi. Các hội đoàn nào tự nhận đại diện cho toàn thể người Việt tại địa phương hay trên toàn quốc thì đã lạm xưng.

Tôi nói vậy không có ý phủ nhận vai trò của các tổ chức mang danh xưng cộng đồng bởi vì chính tôi cũng đang tham gia trong một tổ chức như vậy. Các tổ chức này có nhiệm vụ đặc thù và rất cần thiết của chúng: tranh đấu cho quyền lợi của đồng hương. Đây là điều cần phân biệt thật rõ ràng. Tranh đấu cho quyền lợi không nhất thiết có nghĩa là có tư cách đại diện. Một tổ chức Hoa Kỳ tranh đấu cho nhân quyền ở Trung Cộng không có quyền tự nhận rằng mình đại diện cho cả 1.2 tỉ người Hoa. Các tổ chức mang danh nghĩa cộng đồng cũng thế, cần được hiểu đấy là các tổ chức tự nhận cho mình chức năng tranh đấu cho

quyền lợi gần và xa của đồng hương trong vùng.

Thế Nào Là Làm Chính Trị?

Nếu các bạn tra từ điển thì sẽ thấy chữ “politics” có nhiều định nghĩa khác nhau, cả nghĩa bóng lẫn nghĩa đen, mà lại còn thay đổi tùy theo từ điển. Đây là mới nói đến chữ “politics” trong tiếng Anh, không hoàn toàn đồng nghĩa với chữ “chính trị” của mình. Nhưng trong dân gian cả hai đều hàm ý không tốt, có cái gì bẩn thỉu, xấu xa, ti tiện, xấu xí, tàn độc... Điều này thật đáng tiếc. Vì bất cứ điều gì tốt lành mà bị khoác lên mấy chữ “làm chính trị” tự động trở thành nhơ nhuốc, đáng lánh xa. Nhưng các bạn thừa hiểu rằng tốt hay xấu là do bản chất chứ đâu phải do danh xưng. Cái áo không làm nên thầy tu. Tôi tin rằng ai ai trong chúng ta cũng yêu mến Cô Bé Lọ Lem mặc dù cô ta bị gán cho danh hiệu “Lọ Lem” chẳng tốt đẹp gì.

Do đó thay vì bình phẩm về từ “chính trị”, tôi đề nghị chúng ta bàn thẳng về sự dấn thân, về tinh thần tương trợ, về trách nhiệm của đồng loại và đồng bào với nhau, về các việc làm cụ thể để giúp đỡ cho người chung quanh... Như vậy chúng ta không bị lấn cấn bởi từ ngữ và sẽ rảnh tâm trí để chú ý đến bản chất và nội dung của từng việc làm. Nếu việc làm chính đáng thì chúng ta cứ làm, bất chấp người khác gọi đó là làm chính trị hay là cái gì gì đi chăng nữa.

Những Tệ Nạn Trong Sinh Hoạt “Cộng Đồng”

Khi nói về sinh hoạt “cộng đồng” thì người ta thường ngụ ý sinh hoạt của các hội đoàn tư nhân trong cộng đồng chứ không nghĩ đến sinh hoạt của đa số thẩm lạng. Tôi đánh ngoặc kép chữ “cộng đồng” khi nói về sinh

hoạt của các hội đoàn tư nhân để tiện phân biệt. Như vậy sinh hoạt “cộng đồng” và sinh hoạt đoàn thể mà các bạn nhắc đến trong câu hỏi thực ra chỉ là một.

Các bạn có nói đến tình trạng chụp mũ, tranh giành chức vị trong sinh hoạt “cộng đồng”. Tệ trạng này có, và phổ biến là đàng khác. Và đó là một vấn đề phải giải quyết nếu chúng ta muốn cộng đồng trưởng thành và thăng tiến. Tuy nhiên, trước khi tìm giải pháp, chúng ta cần hiểu vấn đề. Người Mỹ thường nói “thẩm định một bài toán cho đúng đắn thì xem như đã giải được một nửa bài toán đó rồi”.



Chụp mũ, theo tôi, là thể hiện của tinh thần tranh đua thiếu lành mạnh. Khi tranh đua lành mạnh, ai muốn hơn người thì phải tự mình học hỏi và đổ công khó ra mà vươn lên. Tranh đua lành mạnh giúp cho xã hội thăng tiến. Tuy nhiên, lại có người muốn hơn người nhưng ngại khó và lười học hỏi. Thay vì cố gắng vươn lên cho hơn người thì họ đim người khác xuống cho kém mình. Chụp mũ là một thể hiện của tinh thần thiếu lành mạnh này. Thay vì bảo vệ ý kiến và lập trường của mình bằng thành quả việc làm và tài thuyết phục, thì họ tìm cách

đánh phủ đầu, triệt hạ uy tín và bịt miệng đối phương. Tranh đua thiếu lành mạnh làm băng hoại xã hội và phá hủy mầm thiện trong con người.

Còn việc tranh giành chức vị thì, theo tôi, là thể hiện của mặc cảm tự ti. Có những người ngại ngùng không dám sánh vai tranh đua với người bản xứ, nhưng lại thích danh giá. Do đó đối với họ, chức vị, dù chỉ là hư danh, trong cõi cộng đồng nhỏ bé của người Việt với nhau trở thành lẽ sống còn, phải có thì bản thân mới sáng giá và cuộc đời mới có ý nghĩa. Các bạn đa số lớn lên ở Hoa Kỳ, đã quen nề nếp sinh hoạt của người bản xứ, có thể cho điều này là kỳ lạ. Tôi có dịp đi

nhiều và nhận thấy rằng tâm lý tự ti ấy rất phổ biến ở các xã hội thuộc địa hay cựu thuộc địa. Ở các xã hội này, dân chúng rất nể sợ bất kỳ cái gì liên hệ đến mẫu quốc hay cựu mẫu quốc. Người Phi Luật Tân rất nể sợ người Mỹ. Người Hồng Kông rất nể sợ người Anh. Ở các xã hội này, thành phần ưu tú (elite) đứng giữa. Đối với dân đen thì họ là cha là mẹ, nhưng đối với người mẫu quốc thì họ cung kính xem như quan thầy. Họ phủ lên mình lớp áo tự tôn đối với kẻ dưới để khoả lấp mặc cảm tự ti đối với người trên.

Tệ nạn trong sinh hoạt “cộng đồng” thì nhiều nhưng tôi chỉ nhận xét về hai tệ nạn kể trên vì liên quan đến câu hỏi. Khi rảnh rỗi, hoặc trong các dịp thảo luận sau này, tôi sẽ nói thêm về các tệ nạn khác.

Ở đây tôi muốn mở đầu ngoặc. Tôi mong rằng các bạn không vợ đũa cả nắm mà cho rằng ai ai ra sinh hoạt “cộng đồng” cũng đều vì muốn tranh giành chức vị và sẵn sàng chụp mũ người khác để đạt mục tiêu của mình. Tôi đã gặp những người với thành tâm phục vụ và rất lương thiện trong sinh hoạt. Tôi tin rằng nếu các bạn để ý nhìn quanh thì sẽ thấy những người như vậy không phải không có.

Nên Hay Không Nên Sinh Hoạt "Cộng Đồng"?

Đến đây mới thực sự vào phần câu hỏi của các bạn.

Câu hỏi này ẩn chứa thành kiến đối với sinh hoạt “cộng đồng” vì các tệ nạn mà các bạn nhận thấy hay đã trải qua. Thấy việc không như ý, chúng ta có thể tránh né cho khuất mắt nhưng cái xấu xa vẫn còn y nguyên đó. Ngược lại, chúng ta có thể dẫn thân để dẹp bỏ các tệ đoan và thay điều xấu bằng điều tốt.

Dĩ nhiên việc chọn thái độ nào là quyền tự do của mỗi người. Ở đây tôi chỉ mong các bạn nghĩ đến số đông trầm lặng trong cộng đồng. Họ là những con người lương thiện, có lòng, có tình, nhưng chịu thiệt thòi mọi bề. Họ là những người đầu tắt mặt tối vật lộn với cuộc sống, cố gắng tiến thân nhưng bị hạn chế trăm chiều, muốn vươn lên nhưng không có người hướng dẫn. Họ là những người kém may mắn hơn các bạn. Họ chẳng dám nhờ vả ai, chẳng biết kêu ca vào đâu. Bạn chỉ cần chịu khó nhìn quanh trong cuộc sống hàng ngày thì sẽ thấy họ ở cùng khắp. Xin các bạn khi nói đến cộng đồng thì đừng nghĩ đến ông này bà kia, hội này đoàn nọ, mà hãy nghĩ đến những con người hiền lương và trầm lặng chẳng ai buồn nhắc đến.

Họ mới đích thực là cộng đồng. Xin nghĩ đến họ khi bạn quyết định dẫn thân hay không.

Dù khiêm tốn không muốn nhận thì các bạn vẫn thuộc thành phần ưu tú của cộng đồng, so với biết bao người khác kém may mắn hơn, thiếu điều kiện hơn. Các bạn có thể dùng vị thế ưu tú của mình để hướng dẫn, đùm bọc, và bênh vực cho những người kém may mắn hơn. Các bạn có thể làm gương để xây dựng một thành phần ưu tú mới của cộng đồng, khiêm cung với người dân thấp cổ bé miệng, thất thế hơn mình, nhưng ngoan cường trước thế lực và cường quyền. Các bạn có thể làm nổi bật tinh thần phục vụ và xem thường chức vụ hay tước hiệu. Những người trẻ khác sẽ thấy các tấm gương này và cả đa số trầm lặng cũng sẽ thấy. Lúc ấy luật đào thải sẽ ứng dụng và cái tốt cái hay sẽ thay thế cái xấu cái dở. Dẫn thân là cách tốt nhất để giải trừ các tệ nạn trong cộng đồng.

Làm Sao Để Tìm Cộng Đồng Và Sinh Hoạt Như Ý?

Nói đến “tìm” thì đã ngụ ý là sẵn có nhưng lẫn khuất ở đâu đó chưa thấy. Tôi e rằng nghĩ như vậy thì trong các bạn nhiều người sẽ thất vọng vì biết đâu chẳng hề có để tìm. Theo tôi, thay vì bỏ công đi tìm thì tốt hơn các bạn nên chú tâm tạo dựng một cộng đồng theo ý các bạn mong muốn — một cộng đồng vững chãi trong đời sống, trong sáng về tâm hồn, và trưởng thành về nhận thức — và chọn những sinh hoạt phù hợp để đạt mục tiêu này. Việc thay đổi sắc thái của cộng đồng và sinh hoạt “cộng đồng” không dễ. Nhưng, các bạn à, việc để đâu cần đến chúng ta phải dẫn thân, phải suy tư, phải đặt câu hỏi và tìm âu trả lời? Không bỏ công trồng cây thì làm sao có quả ngọt? Ở đời, xây dựng mới lắm công phu còn đả phá thì rất dễ, giải quyết vấn đề mới cần trí tuệ và tài năng còn chỉ trích chê bai thì ai ai cũng làm được, thẳng tiến

cá nhân và tập thể mới gian truân còn đim người khác xuống bùn đen cho hả dạ thì chẳng tốn công sức gì. Do đó, làm hay không, không do việc dễ hay khó, mà tùy vào việc đúng hay sai. Việc sai thì tránh dù thuận lợi và dễ dàng cách mấy. Việc đúng thì làm dù khó khăn và trắc trở cách mấy.

Tôi cũng như các bạn, đã thấy nhiều tệ nạn trong sinh hoạt “cộng đồng”; có tệ nạn gây ra vì sự vô tình nhưng cũng có tệ nạn là kết quả của tâm lý và tập quán sinh hoạt thiếu lành mạnh. Tôi có nhiều dịp tiếp xúc với người dân thấp cổ bé miệng; họ cũng ngán ngẩm lắm về tình trạng này. Nhưng tôi tin rằng chúng ta có khả năng thay đổi được bộ mặt của cộng đồng và sẽ có một ngày cộng đồng chúng ta tươi đẹp hơn, sinh hoạt “cộng đồng” bớt dần đi các tệ nạn. Tôi thích truyện cổ tích Cô Bé Lọ Lem vì nó có nhân có hậu, điều thiện thắng điều ác, ở hiền gặp lành. Tôi tin rằng ngoài đời cũng vậy, bản chất hiền lương của đa số trầm lặng cộng với sự dẫn thân của những con người có tài năng, trong sáng và thành tâm như các bạn sẽ loại trừ dần đi các điều xấu xa.

Còn những phiền hà khi phải đối phó với các tệ nạn trong sinh hoạt “cộng đồng” ngày hôm nay thì việc này khó tránh nhưng xin các bạn hãy lạc quan. Trong bao năm qua, tôi đã chứng kiến đủ chuyện đáng buồn nhưng bù lại tôi có dịp gặp gỡ biết bao lần hơn những con người thật dễ thương, thật lương thiện, thật có lòng và có tiềm năng, trong đó có các bạn. Nói theo kiểu con buôn thì xem như tôi đã... lời to. Chắc chắn có bạn không đồng ý với nhiều điểm trong câu trả lời của tôi. Nhưng chính những điểm bất đồng biết đâu lại chẳng là cơ duyên cho chúng ta hiểu nhau hơn và gần nhau hơn qua những lần trao đổi tiếp theo. □

Mến chào tất cả các bạn.

Nguyễn Đình Thắng

Về Đâu

Tặng Jack Lewis

**Ánh mặt trời xuyên tòa ngàn phương
Duy bóng tôi theo ta: định mệnh!
Người đi rồi còn gì đâu nữa
Xa cách nhiều kỷ niệm chiều mưa.**

**Cuộc đời ta rồi chẳng còn gì
Khi một người thường đã ra đi
Đông vôi vôi thay, Xuân xanh lá
Dòng đời trôi theo bóng chiều tà.**

**Rồi ngày mai già từ đâu đến
Mình quay về hòa cát bụi, mây vờn
Cảnh cũ, người xưa cùng nắng hạ
Xa cuộc đời làm nổi trầm kha.**

Trần Lâm Tonie

11/10/96

Tuyết Trắng

Tuyết rơi rơi mãi suốt đêm thâu
Nền ai trắng xóa đượm một màu
Tuyết rơi gieo lạnh, hay ta lạnh???
Bạc tựa một màu trắng phau phau!!!

Tuyết bay bay nhẹ bụi trắng nhòa
Cây cỏ chôn vùi... hết hương hoa
Nằm im ủ rũ trong tuyết lạnh
Không gì sưởi ấm trái tim ta!!!

Lòng ta lạnh hay trời tuyết lạnh ??
Lăn lóc trở dài suốt năm canh
Nằm im thâm nghĩ nơi xứ lạ
Chút lạnh nơi này... giết xuân xanh!!!

Wướng mắt nhìn ngoài tuyết vẫn bay
Ta lạnh lòng này... lạnh lắm thay
Tuyết đừng rơi nữa cho ta ấm
Đừng làm ta khổ... mắt ta cay!!!

Nhớ Alabama ngày tuyết lạnh!!!

03-01-96

Kim Đan Tử

Tuổi Lưu Vong

Ra đi giông tố chập chùng
"Ngày xưa năm ấy" đậm màu nhớ nhung
Tháng ngày chưa hết nao nung,
Đàn con Dân Việt "Mộng Du" xú người.

Xưa kia ta cất tiếng cười,
Là đời điểm khúc... Mộng gần mộng xa
Nụ cười nay vẫn trong ta,
Mà sao đượm nét... Buồn xa, Buồn gần!

Xuân qua không biết mấy lần,
Buồn, Thương, Tủi, Hận chẳng ngần phơi pha.
Thương Ta Tủi phận xa nhà,
Thương nhà còn khổ chẳng đà yên thân.

Thu đi Đông lại bao lần,
Ngẩng đi ngẩng lại... Xa dần tuổi thơ!
Bơ vơ thân phận dạt dờ,
Trông về Quê Mẹ bến bờ yêu thương.

Vì ai... Đòi mãi đoạn trường?
Từ khi xa xứ, người thương xa tình!
Quê mình nay vẫn điều linh,
Người ở thì khổ, lụy tình người xa.

Lục bình tuổi phận ngày qua,
Nổi trôi gặng sức bình sinh vào đời.
Đàn con nặng nợ đất trời,
Hẹn mai chung sức đem đời biển đông.

"Lạc Hồng" sáng tỏ tổ tông,
Xứng danh con cháu Tiên Rồng khi xưa.
Thương ôi Mộng ấy có thừa?
Người trong kẻ ngoại còn lừa dối nhau.

Ngẩn người nghĩ trước suy sau,
Vạn sự trông thấy... Quặn đau đón lòng!
Thân an, phận vẫn long đong,
Đem vần thơ nhỏ... Ngồi lòng nhớ thương!

Cát-Bụi-Tình-Xa

Tháng 3/1996

Mấy bữa ni
tui cứ bị mấy
anh chị ở ban
biên tập của
các báo réo

tối réo lui vì bài vở cho Xuân năm ni.
Có anh thì dỗ ngọt “mt ngoan, viết
bài đi anh mua kẹo kéo cho ăn” (vì
biết ở xứ ni thì hẳn rằng có kẹo kéo
nên mới hứa ngọt sốt cho nó “ngọt”
nở mà). Có chị thì dụ khị “chị gửi báo
cho mt đọc nhé” vì biết tui ghiền đọc
báo còn hơn là ghiền phim Tàu nữa.
Có anh thì hăm dọa “mt nhớ gửi lệ
lên, không thì anh không ‘meo’ ô mai
xí muội cho mt nữa”. Răng chứ cái
mừng này là tui lo ngay ngáy, không

Những mẫu chuyện nho nhỏ về tui

TL mục tím

ăn cao sang mỹ vị thì còn khổ ít, chừ
mà không ô mai xí muội hẳn rằng
sống nổi. Nghĩ cũng lạ tề. Bình
thường tui cũng “thi phú thơ con cóc
văn con nhái” như ai, mà chừ thì một
vài chữ đơn giản như đang giỡn cũng
khó ra ri. Không biết văn chương chữ
nghĩa tui hẳn trốn nơi mô tề. Nghĩ đi
nghĩ lại, tui đành viết một bài kể về...
tui vậy.

Thưa các bạn, trong cuộc sống
của mỗi con người, điều đố kỵ là kể
về “cái tôi”. Cho nên, tui chỉ kể về
tui, không phải là “cái tôi”. Mong rằng
khi đọc xong những mẫu chuyện nho
nhỏ đi qua trong đời tui, bạn sẽ tìm
được một chút vui vui thoải mái trong
những ngày đầu xuân. Bậy chừ mời
bạn đọc về tui, về những điều đặc
biệt, biệt lập, và lập dị của tui hỉ.

Chuyện bắt đầu từ cái tên của tui.

Không hiểu có phải là vì ảnh hưởng của chế độ vua chúa khi xưa hay không, hay là vì đọc nhiều tiểu thuyết kiếm hiệp bên Tàu, mà ba mẹ tui lại đặt cho tui cái tên “Hoàng Phi”. Nghe

nhà. Kế tui là hai đứa em trai. Không hiểu sao ba mẹ tui đẹp mà lại sinh tui ra đã không đẹp rắng còn xấu nữa. Nhưng hai thằng em tui tui hẳn lại đẹp mới lạ tề. Vì mang cái tên Hoàng Phi,

mà lại thân mí nhau. Nên mỗi khi hai đứa đến chỗ mô chơi là bao nhiêu cặp mắt đổ dồn về chỗ tui tui. Tui nói thiệt hỉ, lúc đó tui ước tui được thành tiên nó. Không phải thành tiên cho đẹp

Ai nói “Cái nét đánh chết cái đẹp”, chứ tui thì luôn thấy hình như “Cái đẹp đẽ bẹp cái nét” không thôi.

sang trọng quá phải không bạn? Nhưng cái tên ni đã làm cho tui khổ sở vô cùng. Vì nếu mà kêu Phi không thì cái tên giống con trai, mà nếu kêu là “Hoàng Phi” thì giống như là vợ hoàng tử. Cũng vì cái tên ni mà chừ tui còn nhớ một kỷ niệm khó quên khi còn đi học trường làng. Không biết cái ông thầy khi xưa vô tình hay cố ý mà ổng lại chọn tui làm lớp phó, còn bạn có biết cái chức lớp trưởng về tay Ngọ. Chắc hẳn sinh năm con ngựa nên ba mẹ hẳn đặt luôn tên Ngọ cho dễ nhớ! Khổ nỗi là tui bạn cùng lớp bắt đầu “cặp đôi” hai đứa tui với cái tên mới nghe rất ngộ, “Ngọ Phi”. Có đứa còn chơi ác hát “Ngọ Phi đường xa hí vang trời...” Ừ, mà khi còn nhỏ nhớ hỉ, ai mà cặp đôi mình, mình không ghét, mà lại ghét cái người đang bị cặp đôi chung với mình. Rứa là tui ghét cái tên con trai nở lạ. Tui nghĩ là tại hẳn mang cái tên Ngọ hẳn rắng cho tui bạn nó nộ mình. (Không hiểu sao tui lại không ghét ngược lại cái tên tui hỉ?) Có một ngày hẳn vô tình đụng phải vào tui khi tui chạy ào vào lớp. (Ừ, tui là con gái nhưng đi đứng thì không có yếu điệu thực nữ đâu!) Rứa là tui bạn cười rộ lên, tui quê quá, tui nhào vô “uỳnh” cái tên Ngọ không có mắt nở. (Con nít mà, chừ thì tui thấy hối lỗi lắm.) Kết quả là tui bị kêu lên phòng giám thị và bị phạt ngồi thêu một cái khăn thật lớn để tập tánh “con gái”! Và từ nở, tui mới khám phá ra rằng tui không có “tính con gái” tí nào, rứa mới khổ.

Chuyện khổ thứ hai là “cái sắc đẹp Chung Vô Diệm” của tui tề. Ba mẹ tui có ba đứa con, tui là chị cả trong

cái tên nghe thật hay, thật cao sang, nên cái khổ vì “cái đẹp nào ruột” của tui càng nặng hơn các người con gái khác. Người ta thì

*“Em là con gái trời cho đẹp
Tuổi mới mười lăm đã đẹp rồi”*

Còn tui thì
*“Em là con gái trời bắt xấu
Vừa mới lên ba đã xấu rồi”*

Tui nói thiệt nở bạn. Nhiều người cứ nghĩ tui là “khiêm tốn”, đến khi gặp mặt tui họ mới công nhận là tui “thiệt thà”. Cũng bởi cái xấu ni mà tui hay làm thơ ngâm nga cho đỡ buồn:

*“Em là con gái không nhan sắc
Nên tủi cho thân mãi một mình”*

Mỗi lần nghe tui ngâm nga a ê như vậy, hai thằng em trai của tui chơi ác ngâm theo liền

*“Em là con gái mang nhan sắc
Nửa giống con trai, nửa khờ khờ”*

Báo hại là ba mẹ tui phải mất một buổi an ủi tui. Cũng vì cái sắc đẹp ni mà dẫn đến nỗi khổ thứ ba và cũng là cái khổ nhất cho tui trong cái lứa tuổi mà thi sĩ ưa gọi là “tuổi mộng mơ” hay “tuổi ô mai”.

Nỗi khổ thứ ba của tui là tình yêu (câu này tui nói nhỏ cho bạn nghe, bạn đừng cười tui hỉ). Ai mới lớn mà không có một thời mơ mộng hỉ? Mặc dù ai cũng nói là “cái đẹp không quan trọng”, nhưng mấy ai chọn người xấu khi có người đẹp bao chừ. Ai nói “Cái nét đánh chết cái đẹp”, chứ tui thì luôn thấy hình như “Cái đẹp đẽ bẹp cái nét” không thôi. Khổ nữa là tui có o bạn lại đẹp nào nùng. Tui mà đứng kế hẳn là như mặt trăng và mây đen vậy. Không hiểu rằng tui tui rứa

mà thành tiên để biến mất cho rồi. Khổ hơn nữa là bao nhiêu tên con trai cứ nhào lại làm quen... với tui. Ban đầu tui cũng tưởng mấy anh chàng đó tán tỉnh tui hí (đừng có cười, cho tui hy vọng chút thôi hỉ), nhưng dần dần sau ni tui mới phát hiện ra họ chỉ muốn tui làm “o đi thư” dùm. Rồi sau cái màn đi thư ni còn cái màn làm “nhà tâm lý” cho mấy anh chàng thất tình rứa mới khổ chừ. O bạn của tui hẳn chung tình lắm, nên trái tim của hẳn tặng cho anh bồ của hẳn mất tiêu rồi. Rứa mà tui nói lại cho mấy tên cây si nghe, nhưng tui hẳn không bỏ cuộc. Khổ cho tui, vừa buồn cho thân “vô duyên” của mình, vừa phải làm người an ủi mấy trái tim bầm dập khác nữa. Đúng là

*“Có thân phải khổ vì thân
Thân ơi có biết mấy lần gian nan”*

Nói rứa chừ tui không có chán đời lắm đâu. Chỉ kể cho bạn nghe vài điều là lạ về tui để giết thời gian rảnh rỗi trong những ngày đầu xuân thôi nở mà. Biết mô nhờ cái việc an ủi an ủi ni mà tui sẽ gặp người tình trong mộng của tui. Bao chừ có dịp tui sẽ kể cho bạn nghe thêm nhiều chuyện lạ đời về tui hỉ? Chuyện lúc nhỏ tui đi học tui phá ra rằng ni. Chuyện chị em của tui thường hay “kê” nhau ni. Chuyện tình con nít của tui ni (chuyện ni khác với chuyện tình yêu kể trên nở hỉ). Chúc các bạn một mùa xuân an khang thịnh vượng hỉ. Chừ tui phải đi an ủi các “bệnh nhân” thất tình cần an ủi của tui.

*“Em mang duyên kiếp nhiều rắc rối.
Từ lúc lên ba rắc rối rồi...”* □

NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA TUỔI TRẺ VIỆT NAM NGÀY HÔM NAY

NGUYỄN SƠN VŨ



photo: Nguyễn Quân

Đã từ lâu giới trẻ Việt Nam thường nghe một số người hay chỉ trích giới trẻ về những điểm như: thiếu ý thức về chính trị, kém hiểu biết về thực trạng của xã hội và đất nước Việt Nam, khả năng có là bao mà đòi tham gia vào công cuộc xây dựng cộng đồng và bàn về vấn đề quốc gia đại sự. Có lẽ căn cứ vào những khuyết điểm này mà giới sinh viên học sinh Việt Nam trẻ tuổi đã lựa chọn cho một số tổ chức, một nhóm người tìm cách thao túng và dẫn dụ chúng ta đi theo quỹ đạo của họ với nhiều hình thức khác nhau! Có lẽ chúng ta nhân dịp này hãy lên tiếng và thử xét lại một vài thành kiến tiêu cực đối với giới trẻ chúng ta; cũng như lược qua một vài thái độ mà chúng ta không thể không có được trong bối cảnh chính trị với nhiều biến chuyển tại Việt Nam hiện nay.

I. Nhận lấy trách nhiệm đối với sự tồn vong của đất nước

Kể từ ngày bỏ nước ra đi tị nạn ở Hoa Kỳ năm 1975 cho đến nay, không ai có thể chối cãi được sự đóng góp đầy nhiệt tình của giới trẻ Việt Nam vào những công tác thiện nguyện, có tính cách phục vụ lợi ích cho tập thể.

Từ ngày đó cho đến nay, hơn 20 năm đã trôi qua, đủ để cho giới trẻ Việt Nam bắt đầu trưởng thành để có thể gánh vác những công việc mà những lớp đàn anh đã ít nhiều cố gắng thực hiện! Đừng nghĩ người trẻ Việt Nam lúc nào cũng non nớt, thiếu ý thức như một số người thường nghĩ đâu! Kinh nghiệm cũng đã cho thấy chưa chắc những “chính khách” hay những nhà khoa bảng đã có những hành động hay suy nghĩ một cách chín chắn đâu!

Do đó, giới trẻ hãy mạnh dạn dần thân tích cực hơn nữa vào các sinh hoạt văn hóa, xã hội cũng như chính trị để giúp cộng đồng người Việt tiến lên ở quốc gia hội nhập. Mặt khác, khi chúng ta bắt đầu tiến mạnh lên, chúng ta phải hết sức cảnh giác và thận trọng vì lúc nào giới trẻ cũng là mục tiêu cho một số nhóm, người, chỉ biết lợi dụng nhiệt huyết của giới trẻ để đánh bóng tên tuổi và tổ chức của họ. Kinh nghiệm đã cho chúng ta thấy rõ ràng điều đó!

Với tinh thần cảnh giác cao độ, giới trẻ cứ mạnh dạn tiến bước, hãy tự tìm cho mình một hướng đi mới trong công cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cộng sản đang còn rơi rớt lại trên đất nước Việt Nam, cũng như hãy ý thức được nhiệm vụ của mình trong việc phục hưng đất nước sau này.

Dưới thời Pháp thuộc, Nguyễn Thái Học khi mới 24 tuổi đã là Đảng trưởng của Việt Nam Quốc Dân Đảng, tiên phong chống lại thực dân Pháp với cuộc khởi nghĩa Yên Bái đầy máu lửa. “Không thành công cũng thành nhân,” câu nói hào hùng khí phách của Nguyễn Thái Học cộng với tiếng súng khởi nghĩa Yên Bái đã là một tiếng nổ kinh hoàng cho bọn ngoại nhân! Đó cũng là tiếng nổ chát chúa vang vọng giữa đêm tối làm những người tuổi trẻ Việt Nam thời đó bừng tỉnh sau giấc ngủ dài nô lệ, để vùng lên tham gia vào cuộc chiến đấu giành độc lập oai hùng cho đất nước sau đó!

II. Nâng cao trình độ giáo dục, văn hóa và ý thức chính trị

Giới trẻ Việt Nam đang có cái may mắn cư ngụ ở Hoa Kỳ, một quốc gia giàu mạnh vào bậc nhất thế giới. Vậy chúng ta hãy tận dụng lợi điểm này để nâng cao trình độ giáo dục và văn hóa của mình ở hệ thống đại học Mỹ. Vì trình độ giáo dục càng cao, chúng ta càng có cơ may nâng cao cuộc sống của cộng đồng người Việt để ngày sẽ thăng tiến hơn, sẽ tích cực giảm thiểu tội phạm trong cộng đồng nhiều hơn và nhất là sẽ được chính quyền cũng như dân chúng Hoa Kỳ kính nể hơn.

Ngoài việc trau dồi cái học chuyên môn ở nhà trường, giới trẻ phải biết học hỏi không ngừng ở các lãnh vực khác để nâng cao trình độ ý thức về văn hóa, xã hội và nhất là kiện toàn ý thức về văn hóa, xã hội và nhất là kiện toàn ý thức về chính trị! Giới trẻ phải biết tìm những người có kinh nghiệm, có lòng với tuổi trẻ và nặng tình với đất nước để tham khảo, cũng như được hướng dẫn đứng đắn khi phải đối phó với những tình thế phức tạp để các hoạt động của chúng ta đạt được hiệu quả và ích lợi cho tập thể. Kinh nghiệm đã cho chúng ta thấy ngoài cái học căn bản ở nhà trường, chúng ta còn cần cái ở học ở TRƯỜNG ĐỜI nữa mới đủ để

thành công khi ra tranh đấu với đời sống thực tế đầy chạm bẫy! Ngay cả ở các đại học Mỹ, ban giám khảo nhà trường khi tuyển lựa sinh viên, đều lưu ý tới những sinh viên nào có tinh thần đóng góp cho cộng đồng. Đa đa số các trường nổi tiếng như Harvard, Yale, Stanford, MIT... đều nhấn mạnh đến vấn đề này. Khi thí sinh thiếu điểm hoạt động xã hội, đóng góp thiện nguyện để xây dựng cộng đồng chắc chắn sẽ bị ban giám khảo gạt đơn ra ngoài dù cho điểm trung bình GPA có cao đến đâu chẳng nữa. Các trường đại học của Mỹ chủ trương tuyển lựa những sinh viên có khả năng lãnh đạo, đóng góp cho xã hội, xây dựng cộng đồng hơn là những người chỉ biết có học mà thôi. Người Mỹ quan niệm rằng những sinh viên không có tinh thần đóng góp cho cộng đồng chắc chắn không thể nào trở nên những con người tốt cho xã hội dù cho tài năng có cao đến đâu chẳng nữa! Đây là một điều đáng cho giới sinh viên Việt Nam chúng ta lưu tâm và suy nghĩ.

Tóm lại, giới trẻ chúng ta phải biết khiêm tốn để học hỏi liên tục ở TRƯỜNG HỌC cũng như TRƯỜNG ĐỜI, chứ nhất định chúng ta không có thái độ trí thức đóm, đi đến đâu cũng khoe bằng cấp

Người trẻ chúng ta nữ lòng nào khoe khoang bằng cấp ở đất Mỹ này, khi trên quê hương chúng ta hôm nay có hàng triệu cu ly người Việt, hàng triệu đầy tớ hoặc bồi bàn đang lao động nhể nhại mồ hôi để hầu hạ các chủ nhân ông ngoại bang và bọn cán bộ Việt cộng.

Người trẻ chúng ta nữ lòng nào lớn miệng tự xưng là trí thức khoa bảng ở đất Mỹ, khi trên đất nước chúng ta hôm nay có hàng trăm ngàn thiếu nữ Việt Nam đang làm nghề mãi dâm để nuôi thân!

Người trẻ chúng ta chỉ thấy phần nộ khi đất nước chúng ta là nơi cung cấp nhân công và đi điểm rẻ nhất thế giới dưới sự lãnh đạo của đảng CSVN.

Người trẻ hãy dám tiên phong đi xây dựng lại cái tinh thần của kẻ sĩ, với hoài bão giản dị là tận dụng những khả năng của mình để mưu cầu phúc lợi cho người Việt Nam, chứ không phải chúng ta chỉ biết đi học lấy cho được mảnh bằng để vinh thân



photo: sunsite web site

phì gia, hay vênh váo với đời rồi tự vỗ ngực cho mình là trí thức khoa bảng. Đã đến lúc chúng ta phải dám xét lại cái thành kiến sai lầm của người Việt Nam về vấn đề trí thức khoa bảng. Cứ hễ thấy ai có bằng cấp cao thì tưởng là trí thức và tỏ thái độ trọng nể. Sự thực đã chứng tỏ khoa bảng chưa chắc đã là trí thức. Khoa bảng hay có bằng cấp cao chỉ là chứng chỉ xác nhận khả năng chuyên môn trong một ngành nghề nào đó mà thôi. Còn trí thức là những thành phần hiểu được và cảm nhận được sâu xa cuộc sống con người với tất cả những hệ

lụy của kiếp nhân sinh; biết phân biệt tốt và xấu, chính và tà. Cái nổi bật của thành phần trí thức là họ có tư cách, có lý tưởng cao đẹp phục vụ cho phúc lợi của con người chứ không màng đến lợi lộc cũng như danh vọng hão huyền!

Giới trẻ chúng ta hãy đi tìm lại

xuyên để xác định xu hướng chính trị và chủ trương của mình: là tranh đấu cho độc lập, tự do và giành chủ quyền cho người Việt Nam, chứ không nhằm đưa đất nước vào vòng ảnh hưởng của Nga, với mục tiêu đưa nhân loại vào mô hình “Thế Giới Đại Đồng” không tưởng do Nga Sô chủ xướng.

Thái độ của chúng ta đối với các sự kiện này như thế nào? Chúng ta hãy lần lượt xét qua từng điểm một. Sự kiện thứ nhất, người trẻ Việt Nam nên mang kiến thức chuyên nghiệp về phục vụ xứ sở. Câu trả lời dứt khoát của chúng ta là không! Tại sao? Vì đảng CSVN và chủ nghĩa Mác Lê

Những người trẻ Việt Nam của thời đại hãy mạnh dạn tiến bước để làm lực lượng nòng cốt quyết định trong cuộc đấu tranh cho một Việt Nam thực sự tự do, ấm no, không còn bóng dáng của ma vương cộng sản.

cái tinh thần KẾ SĨ, để từ cái tinh thần này giới trẻ sẽ biết trọng danh dự của tổ quốc và quyền lợi của đất nước, chứ không lấy đồng bào, tổ quốc, dân tộc ra làm chiêu bài để phục vụ cho quyền lợi riêng tư!

III. Minh định lập trường chính trị rõ ràng dứt khoát

Giới trẻ cần xác định rõ ràng chúng ta là những sinh viên học sinh trong hàng ngũ của người Quốc Gia. Rõ ràng hơn, chúng ta là những người trẻ Việt Nam không chấp nhận chủ nghĩa Cộng Sản, một chủ nghĩa không tưởng đã gieo tang tóc cho đất nước Việt Nam hàng chục năm qua và vẫn còn tiếp tục tàn phá cho đến ngày hôm nay. Chúng ta cần nhắc lại nguồn gốc của hai chữ QUỐC GIA nói đến ở trên một cách chi tiết hơn.

Khi Việt Nam còn bị Pháp đô hộ, danh từ quốc gia được sử dụng để người dân hiểu và phân biệt rõ ràng mục tiêu của người Việt Quốc Gia hoàn toàn khác hẳn với Trần Phú, Hồ Chí Minh là nhóm người Việt theo Cộng Sản Quốc Tế do Nga chỉ đạo. Hai chữ Quốc Gia được những thành phần không cộng sản từ những thập niên 1930 trở đi sử dụng thường

Hai chữ Quốc Gia lúc đó, được hiểu là những người vừa chống Pháp vừa chống Cộng Sản, nhất là sau khi đảng Cộng Sản Đông Dương ra đời vào ngày 3 tháng 2 năm 1930. Ngày nay, kể từ khi CSVN tung ra chiêu bài “Đổi Mới” để vô hiệu hóa sự chống đối của người Việt hải ngoại, đã có nhiều nhóm có ý định xóa bỏ hai chữ Quốc Gia cũng như xóa mờ ranh giới Quốc/Cộng, đã tìm cách lôi kéo giới trẻ vào con đường mập mờ lấp lững dưới nhiều hình thức khác nhau. Do đó, hơn lúc nào hết giới trẻ lúc này cần phải xác định vị trí và tư thế chống đối của mình, minh định rõ ràng lập trường Quốc Gia một cách dứt khoát. Giới trẻ có thể còn thiếu kinh nghiệm nhưng không non nớt ấu trĩ đến mức rơi vào cái bẫy của Việt cộng giăng ra! Một thời gian gần đây, đã có nhiều vấn đề được bàn tán trong cộng đồng Việt Nam mà đáng chú ý nhất là các sự kiện sau đây:

1) Giới trẻ Việt Nam nên mang kiến thức chuyên nghiệp của mình để phục vụ xứ sở.

2) Phong trào đối kháng tại Việt Nam mà điển hình là các nhân vật Bùi Tín, Hà Sĩ Phu, Nguyễn Hộ, Hoàng Minh Chính...

là nguyên nhân chính gây nên cảnh lầm than cho đất nước đến ngày hôm nay. Đây là một sự thực không ai có thể chối cãi được! Do đó, muốn phục vụ xứ sở, tức là giúp dân giúp nước thì công việc đầu tiên là chúng ta phải mang kiến thức học hỏi được ở xứ người để tìm cách LOẠI TRỪ đảng cộng sản ra cái đã, rồi hãy mới tới chuyện phục vụ sau! Nói một cách rõ ràng hơn, phải cứu nước trước, rồi mới có thể xây dựng lại đất nước được. Cũng như một căn nhà của ta đang cháy, chúng ta phải dập tắt lửa rồi thì mới lo đến chuyện sửa sang lại cái nhà bị lửa tàn phá. Chứ cái nhà đang bị bọn giặc cướp phóng hỏa cháy hừng hực, mà chúng ta lại ngồi yên hô hào chuyện “tái thiết và phục vụ” thì thật là vô lý! Đây là hai bước tiến căn bản mà chúng ta phải hiểu cho tận tường khi nói chuyện “phục vụ xứ sở” trong bối cảnh hiện nay tại Việt Nam.

Sự kiện thứ hai, thái độ của người trẻ chúng ta đối với các phong trào đối kháng tại quốc nội với các nhân vật Bùi Tín, Nguyễn Hộ, Hoàng Minh Chính... đang gây ồn ào tại hải ngoại! Chúng ta cứ thử nhìn vào thành phần đảng viên Việt cộng ly khai hay đang đối kháng hiện nay, người ta

không tìm thấy ai đang được CSVN trọng dụng mà bỏ hàng ngũ Việt cộng cả! Điều này chứng tỏ họ chỉ là những người bị CS hất ra ngoài mâm cỗ đình chung, bị bạc đãi nên mới uất ức lên tiếng “đối kháng”! Thử hỏi nếu các nhân vật này đang nắm những chức vụ thủ tướng, bộ trưởng, với quyền hành quyền lợi tại Việt Nam bây giờ

tổ, sửa sai, Nhân Văn Giai Phẩm..., nên y đủ biết xà hội CS ra sao. Năm 1964, Nguyễn Hộ trở lại miền Nam để chỉ huy các tổ chức CS nằm vùng ở Sài Gòn, lại là dịp cho y thấy rõ thực tế của xã hội ở đây. Hai nếp sống của miền Bắc và miền Nam trái ngược hẳn nhau như thế đã không hề làm y chuyển hướng và “đối kháng”! Trong

xem họ có trả lời ỏn thỏa hay không! Dĩ nhiên các đảng viên VC như họ khi rời bỏ hàng ngũ và chống đảng CS, chúng ta hoan hô, nhưng họ hãy nên kết hợp với những cựu đảng viên ấy với nhau để hoạt động chứ đừng đòi lộn sông hoặc dụ dỗ người quốc gia chúng ta chạy theo tôn vinh họ. Hơn nữa, chúng ta những người trẻ Việt Nam không thể làm mất chính nghĩa Quốc Gia và phản bội vong linh những người chiến sĩ Quốc Gia đã nằm xuống vì đã chiến đấu cho chúng ta được tự do hôm nay. Uống nước phải nhớ nguồn là vậy!



photo: Nguyễn Quân

thì họ có chịu ly khai khỏi đảng VC để đối kháng hay không? Và tại sao bây giờ mới đối kháng khi chủ nghĩa CS đang dấy chết khắp nơi?

Nếu thực sự Bùi Tín ý thức được sự sai trái không có chính nghĩa của Cộng Sản, thì năm 1973, khi được Hà Nội cử làm đại diện Bắc Việt trong Ủy Ban Liên Hợp Quân Sự Bốn Bên ở Camp David tại Sài Gòn, sao y không ra hồi chánh, mà đến năm 1989, khi đi dự Đại Hội Đảng CS Pháp mới trốn ở lại Pháp để kêu gọi người Việt tị nạn CS hãy cùng với y đấu tranh cho dân chủ?

Nếu thực sự Nguyễn Hộ ý thức được sự sai trái không có chính nghĩa của CS, thì năm 1954, khi được tập kết ra Bắc, rồi ở lại miền Bắc 10 năm, vào đúng lúc CS phát động những phong trào đẫm máu nhất như: đấu

suốt 11 năm ở Sài Gòn lúc đó, Nguyễn Hộ thừa dịp để ra hồi chánh với chính phủ VNCH. Tại sao y không làm, để khi bị CS hất chân cho về vườn năm 1987, sau 54 tuổi đảng và 71 tuổi đời mới bắt đầu “đối kháng”?

Nói tóm lại, những hoạt động ồn ào của những đảng viên CS này bấy lâu nay, thực chất chỉ là cuộc tranh giành quyền lợi và quyền hành, ăn không đồng chia không đều trong nội bộ CS với nhau mà thôi! Hơn nữa dân tộc VN, nạn nhân trực tiếp của CS cũng chẳng cần đến họ “đối kháng” hay đấu tranh đòi dân chủ giùm. Họ có thực lực gì và nhân danh cho ai để mà đòi CS ban phát dân chủ cho chúng ta!

Với tư cách là một tập thể sinh viên quốc gia, chúng ta thẳng thắn nêu lên những câu hỏi này và chờ

IV. Kết Luận

Những người trẻ Việt Nam đã và đang dần dần nhận thức được vai trò của mình đối với sự tồn vong của đất nước. Chúng ta nghĩ gì trước thực trạng nô lệ của đất nước Việt Nam dưới chế độ CS? Giới trẻ sẽ đóng góp được gì trong giòng lịch sử đau thương cận đại của đất nước?

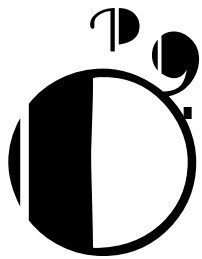
Những người trẻ Việt Nam của thời đại hãy mạnh dạn tiến bước để làm lực lượng nòng cốt quyết định trong cuộc đấu tranh cho một Việt Nam thực sự tự do, ấm no, không còn bóng dáng của ma vương cộng sản.

Chúng ta hãy tự tin tiến bước vì chúng ta có nhiệt tình với dân tộc, ý thức được đâu là kẻ thù mà người Việt phải đương đầu, lựa chọn được đường hướng thích nghi phải đi, tận lực đòi hỏi tìm những giải pháp hữu hiệu hầu giải quyết những vấn đề của cộng đồng và của đất nước, biết đoàn kết hợp lực để bảo vệ danh dự và nhân phẩm của người Việt khắp nơi trên thế giới.

Chúng ta tin chắc rằng với tinh thần phục vụ ngay thẳng, chúng ta sẽ không cô đơn mà sẽ được sự yểm trợ của đa số mọi người, các bậc phụ huynh, những bạn trẻ và những người thành tâm thiện chí nặng lòng với tương lai của đất nước Việt Nam. Tương lai của cộng đồng và của đất nước là các thế hệ trẻ ngày hôm nay. □

MẮT TRÂU

Thu Nguyệt



Cái xóm “khỉ ho gà gáy” này tưởng đâu được “cơm là nh canh ngọt” đến trọn đời. Ai dè có một “con mẹ la sát” Chín Móm đến nhập gia cư bất hợp pháp mà còn la làng. Kể từ ngày “con mẹ” cất chòi gần nhà chú Tư Sọm là cái máy ra-dô (radio) của tôi cũng nằm im không còn hoạt động tích cực như trước nữa. Có khi hơn tuần lễ tôi cũng chẳng màng sờ mó đến nó. Bụi bám đầy chiếc máy làm nhợt đi màu nước sơn bóng nhoáng bên ngoài. Chỉ một đài phát thanh của “con mẹ” cũng đủ cho cả xóm điếc tai, nhức óc rồi. Nếu tôi vịn ra-dô hát nữa chắc tôi phải đi vào nhà thương vá màng nhĩ quá.

Nhà tôi cách nhà chú Tư Sọm có 3 sào chứ xa xôi gì đâu. Bởi vậy mới khổ. Sáng hừng đông lật đặt bước ra lu nước súc miệng là nghe cái miệng bô bô của “con mẹ” kêu gà cho ăn cũng muốn bể tai luôn. Kêu gà mẹ ra sân thì đàn gà con ra theo chứ cần gì la “quài quảy” làm ồn cả xóm. Kêu

“chóc chóc” là gà mẹ dẫn đàn gà con chạy ra ào ào liền, đàn này “con mẹ” bành miệng ra cả tắc sửa giọng lên xuống kéo một hồi dài, “chụt chụt chụt chụt chụt...” nghe phát mệt. Bởi vậy, chú Tư Sọm mới rề rề theo “con mẹ” đá lông nheo hoài... rồi mời “con mẹ” dọn về ở gần luôn.

Thiệt là bực. Tôi cố đè nén và chờ ngày “chơi” con mẹ một vố cho biết tay. Nhưng phải chờ cơ hội đến chứ.

Rồi cơ hội cũng đến. Số là thằng Đực, cháu chú Tư Sọm từ “Sì Gòn” về thăm nhằm ngày tháng chạp Tết. Tôi dụ nó đi bắt đế đá để làm quen. Sau một buổi trưa lặn lội ngoài đồng, tôi và nó trở thành đôi bạn thân. Con trai “Sì Gòn” thường thì lanh lợi và ba hoa như bà con thường nói. Nhưng thằng Đực này nó ná ơi là ná (khờ ơi là khờ). Mới “xáp lá cà” có một độ mà nó chịu thua ôm con đế đi cất làm tôi tiếc hùi hụi vì giao ăn ba độ là bắt xác mà. Xem ra nó cũng “để sai”. Tôi thăm cưỡi cho ý định mình sắp được tiến hành mà không thêm ăn thua mấy con đế của nó. Tôi rủ nó vào

vườn hái mận ăn và chia tay với một sự hẹn hò đã sắp đặt.

Ngoài sông có tiếng kêu “bài hảy” của “con mẹ”, tôi đoán biết hai người chuẩn bị ra đi. Thằng Đực khóa cửa rồi chạy qua nhà tôi báo tin.

— Ê, tao với mày đi được rồi. Chú Tư tao mới đi đó.

— Chín Móm có kêu mày coi trâu giùm hông?

— Có, cổ dặn tao cẩn thận đừng để mất trâu.

— Ủ...

Để cho chắc ăn, tôi chạy ra bờ sông nhìn — xuống của chú Tư Sọm đã bơi đi thật xa.

Thằng Đực không dám cỡi trâu nên tôi bắt nó đi bộ nắm dây thừng kéo mũi. Còn tôi oai phong lẫm liệt ngồi chễm chệ trên lưng hát câu ca dao cho thỏa lòng sung sướng.

Trâu ơi ta bảo trâu này

Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta

Cấy cày vốn nghiệp nông gia

Ta đây trâu đấy ai mà quản công

Bao giờ cây lúa còn bông

Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

Dượng Bảy Dừa đi ruộng về gặp tôi hát cười ngộ nghĩnh nên chặn đường hỏi:

— Hai đứa bây đi đâu đây?

— Dạ, tụi con dắt trâu đi ăn cỏ.

Thằng Đực rụt rè núp qua một bên. Thấy dượng bảy Dừa vừa dậm bước đi, nó ló đầu ra nhìn tôi với vẻ mặt sợ sệt.

— Mấy sợ cái gì? toàn là lối xóm không mà. — Tôi nói để trấn an nó.

nữa,” tôi trầm nghĩ. Giọng dượng Bảy lớn hơn:

— Ăn Tết phải có lúa mùa Nàng Hương sao?

— Dạ, con hông biết. — Thằng Đực nói cho qua loa.

Dượng bảy xiu giọng đủ một mình ổng nghe “Thằng đó cần gì Nàng Hương, có nàng Móm rồi” và bỏ đi.

Tôi giựt dây thừng thúc thằng Đực dắt trâu đi mau hơn. Chúng tôi

nhưng không dám nặng nhẹ thằng Đực. “Con mẹ” ra sà nước sau nhà chú Tư Sợm ngồi khóc lóc kể lể:

— Trời ơi, con trâu là trâu ơi. Mấy sinh ra chi cái giờ kỳ tuổi tao, để tao với mấy xa nhau. Mấy bỏ tao đi đâu hả trâu? Phải mấy sanh năm nay thì tao làm ăn phát đạt, mướn thằng Lượm chăn mấy có sướng hơn không.

Chú Tư Sợm nghe “con mẹ” rên điếc tai nên động lòng ra an ủi.

— Năm nay trời đón con trâu về.



photo: sunsite web site

Bất chợt dượng Bảy quay trở lại nhìn thằng Đực dò xét:

— Thằng này con cái nhà ai đây?

— Dạ, nó là cháu của chú Tư Sợm. Tôi tài lanh trả lời thế cho nó.

— Tư Sợm có nhà không?

Lần này tôi không dám hó hé sợ bị bại lộ kế hoạch nên im. Thằng Đực khúm núm nói từng tiếng:

— Dạ, chú con đi “dzô” Nguồn hồi sáng với cô Chín.

— Chín nào?

— Dạ, Chín Móm.

— Làm gì?

— Dạ đi đổi lúa mùa về ăn Tết.

“Thằng cha này cũng nhiều chuyện bày đặt hỏi đơan hỏi ghen

bằng qua không biết bao nhiêu là cánh đồng. Những thửa ruộng nằm dài chờ con nước đang lớn đổ vào. Xa xa mới có bụi cỏ lác, chúng tôi cột trâu lại cho nó gặm cỏ ở đó và thả bộ theo mé mương hái những ổ nhện trên lá lúa và đọt sậy. Đến xế chiều, tôi dắt con trâu cột vào gốc xoài và căn dặn thằng Đực về nhà phải khóc cho thật nhiều.

Khi Chín Móm về nhà không thấy con trâu, kêu thằng Đực ra hỏi thì nó khóc meo máo:

— Hu hu hu... Con trâu nó ăn lúa người ta, con rượt đuổi một hồi nó chạy mất rồi. Hu hu hu hu hu....

Chín Móm tức giận vô cùng,

Nín đi em, qua năm mới trời sẽ trả lại cho mình và còn trả lời cho con “nghe ngộ” dễ thương nữa mà.

Tôi ngóng nghe nhin không được nên bật cười khúc khích. Thằng Đực dòm không ai để ý dọt qua tôi rí tai mừng mừng.

— Tao nghe lời mấy làm vậy không ai biết hết. Hên quá!

— Nhỏ nhỏ thôi mà. Họ nghe là tao với mấy đi “vùng Năm” không có ngày về bây giờ.

Ý định tôi đã đạt, nổi vui mừng khôn tả. Tôi kéo thằng Đực đi dắt con trâu về trả cho “con mẹ” chứ đâu năm đầu tháng khóc nghèo chết.

— Anh Tư ơi, trời đưa con trâu về

nhà mình nè.

Đứng ngoài giàn mướp tôi lắc đầu thở dài cho cái giọng dài nhần, “ba lô ba la” của “con mẹ”. Chú Tư Sợm nghe kêu nhảy cẫng lên.

— Trâu về rồi hả em? Trời thương mình thiệt.

— Hic hic hic... con trâu này về rồi, ông còn cho tui con “nghe ngộ” chi nữa cho lỗ mùa lỗ lúa vậy ông. Hic hic hic hic...

— Thì nhà mình giàu to có gì đâu em.

— Hứ, ra giêng anh lo đi cày thêm vài chục công ruộng lấy tiền mua than để dành, ở đó mà giàu to...

—

Thì ra “con mẹ” sắp có “nghe con”. Một ngày mất trâu là lời ra con “nghe ngộ”. Hy vọng sang năm con nghe con giành hết thời gian rỗi rảnh của “con mẹ” để trả lại sự an bình cho bà con lối xóm, vì đài phát thanh không giờ giấc sẽ không còn. Và cái ra-dô của tôi sẽ trở lại hoạt động bình thường. Có như vậy chứ! □

BÀI CA CHO ANH

Em hát cho anh một bài ca
Sau lần chia cách bước chân xa
Ưu tư vương vấn anh tìm kiếm
Gặp em giữa buổi ánh nắng tà

Em hát cho anh đoạn trần tình
Nắng vàng che lấp mộng hồn trinh
Yêu anh chỉ nhớ không dám ngỏ
Ôm ấp hoài mong một bóng hình

Em hát cho anh khúc tình hồng
Lời yêu vang vọng cả núi sông
Dư âm hòa sóng lùa trong gió
Vỗ về năm tháng mỗi chờ mong

Nay em sẽ hát bài mùa xuân
Nụ cười ánh mắt dạ lang lang
Nghìn hoa mai nở tươi sắc thắm
Em ước cùng anh say ái ân.

Duyen Nguyen, 12/96

Tình Tang

Tình tang, tôi nấn cung đàn

Ngoài hiên rợp ánh trăng vàng

Mùi hương dạ lý mênh mang

Chờ em bên đó nhìn sang bên này

Tình tang, ố tang, tình tang ố tang tình tình

Tình tang, dòng tóc lung đầy

Kiều sa cho gió mê say

Chim non chốn ấy hợp bầu

Ngẩn ngơ xếp cánh dưới tay hoa mềm

Tình tang, ố tang, tình tang ố tang tình tình

Tình tang, em hát dịu dàng

Say sưa tôi nhịp cung đàn

Lời ca vang khắp trần gian

Cho muôn thế giới xoắn xang, bồi hồi

Tình tang, ố tang, tình tang ố tang tình tình

Yêu em, yêu đã lâu rồi

Ngại ngần nên dấu mãi thôi

Đêm nay em đã sang rồi

Tình tang, mượn tiếng đàn tôi tỏ tình

Hoàng Vi Kha

Đố Vui Để Biết

Để bắt đầu cho một năm mới, Non Sông có thêm mục **Đố Vui Để Biết**. Chúng tôi hy vọng rằng quý độc giả sẽ hưởng ứng mục mới này bằng cách tham gia trả lời các bài đố vui và gửi các bài đố vui về để mục này thêm phần hứng thú. Trong số báo này, chúng tôi xin giới thiệu đến quý độc giả các câu đố của bác Lê Đức Phú. Ba vị độc giả đầu tiên giải đáp được các câu hỏi dưới đây sẽ được phần thưởng là một năm báo Non Sông gửi tận nhà.

Câu số 1

Trả lời (giải đáp) theo Bắc___, Trung___, Nam___

Người con gọi bằng	Bác	Chú	Cậu	Cô hoặc O	Dì	Dượng	Thím	Mợ
Anh của Cha	___	___	___	___	___	___	___	___
Em trai của Cha	___	___	___	___	___	___	___	___
Em gái của Cha	___	___	___	___	___	___	___	___
Vợ của người Anh của Cha	___	___	___	___	___	___	___	___
Chồng người Em gái của Cha	___	___	___	___	___	___	___	___
Chị của Mẹ	___	___	___	___	___	___	___	___
Em gái của Mẹ	___	___	___	___	___	___	___	___
Em trai của Mẹ	___	___	___	___	___	___	___	___
Chồng của người Chị của Mẹ	___	___	___	___	___	___	___	___
Chồng người Em gái của Mẹ	___	___	___	___	___	___	___	___
Chồng người Em Trai của Mẹ	___	___	___	___	___	___	___	___

Câu số 2a Có bao nhiêu độc giả đáp đúng ___
câu số 1 ___
câu số 3 ___

Câu số 2b Có bao nhiêu độc giả tham dự _____

Câu số 3a Có 12 loại anh chị em thông lệ. Mời quý vị và các bạn điền vào khoảng trống dưới đây:

- | | | |
|---------------------------|-----------------|------------------|
| 1. anh chị em <u>Ruột</u> | 5. anh em | 9. chị em |
| 2. chị em | 6. anh em | 10. chị em |
| 3. anh em | 7. anh em | 11. chị em |
| 4. chị em | 8. anh em | 12. chị em |

Câu số 3b Trong trường hợp nào, người ta gọi anh em cật chèo? và tại sao? (xin giải thích).

GÓC CƯỜI

Để tờ báo thêm phần sinh động và vui vẻ, kể từ số báo này tòa soạn bắt đầu cống hiến đến quý vị độc giả một mục mới: Góc Cười. Mục này sẽ bao gồm tranh biếm họa, thơ hài, truyện vui, và tất cả các thể loại sáng tác nào có thể mang tới cho người thưởng ngoạn cũng như người sáng tác những nụ cười sảng khoái, lành mạnh, và yêu đời. Đây thực sự sẽ là mảnh đất tốt để cho các cao thủ vẽ lâm khắp bốn phương có dịp chọc cười thiên hạ. Trong Đặc San Tết này, Non Sông xin gửi tới bạn đọc chùm tranh vui của họa sĩ Val, một cây bút quen thuộc của làng biếm họa Sài Gòn những năm cuối thập kỷ 80.



ĐỒ VUI CÓ THƯỜNG

Mời các bạn đặt lời cho bức tranh vui bên cạnh. Ba bạn có lời đặt dí dỏm nhất sẽ được tòa soạn gửi tặng một năm báo Non Sông, kể cả cước phí.

Tòa soạn cũng mong nhận được những mẫu đố từ quý vị và bạn đọc, nhằm tạo dựng cho mục đố vui này ngày càng hào hứng và náo nhiệt.



Đời Sinh Viên & Những Bài Hát Bất Hủ

Freshment	Em đẹp như mơ	Kỹ sư	Đời tôi cô đơn
Add Lớp	Bảy ngày đợi mong	Lấy "D" trong lớp	Khóc thầm
Drop Lớp	Lỡ lắm	Lấy "F" trong lớp	Khóc một dòng sông
Chọn ngành	Như giấc chiêm bao	Rớt hết lớp	Một đời tan vỡ
Thư viện	Đưa em vào mộng	Repeat lớp	Bản tình cuối
Mì gói	Một ngày như mọi ngày	Giờ rảnh	Giăng câu
Bài kiểm	Còn chút gì để nhớ	Tim chỗ đậu xe	Đừng gọi nhau là cố nhân
Kỳ thi	Đêm cuối cùng	Tim việc làm	Đi cà
Làm bài không được	Đừng hỏi vì sao tôi buồn	Financial Aid check	Và con tim đã vui trở lại
Trước giờ thi	Lời nguyện cầu	Trả tiền học	Ba tháng tạ từ
Computer lab	Để quên con tim		
E-mail/irc	Kiếp đam mê		
Tình yêu	Chuyện ba người		

Chí Tâm (Cal Poly Pomona)

Thanh Hữu Huyền

Pass Christian, Massachusetts

Bác Thanh Hữu Huyền kính,

Tòa soạn đã nhận được những bài thơ của Bác. Chúng cháu đã sử dụng ngay bài thơ cho số xuân này. Còn những bài hoài niệm về quê hương kia cũng tuyệt hay, nhưng nếu đi trong số xuân thì... buồn quá. Tòa soạn xin giữ lại để đi trong một số khác bác nhé!

Lê Đức Phú

Westminster, California

Bác Lê Đức Phú kính!

BBT Non Sông đã nhận được ba bài viết của Bác gửi đến. Trong đặc san Xuân kỳ này, BBT xin được đăng trước bài “Bài đố vui để biết” và “Kể về con trâu.” Riêng bài “Cách Xưng Hô ‘Qua’” xin để lại cho số sau Bác nhé! Chúc Bác và gia đình luôn dồi dào sức khỏe, như ý và rất mong Bác tiếp tục ủng hộ nhiều hơn về mặt tinh thần cho chúng cháu trong những ngày tháng tới!

Tien Huyen, email

Thân chào Ban Biên Tập Non Sông!

Tôi rất lấy làm sung sướng khi được làm quen với tập báo Non Sông. Tôi tên là Tiên hiện đang sống và học ở Akron, Ohio. Mở đầu trang thư này Tiên muốn gửi đến Ban Biên Tập cùng bè bạn Việt Nam lời chào thân ái nhất. Hiện giờ Tiên đang sống cùng gia đình, tính đến nay đã tròn một năm trên đất Mỹ. Nếu không có gì trở ngại xin vui lòng cho Tiên được làm quen! Nhân tiện, Tiên có hai bài thơ nhỏ mến gửi và thân tặng Ban Biên Tập.

Bạn Tiên mến,

Cám ơn bạn đã gửi tặng hai bài thơ. Ban Biên Tập Non Sông luôn chào đón và sẵn sàng làm quen với những người bạn mới như bạn. Mong tiếp tục nhận được những bài thơ khác của bạn. Chúc bạn một mùa Xuân mới an vui bên gia đình.

Thi sĩ Thi Cẩm

Thi sĩ Thi Cẩm thân mến!

Cám ơn thi sĩ đã kịp gửi bài “Xuân Về Thôi Hết Sầu Vương” trong đặc san Xuân này để tô điểm cho “Vườn thơ Xuân” của Non Sông tăng thêm phần tươi mát hơn! Hy vọng NS sẽ tiếp tục nhận được những đóng góp quý báu thường xuyên hơn của thi sĩ. Trước thềm năm mới, cầu chúc thi sĩ luôn có được nguồn thi hứng để mang đến cho đời mãi mãi những niềm vui!

Đom Đóm Vàng

To: Ban báo chí Non Sông

Thankx 4 sending this wonderful holiday issue to me!

Wish you all the merriest Christ-mas & a happiest new year!

With respect,

Đom Đóm Vàng

(Westminster, CA)

Bạn Đom Đóm Vàng mến!

NS đã nhận được hai bài thơ của bạn và xin được dành lại cho những số kế tiếp. Mong bạn thông cảm nhé! Chúc bạn sang năm mới luôn an vui và có nhiều thơ hay để tiếp tục đóng góp cho người, cho đời, bạn nhé!

Nguyễn Dương Linh

Bạn Linh thân mến!

Trước thềm năm mới, BBT NS mến chúc Linh và gia đình luôn vui tươi và vạn sự như ý. Về việc bài Linh gửi thì NS đã nhận được và sẽ đăng trước bài “Giấc Mơng Xuân” trong đặc san Xuân NS kỳ này. Bài còn lại sẽ dành lại cho số sau Linh nhé!

Hai bạn:

Snowflake (Winnetka, CA)

Trần Hà (Buena Park, CA)

Đã nhận được thơ của các bạn. Non Sông sẽ để dành đăng vào các số tới. Mong sẽ tiếp tục nhận được sáng tác mới.

Mến.

Mà Oan Bùi Thanh Liêm

Anh Liêm thân mến!

Non Sông đã nhận được truyện ngắn của anh. Rất vui để đi trên Đặc San Xuân. Có nghe truyện của anh trên làn sóng VOA. Như vậy chắc bên quê nhà cũng có nhiều thính giả nghe được. Xin chúc mừng cùng anh.

Báo Chí Nhận Được

Green Cross, #16, Oct.-Dec. 96

Bản Tin Hưng Việt, #2

Bản Tin Sinh Hoạt Việt Ngữ, #16, 11/96

Bản Tin Người Việt Illinois, #167 & #169

Việt Magazine, #515-#519

Nguyệt San Nhân Bản của

THSVVN-Paris, số Xuân 96, #2-#6

Người Dân, #73-75

Tập San Bút Nhóm Nắng Mới

Germany, #3

NON SÔNG

m a g a z i n e

LIÊN LẠC TÒA SOẠN

Mọi thư từ, thắc mắc xin liên lạc về tòa soạn tại:
12771 Western Ave., Suite H
Garden Grove, CA 92841
Tel: (714) 893-3139
Fax: (714) 894-9549
Email: nonsong@aol.com
Website: http://vweb.net/thsv_ncali

LIÊN LẠC ĐÓNG GÓP BÀI VỞ

NON SÔNG luôn đón nhận mọi bài vở đóng góp từ bạn đọc qua đủ thể loại

- Bài trích, dịch từ các sách báo khác xin ghi rõ xuất xứ
- Nếu đăng lại bài của NON SÔNG xin ghi rõ trích từ NON SÔNG
- Quý vị có thể dùng bút hiệu trên các bài viết nếu muốn, nhưng xin để lại tên thật, số điện thoại hay số email để tiện liên lạc
- NON SÔNG không nhận đăng những bài nhắc danh hay cực đoan đả kích một cá nhân, tổ chức, tôn giáo, hay chính kiến
- NON SÔNG có toàn quyền cắt bỏ hay thay đổi một số chữ trong những bài gửi đăng nếu thấy cần thiết
- NON SÔNG sẽ không hoàn trả các bài viết dù có được đăng hay không
- NON SÔNG hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung hay tư tưởng của các bài viết không thuộc ban biên tập

LIÊN LẠC MUA BÁO

NON SÔNG Magazine phát hành 2 tháng một lần. Độc giả muốn ủng hộ cho NON SÔNG xin gửi chi phiếu và phiếu mua báo đính kèm về tòa soạn.

Trong nước Mỹ \$18.00 cho một năm
Ngoài nước Mỹ \$30.00 cho một năm
Mọi chi phiếu xin gửi: UVSA

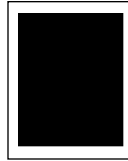
LIÊN LẠC BẢO TRỢ, QUẢNG CÁO

Mọi chi tiết về bảo trợ, quảng cáo trên NON SÔNG Magazine xin liên lạc về tòa soạn tại:
714-893-3139
hoặc Việt Tâm ở số 714-286-2059

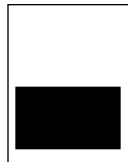
GIÁ BIỂU QUẢNG CÁO

Bìa sau Màu \$300
(Back cover – Full color)

Bìa trong Màu \$200
(Inside cover – Full color)



1 trang trong Đen trắng \$100
(Inside full page – Black & White)



½ trang trong Đen trắng \$50
(½ Inside page – Black & White)



¼ trang trong Đen trắng \$30
(¼ Inside page – Black & White)

CÓ GIÁ ĐẶC BIỆT NẾU QUÝ VỊ BẢO TRỢ QUẢNG CÁO DÀI HẠN,
XIN GỌI CHÚNG TÔI ĐỂ BIẾT THÊM CHI TIẾT 714-893-3139

Chi phiếu xin gửi: U.V.S.A. và gửi về cho:
NON SÔNG Magazine
12771 Western Ave., Ste H
Garden Grove, CA 92841, USA

Phiếu Độc Giả Ủng Hộ NON SÔNG

Chúng tôi muốn ủng hộ tạp chí NON SÔNG.

Hãy gửi tạp chí NON SÔNG cho tôi về:

Tên Name

Địa Chỉ Address

Điện Thoại Phone

Điện Thư Email

Trong nước Mỹ (In U.S.) 1 năm \$18 for 1 year

Ngoài nước Mỹ (Outside U.S.) 1 năm \$30 for 1 year

Ủng hộ Donation.....

Chi phiếu xin gửi (Check payable to): U.V.S.A

Và gửi về (And send to): **NON SÔNG MAGAZINE**

12771 Western Ave., Suite H
Garden Grove, CA 92841, USA